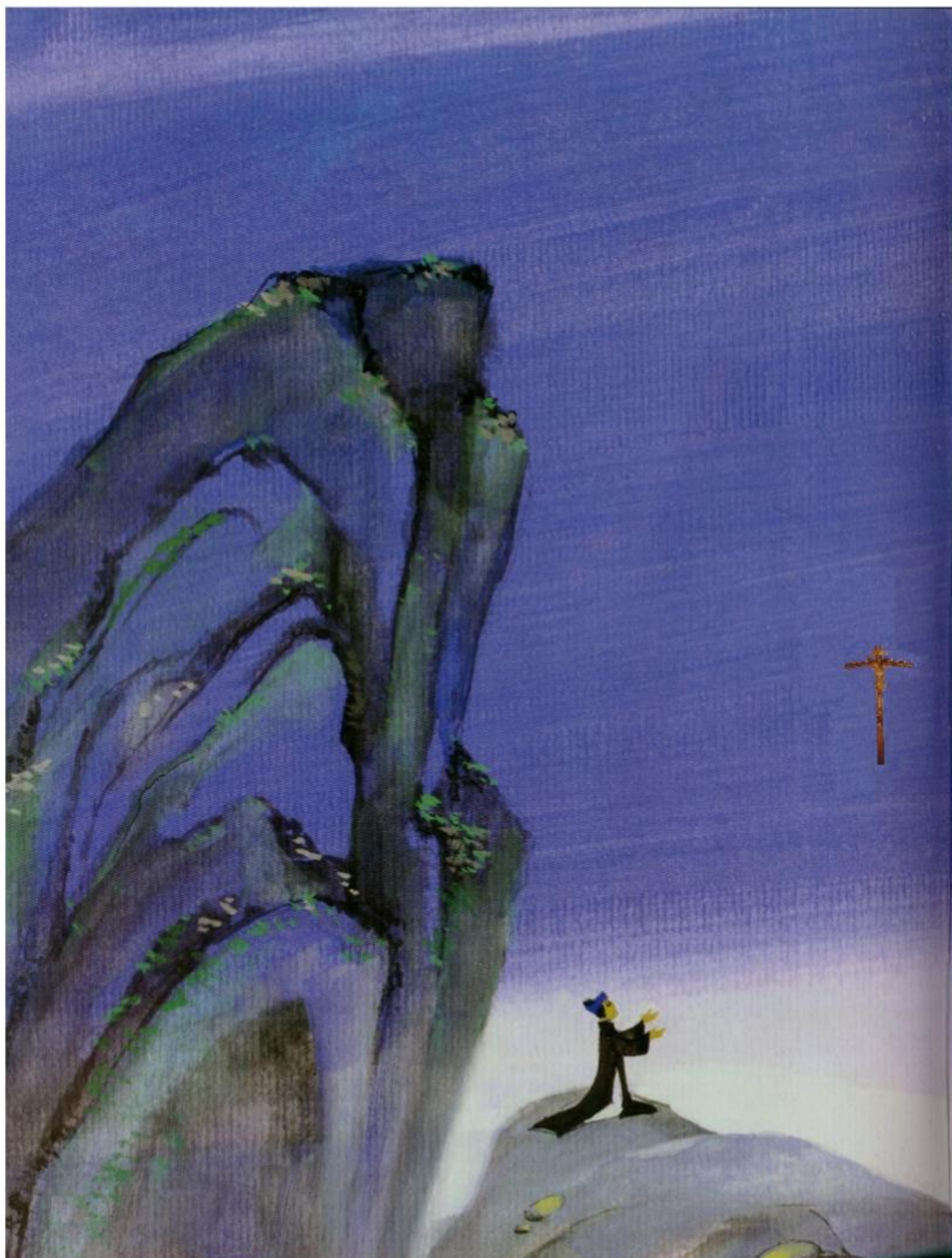


2020 Cinh Thao





Kính thưa anh chị em
linh thao thân mến,

Những ngày tham dự linh thao năm rồi, chúng ta đã nhận lãnh được nhiều hồng ân của Chúa ban. Với những buổi huấn đức các cha hướng dẫn đã giúp chúng ta học hỏi tường tận về Lời Chúa. Những buổi cầu kinh ban sáng, thánh lễ ban chiều, chúng ta đã cầu nguyện sốt sắng chân thành, những chia sẻ ngọt bùi trong đời sống, những lời thì thầm với Chúa, trong phòng đặt Thánh Thể, trong bàn ăn, trong nguyện đường, trong phòng họp, trong giờ phút thông dong, hay chính ngay trong giấc ngủ, trong phòng vắng, bên triển đồi, bên thảm cỏ xanh, hay dưới rặng cây già, ven những con lạch nhỏ, mà chúng ta chắc rằng Thầy Giêsu đã hiện diện kề cận chúng ta. Trong giây phút hồi tâm cũng như ngày hòa giải trong bí tích giải tội. Chúng ta cũng đã cùng nhau dâng lên Thiên Chúa sự biết ơn, tâm tư cũng như nguyện vọng của chúng ta, xin ngài hướng dẫn, chở che và đồng hành với chúng ta suốt cuộc hành trình đi tới của chúng ta.

Một năm đã trôi qua, chắc hẳn thời gian dài đó cũng đã làm chúng ta lơ là nguội lạnh, xao lãng quên đi những gì đã thu gặt được trong năm trước với lý do này hay lý do khác. Mặc

dù khi rời khóa trở về cuộc sống hằng ngày Chúa đã trang bị đầy đủ hành trang đức tin cho chúng ta, với mong ước niềm tin sức mạnh đó, con cái Ngài sẽ đủ sức đối phó với cuộc sống bon chen khó khăn của cuộc đời. Nhưng chúng ta là con người còn mang nặng tình vị kỷ của xác thân nên dễ bị cám dỗ, dễ bị thất bại.

Chúa biết, và thương yêu chúng ta, bao giờ Ngài cũng lưu tâm đến con cái của Ngài, và biết rằng con cái của Ngài còn yếu đuối trước sức mạnh vạn năng của quỷ ma khó mà vầy vùng vượt qua những trở ngại cản ngăn. Ngài biết rằng cảnh nho lìa cây chính chẳng bao giờ sống được. mà cảnh nho là chúng ta, Cây nho chính là Ngài, nếu không được chăm bón, tiếp sức để chúng ta xa lìa Ngài thì chết mất đời đời. Ngài muốn chúng ta gần Ngài, ăn những của ăn do Ngài nuôi dưỡng, khiến xui những người tổ chức làm việc cung cấp những nhu cầu, cũng như các cha linh hướng tìm của ăn tinh thần nuôi sống chúng ta, bằng cách sắp xếp cho họ có đủ thời giờ, chương trình tổ chức các khóa linh thao năm 2002 để hâm nóng lòng nguội lạnh, chai đá lơ là đó của chúng ta, dẫn dắt chúng ta đến với Ngài, như đưa con hoang trở về nhà cha, sau bao ngày vất vả, nghèo đói mệt mỏi.

Theo lịch trình linh thao năm 2002 được phổ biến, thì chúng ta cảm nhận được rằng đó là hồng ân Thiên Chúa, đã ban cho chúng ta, không những từ trước, hiện nay mà còn mãi mãi.

Từ những ngày khó khăn ban

đầu, qua ơn Chúa Thánh Thần, Cha đã đến với chúng ta, mang cho chúng ta của ăn linh thiên chính là thân Cha.

Qua những ngày bận rộn với cuộc sống hằng ngày, hôm nay chúng ta lại dành những ngày cho chính chúng ta, chúng ta cố gắng sắp xếp để về với Cha trong những ngày tĩnh tâm năm 2002. Cha đang chờ đón chúng ta. Chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện tạ ơn.

Chúng con xin dâng lên Cha lòng cảm tạ và tri ân của chúng con, và xin cho chúng con nếm lời của Thánh Y Nhã để tâm nguyện rằng: Được lời lỏ của thế gian mà mất phần linh hồn thì nào được ích gì.

Chúng con cũng xin nguyện rằng: Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy tất cả tự do, trí khôn và ý chí con. Tất cả những gì con có và làm chủ, Chúa đã cho con tất cả, con xin dâng lại cho Chúa. Tất cả là của Chúa. Xin Chúa xử dụng hoàn toàn theo tôn ý. Lạy Chúa, xin hãy ban cho con tình yêu và ân sủng của Chúa, đối với con thế là đủ. Amen

(Thánh Inhã)

Kính chúc các anh chị em thu hoạch tràn đầy ơn Chúa trong những ngày tĩnh tâm năm 2002.

TM. Ban Tổ chức các khóa
Linh Thao

Địa chỉ liên lạc
Đặc San Linh Thao:
ÔB. Trương Xuân Sao
Gustavsburger Str. 23
65462 Ginsheim - Germany
Tel. +49 (0) 6144-3950
TruongXuanSao@gmx.net

THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU

I Ga 4.8 ; I Ga 4.16

„*Thiên Chúa là tình yêu*“, chỉ một câu ngắn gọn nhưng chứa chan ý nghĩa như cả vũ trụ, như cả bầu trời, cả trái đất. Nó nói lên tất cả ý nghĩa của muôn loài đã được tạo dựng và trong đó có con người, có mỗi người chúng ta. Nó nói lên tất cả chương trình cứu thế, nhập thể và nhập thể của Ngôi Hai. Nó nói lên những gì mà Đức Kitô đã mạc khải, đã giảng dạy xưa và Giáo hội hôm nay.

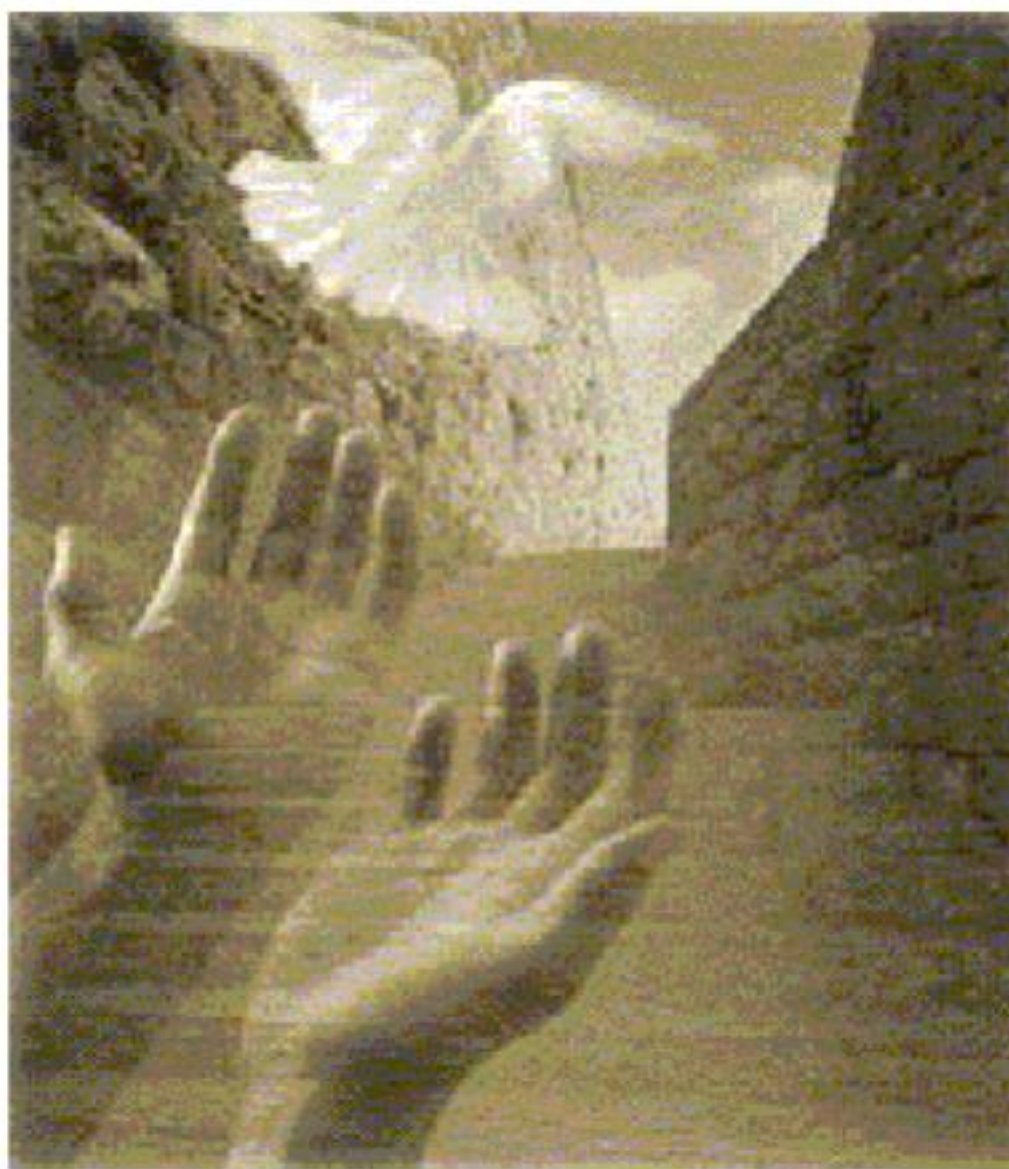
Nó nói lên tất cả lý tưởng và hoạt động của chúng ta trong mọi môi trường, trong mọi chức vụ của chúng ta ở trần gian này.

Thiên Chúa là tình yêu đã được mạc khải cho nhân loại qua bao ngàn năm trước, như thánh Phaolô đã quả quyết: “Từ thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã mạc khải cho cha ông chúng ta qua các ngôn sứ, nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã mạc khải cho chúng ta qua Thánh Tử” (Dt 1.1). Tất cả Cựu ước và Tân ước, được

viết dưới hình thức này hay hình thức khác, đều nhằm về một cùng đích là giúp cho nhân loại, cho mỗi người chúng ta biết Thiên Chúa là tình yêu. Các ngôn sứ đã dùng những hình bóng để giúp chúng ta cảm nghiệm được tình thương của Thiên Chúa đối với con người, đối với mỗi người chúng ta. Đến khi Ngôi Lời xuống thế làm người, Ngài dạy các môn đệ cũng như mỗi Kitô hữu, mỗi người chúng ta sống thân mật với Thiên Chúa

như cha con: “Lạy cha chúng con ở trên trời...” Ai trong chúng ta không cảm thấy sung sướng khi có cha có mẹ! Ai đã là cha là mẹ thì hiểu được tình thương đó. Nhưng chúng ta, con người, chỉ là hình ảnh của Thiên Chúa chứ chưa phải là Thiên Chúa, mà ta đã biết thương yêu nhau...

Đề cập đến vấn đề này, thực là bao la. Chúng ta không thể



diễn tả, đào sâu vấn đề trong một vài trang giấy được. Chúng ta chỉ nhìn qua những hình ảnh mà các ngôn sứ đã dùng để giúp chúng ta càng ngày càng cảm nghiệm thêm về Thiên Chúa và sống mật thiết với Ngài.

Trước hết ngôn sứ Isaia cho mọi người biết không có một thần thiêng nào cao vời như Thiên Chúa được; Ngài nói: “Đức Chúa các đạo binh, Người phán thế này: Ta là khởi nguyên, ta là cùng tận; chẳng

có thần nào như Ta. Ngoài ta, không có một Thiên Chúa nào khác...” (Is 44.6) „Ta là Yawe (Ta là đấng ở với chúng con, ở giữa chúng con). Ngoài ta là đấng Thiên Chúa công minh cứu độ, không có thần nào khác (Is 45, 20b-22). Thiên Chúa là đấng quyền năng, tối cao nhưng cũng là đấng tràn đầy yêu mến, và mạc khải cho con người, cho chúng ta: chỉ có

Ngài là đấng có một tình yêu bao la đối với dân Ngài. Ngay mười giới răn trên núi Sinai cũng chỉ là dấu chỉ của tình yêu của Ngài đối với dân Ngài. Đây chỉ là bằng chứng của một cam kết tình yêu giữa Thiên Chúa với dân Ngài, nó nói lên tình yêu của Thiên Chúa đối với dân Ngài. Qua miệng ngôn sứ Hôsê, Ngài phán: “Khi Israen còn là đứa trẻ, ta đã yêu nó, từ Ai Cập ta đã gọi con ta về:” (Hs 11,1). Hay Ngài phán bảo với dân Ngài qua Moisen, trước khi ban mười điều răn: “Ta là

Đức Chúa, Thiên Chúa của người, đã đưa người ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ. Người không được có thần nào khác đối nghịch với ta... vì ta, Đức Chúa, Thiên Chúa của người, là một vị thần ghen tương.” (Xh 20, 20-3+5) (Xh 34,10-27). Chỉ có tình yêu thật mới biết ghen. Đây ta nghe các ngôn sứ đã diễn tả Thiên Chúa tình yêu đó qua những hình ảnh rất cụ thể để ta càng cảm nghiệm được tình yêu Thiên Chúa để sống với Ngài.

Ngài yêu thương dân Ngài như cha thương con. Trong Cựu ước ta gặp không ít nói về tình thương của Chúa đối với dân Ngài như cha thương con. Ngài nói qua miệng ngôn sứ Giêrêmia : “Ephraim có phải là đứa con ta yêu dấu, một đứa con ta rất mực mến yêu.” (Gr. 31,20). Hay ngôn sứ Hôsê: “Khi Israen còn là đứa trẻ, ta đã yêu nó, từ Ai Cập ta đã gọi con ta về.” (Hs11,1).

.Mẹ với con.

Gần gũi hơn nữa, Chúa yêu mến dân Ngài cũng như người mẹ thương con “Si-on từng nói: “Đức Chúa đã bỏ tôi. “Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ của mình ... cho dù nó quên đi nữa, thì ta, ta cũng chẳng quên người bao giờ (Is, 49,14-15) hay: “Như mẹ hiền an ủi con thơ, ta sẽ an ủi các người như vậy.” (Is 66,13)

. Bạn với bạn

Tình yêu Ngài còn mặn nồng hơn nữa, khi các ngôn sứ ví như mối tình giữa bạn nam nữ. Ngôn sứ Hôsê ví giao ước trên núi Sinai như một giao ước hôn nhân vậy. Tình yêu Thiên Chúa dành cho dân Ngài còn đậm đà như mối tình hôn nhân. Mặc dù có nhiều lúc, dân Ngài đã bất trung, đã ngoại tình, đã tôn thờ các thần của dân ngoại, nhưng Ngài vẫn yêu thương (cf. Ed 16,42+Is 1,21-26); (Gr 2,2).

Một hình ảnh mà chúng ta hay gặp trong Thánh kinh Cựu ước cũng như Tân ước, để diễn tả tình thương, Thiên Chúa luôn luôn lo lắng, chăm sóc cho dân Ngài cũng như cho mỗi người chúng ta, đó là hình ảnh người chăn chiên.

.Người chăn chiên với đoàn chiên.

Đây là một hình ảnh mà chính Đức Kitô cũng đã dùng để nói lên tình yêu của Ngài đối với mỗi người chúng ta. Ngài lo cho chúng ta trong mọi lãnh vực, trên mọi phương diện. Ngài luôn ở giữa chúng ta, như Ngài đã bảo: “Ta là Yavê”. Ngài dẫn đường chỉ lối cho ta, từ sáng đến tối, từ trẻ xuân xanh đến già lão, cao niên, mặc dù ta không ý thức không lưu ý. Luôn luôn Ngài đồng hành với ta, Ngài sinh hoạt với ta. Ngài nhắc bảo ta mỗi khi ta lầm lỡ lạc đường. Ngài dẫn ta về, Ngài bồi dưỡng âu yếm, vỗ về ta, để ta bình phục, hăng say, xây dựng cuộc sống với cộng đoàn (cf. Ed 34,11-16; Is. 40,41; 49,9; St.48,15).

Đi vào Tân ước, qua Đức Kitô, chúng ta càng cảm nghiệm tình yêu của Thiên Chúa đối với nhân loại, đối với dân Ngài, đối với Giáo hội, đối với mọi người chúng ta. Chỉ một lời giới thiệu của thánh Gioan Tiên hô đã là một mạc khải cao vời về tình yêu của Thiên Chúa: “Đây Chiên Thiên Chúa, đây đáng xóa tội trần gian”. Thánh Phaolô tông đồ đã quỳ dưới cây thánh giá để suy gẫm, để chiêm ngắm, để cảm nghiệm về tình yêu vô bờ bến của Thiên Chúa. Và chính Ngài cũng nhắc mọi người chúng ta: “Thiên Chúa là tình yêu”. Để rồi Thánh Gioan Tông Đồ lại diễn tả thêm trong thánh thư của ngài. Hy vọng có dịp chúng ta sẽ đề cập sau. Thánh Phaolô dạy: tất cả những gì tốt lành chúng ta thể hiện trong cuộc sống hằng ngày, không phải chúng ta làm để Chúa yêu mến chúng ta, nhưng là vì Chúa đã yêu mến chúng ta trước.

v. Trần văn Bằng

Hành trình của muối

(Mt 5,13)

Ta là hạt muối đạ rong chơi
Làm cuộc hành trình giữa biển đời
Bềnh bồng sóng gió trời đầy đó,
Bao nhiêu hải đồ vẫy tay mời.

Vào tay ngư phủ họ dùng tôi
Lấp cho cá mặn khỏi tanh hôi
Thêm tuổi, mạnh sức, không dấn thối
Lạ đời phục vụ thắm trên đời

Đến nơi sang trọng tiệc mừng vui
Ngọt ngào hưởng thắm đủ vị mùi
Hân hoan sung sướng tôi trình diện
Cùng với cay ngọt góp mặn đời.

Dưới ánh đèn màu chỉ một mình
Ưng ánh long lanh tựa thủy tinh
Bết đẹp sắc xán, ôi tự mãn!
Khưng lại cô đơn thấy lẻ tình!

Nhàn nhón phôi mình tấm nắng vàng
Đạc bên bờ biển sóng rền vang
Ngỡ mình biển đời không là muối
Trườn mình theo sóng nhịp cung đàn.

Hay trong hạnh phúc muối reo ca:
Đại dương mệnh mạng thuộc về ta
Ngắm mình sung sướng trong biển cả
Ngắm trời nhìn đất thật bao la.

Hành trình ta đi khắp nền đường.
Vui buồn sướng khổ như cùng thương
Hoàn cảnh biến đổi đều thích ứng
Biếm vui dâng tràn muối yêu thương.

Ngọc Hân

Con làm thơ, chỉ bởi yêu Thầy đó.
Tình yêu, Thầy truyền sang
Lời thơ, Thầy uốn nắn.
Có gì của con đâu?
Con không nhận công đâu.

Trong yêu thương, không có chuyện tình cò,
mà chỉ có Thánh Linh dịu dặt,
Thần khí Thầy luôn luôn sắp đặt
cho ngôn từ bỗng hóa thành thơ.

Người ta nói: thơ con có hồn.
Con đứng lặng, cổ mình nghèn nghẹn...
Con biết hồn từ đâu đến,
không phải như giọt nén
nhè nhẹ rơi rơi,
không phải như hương trời
bàng bạc trong vũ trụ,
Hồn chỉ đến vừa đủ
làm cho thơ say...

Thầy rót mật vào đây,
dù thơ con bất xứng.
Thầy muốn thơ dịu dịu
và chỉ nói một điều:
Chuyện một người chết vì Yêu,
sống lại cũng vì Yêu...

Thơ nhẹ nhàng như hơi thở
mà phá vỡ thành quách cô liêu,
dù người làm thơ tội lỗi trăm chiều.
Ôi! Ngôn ngữ của Tình Yêu,
Năng lực của Tình Yêu
luôn luôn kỳ diệu!
Thơ nói nhiều,
Nói mãi về Thầy không biết chán.



Từ sáng sớm đến chiều buông,
thơ vẫn thấy lòng thương không cạn.
Có khi thơ tìm bạn
như cơn khát tìm nhau,
hay thơ mang niềm đau,
lúc Thầy không ở đó.
Lời ru trong tiếng gió
nghe thì thầm đây đó tiếng tri âm...

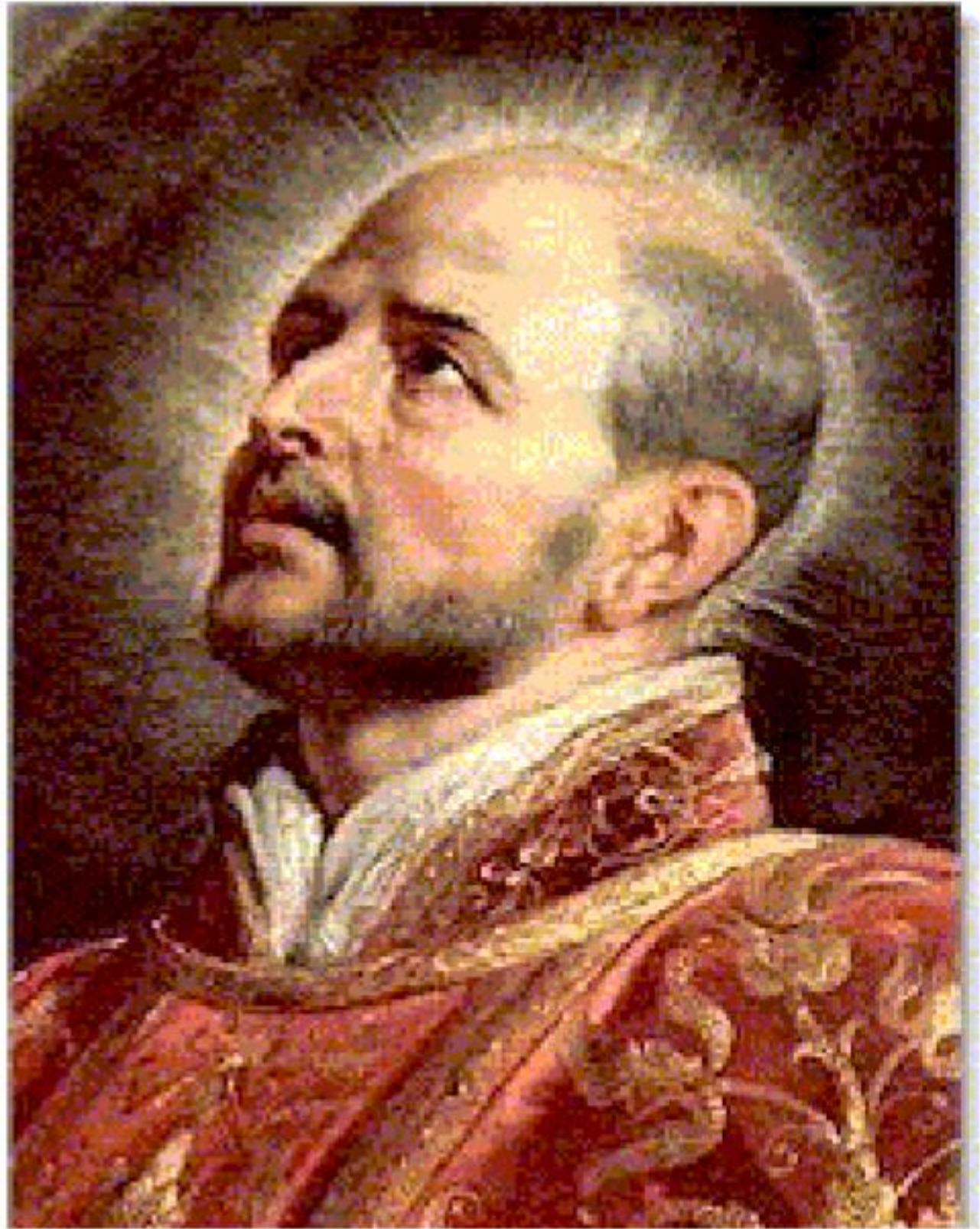
Con có gì đâu, để tiến dâng?
quỳ gối nguyện cầu,
viếng chào Thánh Thể,
con chấp nối, chấp nối từng câu
thơ vụng dại, như tấm lòng trải rộng cho nhau...

Ba mươi sáu năm,
mỗi Thánh Lễ, Thầy ơi! vẫn như buổi ban đầu
khi Rước Chúa lần thứ nhất,
vai rung lên từng chập, đầu cúi xuống thật sâu...

Ngày con chết
người ta thấy hoa cài trên mộ.
Hoa sẽ tàn, sẽ héo
nhưng sẽ nói lên một điều:
là người dưới mộ vẫn còn Yêu!

Kính tặng Phối Kết Net,
một trong những người đã nói: "thơ con có hồn"

Thánh Ynhã Loyola và dòng Tên



Tháng hai năm 2001, trong chuyến hành hương về Thánh Đô để tham dự cuộc tấn phong Hồng y của Đức TGM. Phanxicô Xaviê Nguyễn văn Thuận, chúng tôi một số anh chị em linh thao Việt Nam tại Đức Quốc được cha Julian Elizalde Thành hướng dẫn đi thăm nhà thờ Chúa Giêsu và tư thất của Thánh I-nhã-xiô Loyola, vị sáng lập Dòng Tên, Sáng ngày 23.02.2001, mặc

dầu rất bận rộn với nhiều công việc của nhà Dòng, cha cũng đã có mặt rất sớm trước nhà thờ Chúa Giêsu để đón chúng tôi. Theo chân cha chúng tôi vào ngay nhà thờ và được cha giải thích cặn kẽ mọi điều thắc mắc và tò mò của cả nhóm.

Qua các hành lang nối các phòng với nhau, con đường dẫn đến tư thất của Thánh nhân, chúng tôi thấy nhiều bức họa, bản đồ trình bày cuộc đời

của Ngài cũng như lịch sử tiên khởi của Dòng Tên. Được biết khu đất nhà thờ hiện nay do Thánh nhân mua năm 1543, lúc đó có nhà thờ nhỏ Nostra Signora delle Strada (Đức Mẹ trong đường

phố) mà lâu trên hiện nay vẫn còn y như cũ đó là phòng Thánh Nhân.

Theo tài liệu của Ủy Ban Chính Trang nhà Dòng do các cha Dòng Tên phụ trách cho biết, Nhà Dòng muốn lưu giữ lại những di tích cũ, nhưng đồng thời cũng để bảo quản cơ sở xưa được bền chắc và phù hợp với sự kiến trúc tiến hóa của thời điểm, nên đã chỉnh trang một số địa điểm cũ trở thành mới, chỉ giữ lại những di tích cần thiết liên hệ đến nhà Dòng và di tích của Thánh nhân. Các hành lang mà chúng tôi đi qua được xây cất vào năm 1600 bởi cha Bê Trên Cả Claudio Aquaviva tại địa điểm của căn nhà cũ.

Qua 43 bức họa và vật dụng, bàn ghế, phòng ốc, được trang trí suốt dọc theo hành lang và trong các phòng, chúng tôi



được cha Thành giải thích tường tận theo thứ tự của mỗi bức tranh như sau :

1. Trận chiến Pamplona (Tây Ban Nha) năm 1521, Inigo Lopez de Loyola (I Nhã Loyola) sinh năm 1491 tại vùng Basque, phía Bắc Tây Ban Nha bị thương ở chân:



2. Hình thánh Inhã mặc quân phục và áo giáp, phục vụ dưới triều Tây Ban Nha trong 11 năm.



3. Sau khi bị thương tại trận Pamplona, Inhã về điều trị tại lâu đài của gia đình. Trong thời kỳ dưỡng bệnh này, vì không có sẵn các cuốn tiểu thuyết để giết thời giờ nên ngài đã biết đến cuộc đời Đức Kitô và Hạnh Các Thánh qua hai cuốn sách duy nhất hiện có trong nhà. Lương tâm Thánh Nhân được đánh động mạnh, và từ đó biến đổi ngài từ cuộc sống hào hoa phong nhã, trác

táng của một sĩ quan trong triều vua sang trọng trở thành một tông đồ nhiệt thành của Chúa Kitô.



4. Vào năm 1522, được thấy Đức Mẹ Thiên Chúa trong một thị kiến, Inhã thực hiện cuộc hành hương đến đan viện dòng Biển Đức ở Monserrat. Ở đây, ngài xưng thú tội lỗi, mặc áo nhậm quyết định dâng hiến cuộc đời để phụng sự Chúa Kitô. Trong đêm canh thức đó ngài đã đặt thanh gươm lên bàn thờ Đức Maria thề hứa sẽ trở nên một hiệp sĩ cho Đức Mẹ.



5. Trong khoảng thời gian một năm, I nhã sống gần Manresa, không xa Barcelona là mấy, có khi thì ở với các tu sĩ Đa Minh, có khi thì ở nhà tế bần, nhưng lâu nhất là sống trong một cái hang ở trên đồi để cầu nguyện, đây là thời gian ngài trải qua

cuộc khủng hoảng về tinh thần, nhưng cũng chính trong thời gian hoán cải này ngài nhận được nhiều ân sủng của Chúa, và bắt đầu một công trình nổi tiếng, cuốn Những Thao Luyện Tâm Linh, đó là những tài liệu căn bản Các Bài Tập Linh Thao.



6. Sau khi phải hủy bỏ chuyến đi Giêrusalem nơi I nhã chỉ được phép ở lại hai tuần, ngài trở về Barcelona, lúc đó đã 32 tuổi và tin tưởng rằng kiến thức uyên bác sẽ giúp đỡ tha nhân cách thiết thực hơn. Nên ngài lại cấp sách đến trường, tại Alcalá ngài đã học tiếng la tinh chung lớp với các trẻ em. Alcalá, Salamanca, tại hai nơi này ngài hoạt động như một linh hướng và đã bị cầm tù bởi nhóm điều tra Inquisition cho rằng ngài lạc đạo, sau đó ngài



được tha hết mọi tội mà nhóm trên gán ghép, ngài quyết định về Paris để học thêm. Việc học tại ba nơi này kéo dài suốt 11 năm.

7. Trong bảy năm đi học tại Paris (1527-1535), I Nhã tụ họp một nhóm cùng với sáu người bạn bè khác, trong đó có Thánh Phanxicô Xaviê. Nhóm là hạt nhân của Dòng Tên. Tại Paris ngài xưng là “Ignatius” (tên cũ là Inigo).

8. Ngày 15.8.1534 (năm I Nhã 43 tuổi). Bảy bạn đồng hành tụ



họp trong một nguyện đường ở Montmartre, do linh mục duy nhất trong nhóm là Favre làm lễ, họ đã thề khấn khó nghèo, khiết tịnh và đi đến Đất Thánh để truyền giáo, và nếu không được đi Giêrusalem thì họ sẽ đến Roma để dâng mình cho



công việc tông đồ của Đức Giáo Hoàng.

9. Năm 1537 các bạn đồng hành và I Nhã được thụ phong linh mục tại Venezia (Venice).



Thời gian này có chiến tranh giữa Venezia và Thổ Nhĩ Kỳ, nên cuộc hành hương của nhóm về Giêrusalem không thể thực hiện, do đó nhóm ở lại các thị trấn của vùng bắc nước Ý để giảng đạo và làm các việc mục vụ. Danh xưng lúc này của nhóm là « Nhóm Bạn Đồng Hành của Chúa Giêsu ». Tháng 11 năm 1537. I Nhã, Diego Lainez và Pierre Favre lên đường đi Roma.



10. Ngoài thành Roma, tại nhà nguyện La Storta trên đường Via Cassia, I Nhã được thị kiến Chúa Giêsu và Thánh Giá phán với ngài : »Ta sẽ phù hộ con tại La Mã. Rồi ngài nghe

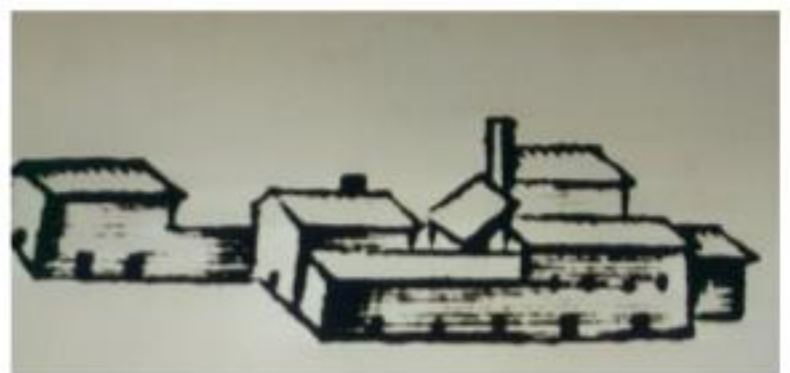
Chúa Cha bảo Chúa Giêsu chấp nhận cho I Nhã phục vụ Người. Chúa Giêsu phán « Ta muốn con phục vụ Chúng Ta ». Thị kiến này đã giúp I Nhã tập trung vào sứ mệnh của Chúa giao phó. Các bạn đồng hành khác chẳng bao lâu sau cũng tụ họp tại Roma, rao giảng dạy dỗ và làm linh hướng.

11. Năm 1539 nhóm quyết định xin Đức Giáo Hoàng chấp



thuận việc thành lập một Dòng tu mới, Hội Chúa Giêsu (Society of Jesus = Dòng Tên). Ngày 27.9.1540, tại Palazzo Venezia, ĐGH Phaolô III ký sắc lệnh « Regimini Militantis Ecclesiae » chính thức chuẩn thuận việc lập Dòng Tên.

12. Sáu tuần sau, ĐGH ban cho các linh mục Dòng Tên nhà nguyện Santa Maria della Strada (Đức Mẹ Đường Phố) lúc đó ở gần cửa của tòa nhà hiện thời. Nhà nguyện này được dùng làm trụ sở và các hoạt động truyền giáo của các tu sĩ Dòng Tên.



13. Hình của thánh I Nhã là Bê Trên Cả thứ nhất của Dòng Tên. Ngài cầm cuốn sách Thủ Bản của Dòng ngài đã viết tại đây.



S. IGNAZIO DI LOYOLA

14. Năm 1544, các tu sĩ Dòng Tên đầu tiên di chuyển vào nhà riêng của họ xây trên địa điểm kế cận với nhà nguyện Đức Mẹ Đường Phố. Hình này cho thấy căn nhà và nhà nguyện của năm 1555, tám tháng trước khi thánh nhân qua đời.



15. Căn nhà đầu tiên bị thiệt hại nặng bởi trận lụt năm 1598.
16. Nhà nguyện và căn nhà chiếm giữ một địa điểm quan trọng trên con đường chính chạy qua Rôma.

17. Linh mục Pietro Codacio, S.J là linh mục Ý đầu tiên. Ngài rời bỏ giáo triều của Đức Giáo Hoàng năm 1539 để sát nhập với thánh I Nhã, và là quản nhiệm của cộng đồng và người xây cất nhà đầu tiên. Ngài qua đời trong chính căn nhà ngài xây năm 1549.

18. Thánh I Nhã và thánh Philip Neri, hai vị thánh lớn

của thời kỳ chống cải cách là hai bạn thân. Philip trẻ hơn I Nhã 25 tuổi, thường đến thăm I Nhã ở đây, cả hai được phong thánh cùng ngày với thánh Phanxicô Xaviê, Têrêxa Avila và Isidore.

19. Á thánh Pierre Favre, một người Pháp xứ Savoyard là bạn đồng hành đầu tiên của I Nhã và là người tâm sự. Là một nhà truyền giáo tại các đô thị không biết mệt, ngài đi khắp nước Đức, Tây Ban Nha, Ý giảng dạy và qua đời tại đây năm 1546.

20. Thánh I Nhã cố gắng xây một nhà thờ lớn cho nhà Dòng, nhưng bị trở ngại vì thiếu ngân khoản, và bị dân láng giềng chống đối. Nhà thờ Chúa Giêsu được xây cất từ năm 1568 đến năm 1584 mới hoàn tất. Nhà thờ được khởi công bởi Francis Borgia, Bề Trên Cả thứ ba của Dòng. Một phần của nhà nguyện Della Strada và căn nhà nguyện thủy được nối liền với phía bên phải của mặt tiền nhà thờ. Ngay bên trái nhà thờ là mặt tiền hùng vĩ của đại học Rôma (Collegio Romano) của Dòng Tên.



21. Dòng Tên có ảnh hưởng sâu rộng trên Rôma vào đầu thế kỷ 17. Các cơ sở Dòng được xây dựng chung quanh nhà thờ Chúa Giêsu và nhà

Dòng. Đại Học Rôma, nhà của các cha giải tội tại Vương Cung Thánh Đường thánh Phêrô, nhà tập, viện cô nhi nam và nữ, nhà cho các tân tông Do Thái, nhà Santa Marta cho các gái điếm đã hoàn lương, nhà Santa Caterina cho con cái các gái điếm. Đại Học Đức, Đại Học Anh, Chủng Viện Rôma, Đại Học Maronite.

22. Cha Bề Trên Cả Diego Lainez (1512-1565), một người Tây Ban Nha, đã gặp I Nhã tại Paris và trở nên một trong những phụ tá tin cậy nhất của I Nhã. Ngài được bầu làm thần học gia của Đức Giáo Hoàng trong Công Đồng Trentinô năm 1558.

23. Thánh Francis Borgia (1510-1572), Bề Trên Cả thứ hai của Dòng là một nhà quý tộc Tây Ban Nha, là hầu tước miền Gandia, ngài sáng lập một đại học Dòng Tên ở đó năm 1546. Trong thời gian ngài, nền móng của nhà thờ Chúa Giêsu được khởi sự (1568).

24. Cha Bề Trên Cả Everardus Mercurian (1514-1558), một người Bỉ, là bề trên đầu tiên

không là người Tây Ban Nha, ngài giữ chức vụ này từ 1572-1580).

25. Cha Bề Trên Cả Claudio Aquavia (1543-1615), một người Ý làm bề trên 35 năm. Khi ngài qua đời số tu sĩ Dòng Tên lên tới 13.000 tại 500 cộng

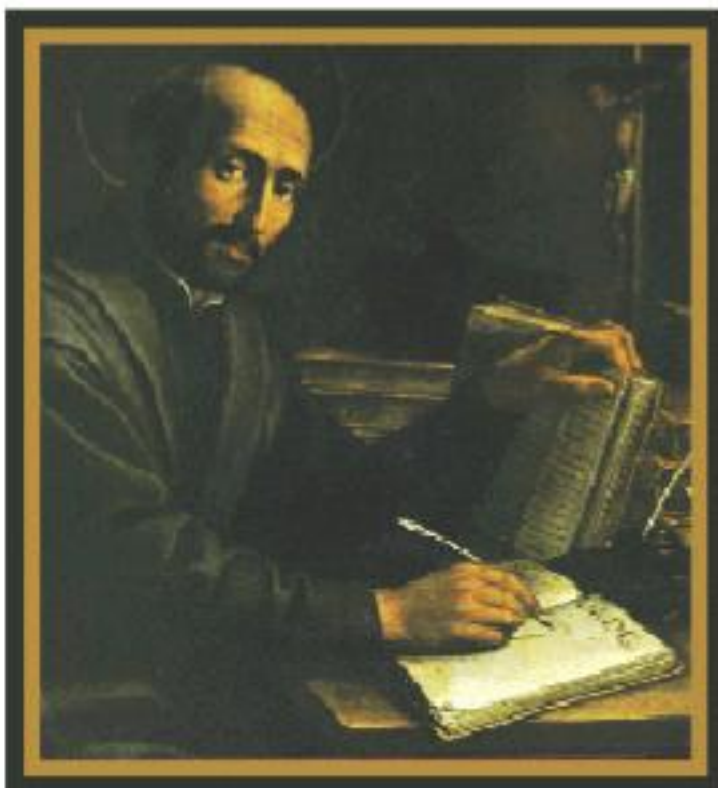
đồng trên thế giới.

26. Đứng trên đầu cầu thang chúng ta có thể nhìn thẳng vào các căn phòng của thánh I Nhã. Bề Trên Cả Aquavia quyết định gìn giữ các căn phòng nơi thánh I Nhã sống 12 năm cuối cùng của cuộc đời.

27. Cha Aquavia biến các phòng thánh một thánh điện là một nỗ lực đầu tiên. Trong khi đào bới các di tích được giữ lại : từ cái đỉnh làm bằng tay, đến bức tường nguyên thủy và chiếc đèn dầu bằng thủy tinh.

28. Vào thế kỷ 17, Dòng Tên quyết định mở một lối vào đặc biệt cho các phòng. Thầy Giacomo Cortese vẽ các trang trí quanh các cửa sổ năm 1667. Năm 1680, thầy Andrea Pozzo trang hoàng toàn bộ các hành lang với các hình ảnh tuyên dương sự nghiệp thánh I Nhã.

29. Hình Thánh I Nhã lúc đang viết Thủ Bản, tranh họa bởi De Ribera 1622.



30. Các Bài Tập Linh Thao là nguồn và trung tâm của linh đạo I Nhã. Một hình khắc cho thấy I Nhã lúc bắt đầu ghi chép cho các bài tập tại Mansera.

31. Phòng nhỏ, văn phòng và phòng ngủ của thánh I Nhã là nơi ngài làm việc, viết, học tập, nghe, cầu nguyện và mơ mộng. Ở đây ngài điều khiển các hoạt động của nhà Dòng,

lúc đó con số tu sĩ đã gia tăng gấp trăm lần, từ 10 năm 1540 đến gần 1000 năm 1556. Từ phải sang trái chúng ta thấy: tủ gỗ lớn là một trong hai tủ trong phòng thánh I Nhã. Cái ghế là của bề trên cả thứ ba, thánh Francis Borgia. Bàn nhỏ là của thánh I Nhã, nơi ngài cất giữ các giấy tờ cá nhân. Bức tranh có tên “La Madona della Scrivania” (Đức Mẹ Bàn Viết)



vì được treo trên bàn làm việc của thánh I Nhã.

32. Bức tượng đồng đầu thánh I Nhã được đúc đúng khuôn mẫu bằng sành của “mặt nạ người chết” được tồn trữ tại Bảo Tàng Dòng Tên tại Rôma. Vị trí của đầu cho thấy chiều cao thực sự của thánh I Nhã.



33. Trên 7000 lá thư và vô số tài liệu được xuất phát từ căn



phòng này trong đời I Nhã. Hai văn kiện nguyên thủy do thánh I Nhã ký được trình bày ở đây.

34. Nhà nguyện riêng kế cạnh phòng nghỉ ngơi, làm việc của thánh I Nhã cũng là phòng họp được lót bằng các viên gạch nguyên thủy. Ở đây thánh I Nhã qua đời rạng đông ngày 31.7.1556. Tại phòng này được triệu tập hai đại hội của Dòng.

35. Chỉ có hai tu sĩ Dòng Tên hiện diện khi thánh I Nhã qua đời: Cristoforo thành Madrid và Andreas des Freaux có mặt bên giường bệnh.

36. Hình Thánh Gia có thánh Gioan Tẩy Giả được treo trên bàn thờ nơi thánh I Nhã dâng thánh lễ hằng ngày..



37. Một mảnh áo của thánh I Nhã và đôi giày của ngài. Dân hành hương tìm di tích đã cẩn thận cắt đi gần hết gót giày.

38. Áo lót của thánh I Nhã.



39. Áo choàng của thánh I Nhã.

40. Quy luật Dòng, ấn bản 1583, thánh I Nhã soạn thảo năm 1549.

41. “Regimni Militantis Ecclesiae”, sắc lệnh của ĐGH Phaolô III chấp thuận thành lập Dòng Tên.

42. Áo lễ của thánh I Nhã, ngài được liệm với áo này. Áo được lấy ra khỏi xương cốt trong ngày khi mộ ngài được bốc lên năm 1568 và được gìn giữ ở đây từ đó.

43. Hình thánh I Nhã chiêm niệm về Thánh Danh (thế kỷ 17).

Có đến đây, tận mắt nhìn thấy, tự tay sờ mó lấy, những vật dụng, phòng ốc, áo quần đồ đạc, giấy dép, nơi ăn ở làm việc của vị thánh tổ linh đạo I Nhã, chúng ta mới cảm nhận được lối sống đạm bạc, bình dị, thánh thiện của ngài. Ngài đích thực là một vị thần bí, ngài đã tập trung cuộc đời ngài vào đời sống tâm linh dựa trên các nền tảng thiết yếu của Đức Kitô, Thiên Chúa Ba Ngôi, Bí Tích Thánh Thể. Linh đạo của ngài được tỏ lộ trong châm ngôn của Dòng Tên: *ad maiorem Dei gloriam* “để

Thiên Chúa được vinh danh hơn. Trong quan niệm của ngài, sự tuân phục là một đức tính nổi bật nhằm bảo đảm cho thành quả và sự năng động của tu hội. Mọi hoạt động phải được sự hướng dẫn bởi lòng yêu mến Giáo Hội thực sự và tuân phục Đức Thánh Cha vô điều kiện, vì lý do đó, mọi thành viên của Dòng phải khấn lời thề thứ tư, đó là phải đến bất cứ nơi nào mà Đức Giáo Hoàng đã sai đi để cứu rỗi các linh hồn.

Sau cuộc kính viếng đặc biệt này nhóm anh em chúng tôi được dự một thánh lễ thật cảm động thân thương trong chính nhà nguyện riêng nơi ngài ngày xưa thường ngày dâng thánh với bao nhiêu di tích của ngài và Dòng Tên còn hiện diện nơi đó. Buổi thánh lễ được cha Elizalde Thành chủ lễ với sự đồng tế của cha Huỳnh Công Hạnh cùng đi với nhóm chúng tôi

Ao ước cho tất cả mọi người cũng được đến đây để kính viếng, và suy niệm về cuộc đời và sự nghiệp của vị thánh tổ linh đạo I Nhã.

(Bài này được ghi lại theo sự dẫn giải của cha Julian Elizalde Thành, tài liệu của Dòng Tên, và đặc biệt là theo bài viết của tác giả Mai Thư in trong tập san Đồng Hành)

Nhóm I Nhã VN tại Đức Quốc ghi.



CHIỀU

THẮM

YÊU

Ngọc Hân

(Ga 13,1-16)

Nắng chiều trải dài xuống lưng đồi
Hoàng hôn đậm tím nét đơn côi
Lên vào đáy lòng làm mờ tối
Thời gian tiến gần chẳng ngừng trôi

Mốc điểm Thầy trò sắp chia ly
Mỗi người mỗi ngã mỗi đường đi
Ruột đau tim quặn tràn tình nghĩa
Sum họp nhìn nhau bữa tiệc ly

Sư đồ hiện diện ở phòng ăn
Trong khi dự tiệc lấy ngay khăn
Lần lượt rửa chân lau môn đệ
Nghĩa cử cao đẹp miệng trời trần

Chiều nay hợp mặt lịm yêu thương
Trái chín tình yêu thấy tỏ tường
Phục vụ nêu gương làm mẫu trước
Thầy truyền mệnh lệnh:
Sống yêu thương!

Nắng lòng chan nhựa nhựa tình yêu
Lan tỏa soi mỗi buổi chiều
Đánh tan mây tím giăng sâu khổ
Hòa hiệp yêu thương, sức sống nhiều



Tôi đi họp mặt Đồng Hành 2001

Từ hôm đi dự cuộc họp mặt tại Northampton PA về đến nay, tôi cứ nhủ lòng phải viết một chút chia sẻ với các anh chị trong gia đình Đồng Hành mà cứ lần lữa mãi chưa ghi được. Cảm thấy mình còn thiếu một món nợ, trong lòng vẫn cứ còn canh cánh nặng nề.

Đã từ lâu tôi vẫn ao ước được một lần đi dự Họp Mặt hay Đại hội Đồng Hành để được quen biết những người mà mình chỉ “văn kỳ thanh bất kiến kỳ hình”. Lần nào đọc thông báo trên Đồng Hành về họp mặt cũng thấy tổ chức vào mùa đông. Những ngày Giáng Sinh và Tết tôi không thể vắng mặt trong gia đình, lại nữa từ Âu Châu bay qua Mỹ Châu phải đến trước vài

ngày và về sau vài ngày. Thật là phiền hà cho những người tổ chức. Năm nay họp mặt lại tổ chức vào mùa hè. Có lẽ Chúa Thánh Thần thương tôi lắm nên bằng cách soi sáng cho các anh chị tổ chức bên nớ “thay chiều đổi vận” và tôi là một trong những kẻ “trúng số”.

Bây giờ thì bốn cháu lớn đã đủ lông cánh. Chỉ có một cô út 16 tuổi còn ở chơi với chúng tôi mà vacantion này cháu đã bay qua thăm anh chị bên Melbourne rồi. Thế là vợ chồng son chúng tôi khăn gói lên đường nhắm phi trường Newark theo lời ban tổ chức chỉ dẫn mà “đậu xuống”.

Anh chị Uông Chi và bé Mathew đón chúng tôi như đón những người thân xa trở

về. Mặc dù mới lần đầu gặp gỡ mà như quen biết thân thiết bao thế kỷ. Ngay giây phút bờ ngõ đầu tiên chúng tôi đã nhận được ở gia đình này một tình thương ngập tràn và ấm áp vô cùng. Ngày hôm sau chúng tôi được đón tiếp anh Cục Đất, người mà tôi rất thương mến và kính phục qua những chia sẻ của anh trên báo Đồng Hành khi anh nhiều phen trên giường bệnh đấu tranh với tử thần mà vẫn gắn bó mật thiết với Thầy Giêsu. Tâm hồn anh Cục Đất này thật là hiền lành như đất và thấm dầm Hồn Giêsu. Tuy Cục Đất này nghịch phá nhất trong các cục như ... Cục Đơng, Cục Đá, Cục Sỏi v.v... Anh Cục Đất này ngộ lắm. Đi xa thế mà hành trang của anh

thật là lĩnh kinh nào là một cái túi bụi với năm cây vợt tennis và nhiều hộp bánh. Lại thêm một cái túi khác lưng cùng bộ đồ trà quý giá với chén trống chén tán v.v... còn quần áo giày vớ nữa chứ.

Đêm đầu tiên tại nhà tĩnh tâm St. Mary Immaculate Center ở Northampton, sau giây phút hồi tâm buổi tối vì mọi người từ xa mới đến, ai cũng mệt mỏi nên chúng tôi đi ngủ ngay. Tối hôm sau, qua một ngày theo đúng các kế hoạch và chương trình sinh hoạt của ban tổ chức, sau phút hồi tâm các anh rủ tôi thức để trà ẩm với các anh. Tôi rất thích mà “ông xã xệ” của tôi đã quá mệt vì ham chơi tennis buổi chiều với anh Cục Đất và các bạn, đã trốn bỏ buổi sinh hoạt tối và giờ chia sẻ kinh nghiệm bản thân, tâm tình ... đi ngủ sớm mất rồi. Chả lẽ mình bỏ chồng chèo queo ngủ khoèo ở phòng mà đi uống trà một mình, tội nghiệp. Thế là mất đi buổi trà đàm thân thương trong những ngày đầu quen

biết. Định bụng là ngày hôm sau sẽ rủ “ông xã trư ởng” của tôi cùng dự để bổ khuyết cho những thú vị ngày này.

Nhưng số tôi chắc còn phải đi họp mặt nhiều lần nữa thì mới được “ấm trà” với anh Cục Đất và các bạn khác. Các bạn biết không, suốt ngày chờ với đợi, tối đến khi diện kiến anh Cục Đất, nhìn dung mạo anh ta thì ôi thôi! như cái mền rách. Quả thật thân hình nhỏ nhắn của anh Cục Đất rũ ra, cơn bệnh đang hành hạ anh, anh ngồi gục đầu trước hai cái mỳ ly empty thấy mà thương quá, xót xa quá. Ai ai cũng lo lắng cho sức khỏe của anh. Ấy thế mà sáng hôm sau lại thấy Cục Đất tươi như hoa và đàn hát thật tuyệt vời. Nhất là bài hát do anh sáng tác “Quả tìm mới”. Một tâm khúc được anh cô đọng thêu dệt dâng lên



Thiên Chúa, niềm thương yêu phó thác, cậy trông, tin tưởng ở Ngài. Tâm tình chi lạ.

Những ngày họp mặt này là những ngày thần tiên đối với tôi. Được sống trong tình thương chan hòa của một đại gia đình thương yêu nhau thật sự trong tình Con Một Cha Trên Trời. Không những trong Thánh Lễ, trong giờ ăn mà cả trong những giờ hội họp, chia sẻ Lời Chúa hay giây phút hồi tâm v.v... đại gia đình cũng quây quần, quây quần bên



nhau. Lúc nào tình thương mình cũng cảm nhận được chan hòa trong mỗi anh chị em. Cha Thành tóc đã nhiều phần muối hơn tiêu bên cạnh cha Tuấn trẻ trung cần trọng nhưng vui vẻ, tình cha con thấm thiết quây quần bên nhau, học hỏi chia sẻ, cầu nguyện, thật là thánh thiện, dễ thương. Cảnh ông bà cha mẹ đang họp với các anh chị bên cạnh các em bé ngồi lê la chơi trên thảm, đưa thì một quá lẫn ra ngủ, đưa thì mân mê món đồ chơi, đưa thì đọc sách. Nhìn các cháu là thấy hạnh phúc tràn ngập. Cháu nào cũng đẹp như thiên thần, mũm mĩm, vô tư ... Hèn chi Thầy Giêsu đã phán "các con hãy nên như trẻ nhỏ". Tôi cứ tưởng tượng Thầy Giêsu đang nhìn cảnh đó mà gật gù mỉm cười hài lòng. Niềm vui trong tôi cứ dâng tràn theo cấp số nhân. Tôi vui quá đến độ nói hơi nhiều, đùa hơi quá. Xin các anh chị tha thứ cho tôi nếu tôi có điều gì hơi quá lời.

Các em *Youth Ministry* thì tuyệt vời. Khi cùng các em dự buổi trao đổi của các nhóm trước tiên họp mặt, ngồi nghe các em Hường, Yến Xuân, Thiên An và Thúy trình bày kế hoạch và chương trình sẽ làm trong ba ngày họp mặt với hơn 100 thanh thiếu niên, với chi lý từng chi tiết một cũng như những nối kết bằng những chuỗi giây liên kết tài tình. Tôi rất phấn khởi và lạc quan cho Giáo hội VN và tương lai của giáo hội Mẹ. Các em rất xứng đáng là những đứa con cưng của Giáo hội và là những viên ngọc quý của gia đình Đồng Hành chúng ta.

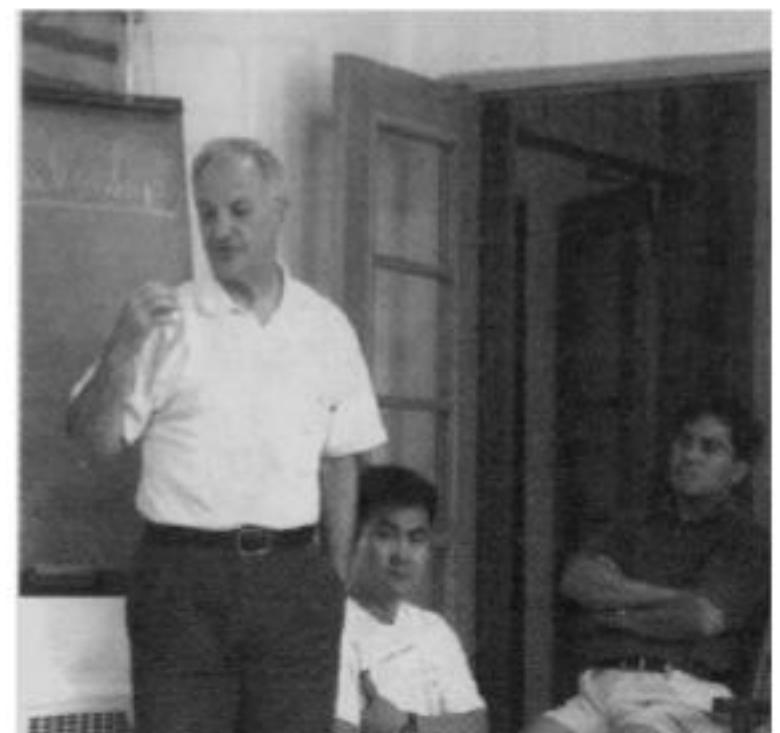
Các em youth đã điều khiển kinh sáng và tổ chức Thánh Lễ rất là nhịp nhàng và sâu sắc tuyệt vời. Các em giỏi và ngoan quá đi thôi.

Rồi khi sinh hoạt với các anh chị trong ban gia đình. Thấy các anh chị ai cũng nhiệt tình, biết đưa ra những kế hoạch để lo cho các em có phòng riêng chơi với nhau, hướng dẫn các

em về Kinh Thánh thật tuyệt vời. Rồi những kế hoạch hướng dẫn các em lớn về vấn đề giao tiếp với xã hội bên ngoài, vấn đề sex v.v... Rồi những ưu tư về các em sắp bước vào ngưỡng cửa hôn nhân, những gia đình đang gặp sóng gió, những gia đình đổ vỡ v.v.

Với gia đình trong tình yêu bao bọc đỡ nâng của Chúa, ban đã đưa ra nhiều dữ kiện, gợi ý, chia sẻ tâm tình, kinh nghiệm của từng bản thân, để làm kim chỉ nam, để mỗi gia đình là một nền móng đạo đức, biết sống nếp sống gia đình trong Chúa.

Nhìn gia đình nào cũng trẻ trung và tràn đầy ơn Chúa.



Ôi! Hạnh phúc!! Ôi! tuyệt vời!!

Trong lòng tôi ước ao làm thế nào mà ở Đức chúng tôi cũng được sự kết hợp những gia đình và những nhóm trẻ tuyệt vời như thế. Xin mọi người cùng cầu nguyện với chúng tôi.

Rồi khi họp với Ban Huấn Luyện, tôi lại thấy các anh chị quá điều luyện. Từ anh Trung điều khiển chương trình buổi họp đến chị Mộng Hằng,



người trình bày kế hoạch Thao Luyện Nhẹ Nhàng (TLNN) để giúp chúng ta biết sống hằng ngày gắn bó hơn với Thầy Giêsu, chị đã trình bày rất gãy gọn, súc tích và rõ ràng dễ hiểu. Anh Trương Thành Hào, anh Phan là những người đóng góp những ý kiến làm sáng tỏ thêm vấn đề cho tham dự viên rất là hòa hợp, khít khaotạo cho khung cảnh sinh hoạt sôi nổi và người tham dự thêm phần tích cực hăng say. Mọi người chỉ mới nghe thôi mà đã ngỏ ý muốn thực hành ngay tại địa phương mình.

Từ ngày nhập trại tôi đã thấy anh chị em phục vụ tích cực lo lắng cho mọi người, như anh Hoàng, Chị Phượng, anh Lập và các anh chị em vùng PA, bận rộn tíu tít lo nơi ăn chốn ở cho từng tham dự viên, một con số không nhỏ khoảng 250 người tham dự, trong khi phòng ốc trung tâm họp mặt chỉ có 150, phòng ăn chỉ chứa khoảng 120 đến 130, thế mà nước non đầy đủ, thức ăn dư thừa. Ngoài những món ăn của nhà tĩnh tâm, chúng tôi còn được ăn extra những món bún thịt nướng, bánh mì chả, jambon v.v...và mì ly (được chị Phượng, anh Ưông cho chất hàng núi ở trong nhà bếp), ... lại nụ cười lúc nào cũng tươi nở trên môi, trong nét mặt và trong cả con tim nữa. Tôi nghĩ có phải ban phục vụ đã học được chiều thức của Thầy hóa bánh và cá

cho bao nhiêu người ăn không?

Tôi cũng chỉ tưởng có vậy thôi, không ngờ phong trào là cả một tổ chức to lớn vĩ đại hơn tôi nghĩ, ngoài những công việc tôi nhận thấy bên trên, thật ra còn hơn vậy nữa, số anh chị về tham dự lần này còn có những cây gạo cội của phong trào, luôn luôn ngấm ngầm yểm trợ cho cuộc họp mặt, phong trào cần gì? Họp mặt cần gì là có bàn tay của các anh chị đó nhúng vào đỡ nâng.

Tôi cũng phải nói đến các anh chị Kim, Đạt, Nguyên, Hoạch và một số anh chị em mà tôi chưa kịp biết tên, vì ai cũng bận rộn công việc chung. Vì biết chắc chắn các anh chị là nòng cốt cùng anh Liêm trưởng vùng Đông Bắc thực hiện thành công cuộc họp mặt này, cũng như còn biết bao nhiêu người đã âm thầm hy sinh mà tôi không được biết đến. Tôi nghĩ Chúa sẽ trả công cho mọi người bằng một cách riêng nào đó.

Về lại Đức mang theo những âm vang vui tươi hạnh phúc của những ngày cùng anh chị em họp mặt vui vầy trong tình thương của Chúa, tình thương giữa anh chị em với nhau. Những buổi sương mai còn lắng đọng trong cây cỏ, trên thảm cỏ xanh, tất cả đã quây quần bên Chúa trong lời kinh sáng, với những lời nguyện gấm bọc phát của từng người, từng khuôn mặt, từng em, từng anh, từng chị... Và với những ý kiến tâm tình trong giờ chia sẻ, tâm sự thật thân thương trong từng căn phòng ấm êm của hội trường, mà bên ngoài trời đang tối dần, thật sung sướng cảm động, Vì tôi đã thấy, đã nghe và đã cảm nhận được tất cả.

Trong tôi thật tràn ắp, xin dâng lời ngợi khen Chúa và cảm ơn tất cả mọi người. Xin cầu nguyện cho nhau. Thân ái trong Thầy:

Nguyễn thị Tiết





Khi nào Ngày bắt đầu ?

ba dòng biển ấy gặp nhau và nhìn mặt trời. Nhiều du khách tìm đến đây cũng vì lý do đó. Đứng quay lưng lại lục địa, trước mặt là Ấn Độ dương, phía trái là vịnh Bengal, phía phải là biển Arabian. Điều đặc biệt nơi đây, khi trăng lên phía Đông ở vịnh Bangal, mặt trời xuống phía tây bên biển Arabian, cả hai đều trông thành trên biển đối diện nhau. Đây là nét đẹp của biển, của trăng, của mặt trời trên trái đất mà du khách gặp mặt cùng một lúc. Sóng nước dạt dào vô cùng tận. Bên đông trăng lên. Bên tây mặt trời xuống. Dạng hai cánh tay, ta sẽ hứng cả trăng và trời. Lung linh, một quả cầu tròn đỏ ối rực xuống biển cả. Du khách đến đây chiêm ngưỡng mặt trời lặn. Tôi có mặt trong đám người đó chiều ngày mồng 5 tháng 4, năm 2001.

Lúc nào đêm bắt đầu?
Khi nào ngày chấm dứt?

Vị đạo sĩ hỏi người học trò:

- Đâu là lần mức giữa đêm và ngày? Lúc nào ngày bắt đầu? Lúc nào đêm chấm dứt?

Người học trò nhú mày suy nghĩ. Vị đạo sĩ bảo người học trò vẽ lần mức cho ông ta biết, mặt trời mọc đến đâu là ngày, chia ranh giới lúc nào là hết đêm.

Im lặng, nhú thêm đôi mày. Thời gian trôi qua. Không ngờ câu trả lời khó vậy. Người thanh niên thầm nhủ: "Ta nhìn bình minh biết bao lần, thức dậy biết bao buổi sáng, mấy mươi năm trong đời chưa một lần phân biệt: Lúc nào ngày

bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt?"

Khi viết dòng này, tôi cũng mới chợt tỉnh câu hỏi của nhà đạo sĩ. Mấy mươi năm làm người, chưa bao giờ nhìn buổi sáng hỏi chân trời lúc nào gọi là ngày, hỏi lòng mình lúc mặt trời mọc đến đâu là hết đêm. Câu hỏi không dễ trả lời.

*

Tôi đang ở Kanniyakumari, cực nam của miền đất Ấn Độ, cũng gọi là Cape Comorin. Nơi gặp nhau của ba dòng nước lớn, vịnh Bengal, Ấn Độ dương và biển Arabian.

Tôi muốn đến đây vì móm đá sau cùng của Ấn Độ để nhìn

*

Sau thời gian suy nghĩ, người học trò không sao vẽ được lần mức giữa ngày và đêm. Anh đánh bạo trả lời tôn sư:

- Thưa Thầy, lúc mặt trời cho con đủ ánh sáng phân biệt được con chó khác con mèo, đó là ngày.

Vị đạo sĩ lắc đầu, hỏi người học trò:

- Phân biệt con chó khác con mèo, nhưng đủ ánh sáng để phân biệt cành trúc khác cành tre không?

Người học trò im lặng chưa biết nói gì. Tôn sư anh ta lắc đầu nói tiếp:

- Đấy không phải tiêu chuẩn

phân biệt ngày và đêm con ạ. Đủ ánh sáng phân biệt con chó với con mèo, nhưng bao nhiêu ánh sáng mới đủ phân biệt cây trúc với cây tre? Và lại gần bao nhiêu thì rõ để gọi là chó, xa bao nhiêu là tối để có thể lẫn là mèo.

Sau cùng, người học trò tự thú:

- Thưa Thầy, từ lúc Thầy đặt câu hỏi con mới để ý khi mặt trời mọc. Con không vẽ ranh giới được lúc nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm kết thúc. Con thức giấc mỗi sáng mà không biết lúc nào gọi là ngày, lúc nào hết đêm.

- Con ạ, cuộc đời nhân gian đêm nhiều hơn ánh sáng. Người ta không tỉnh thức nên sống trong đêm tối mà cứ ngỡ ban ngày. Người ta thức dậy mỗi ngày mà không biết ngày bắt đầu lúc nào, làm sao gọi là thức dậy?

Người học trò im lặng trong ý nghĩ riêng tư, hỏi nhà đạo sĩ:

- Thưa Thầy, người ta không quả quyết được lúc nào đêm chấm dứt. Có phải ý Thầy muốn nói, như thế, thức dậy cũng chưa chắc là hết bóng đêm không?

- Đúng thế, con ạ. Thầy muốn dạy con hai điều. Điều thứ nhất, con đã phạm biết bao bình minh, mấy mươi năm trong đời nhìn mặt trời mà không biết đâu là ngày, đâu là đêm. Điều thứ hai, ngày tháng còn lại của con, con phải trả lời câu hỏi của Thầy: Lúc nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt?

Bao nhiêu năm thiền niệm

trên ngọn núi này, ngày ngày Thầy nhìn mặt trời mọc trên biển tìm câu trả lời. Thầy thức giấc nửa đêm trăn trở vì câu hỏi ấy. Thầy ra ghềnh đá chờ ánh mặt trời, Thầy lấy hết tâm trí nhìn bóng tối lui dần mà không vẽ nổi lần ranh biên giới lúc nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt. Cho đến một ngày kia...

Nói đến đó nhà đạo sĩ im lặng. Mắt ông ngời sáng, nhìn xa xôi về phía chân trời. Người học trò lắng nghe.

*

Bạn thân mến, có khi nào bạn nhìn mặt trời buổi sáng với câu hỏi của nhà đạo sĩ kia chưa? Mặt trời chưa mọc mà hừng sáng, ta chưa gọi là ngày được, vẫn còn bóng tối, ta bảo đó là hừng đông. Hừng đông là đã có chút ánh sáng nên cũng không thể gọi là đêm được nữa. Từ cái mềm mại như ngọn chuối non đến màu xanh biếc của tàu chuối già, từ cái xanh nhẹ của ngọn mạ đến màu già dặn của lúa, đâu là lần mức phân biệt? Mặt trời lên dần, vũ trụ ngái ngủ trở mình. Ta chưa gọi là ngày cho đến khi cái ngái ngủ kia thành thức tỉnh. Ánh sáng làm cho cái mềm mại của thời gian mơ hồ thành ngày. Nhưng đâu là biên cương giữa ngày và đêm?

Ta thấy trong cuộc đời dường như cũng thế. Đâu là tiếp nối giữa hạnh phúc và đổ vỡ? Bao nhiêu hạnh phúc hôn nhân lúc ban đầu đẹp vậy mà ít năm sau, ta nghe những chuyện buồn, ta ngỡ ngàng thờ dài

nghe bạn bè cho hay tin, họ ly dị rồi. Đời mỗi người cũng thế. Có khi mình đang đặt sai về những giá trị cuộc sống mà chẳng biết. Đến khi hối tiếc, đã quá muộn màng. Đâu là biên giới của sắp sa ngã và sa ngã?

Không phân biệt được lúc nào ngày bắt đầu, khi nào đêm chấm dứt, làm sao phân biệt được lúc nào ngày chấm dứt và đêm sắp bắt đầu? Thứ đêm và ngày trong ý nghĩa thiêng liêng. Làm sao phân biệt được khi nào hạnh phúc đang phai mờ và đổ vỡ đang đến? Làm sao phân biệt lúc nào giá trị thiêng liêng đang chấm dứt và giá trị trần thế đang lấn chiếm?

Có khi ngày đang hết, đêm xuống dần mà không hay. Ta chần chừ, tưởng đời mình còn dài, trước ngưỡng cửa hoàng hôn mà cứ gọi là ngày.

Có khi trước bóng đêm mà ta thản nhiên không phải ngày còn dài mà chỉ vì không phân được khi nào đêm bắt đầu.

Đường thiêng liêng của linh hồn hay những chuyện tình cũng thế thôi. Họ không biết lúc nào vào bóng đêm, vì không biết tâm tình mình đang đi về đâu. Hoàng hôn mà ta cứ tưởng là ngày.

*

Đợi người học trò thật yên tĩnh, nhà đạo sĩ nói với môn sinh ông ta:

- Con ạ, thật sự không thể vẽ lần mức được lúc nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt!

Người học trò như ngọc nhiên, chăm chú lắng nghe. Tôn sư ôn tồn xác định lần nữa câu nói của ông bằng cách cất nghĩa cho người học trò:

- Không thể phân biệt được biên giới giữa đêm và ngày cũng như không phân biệt được bao nhiêu của cải là hạnh phúc, thiếu bao nhiêu là chưa đủ!

Ngập ngừng đôi giây, vị đạo sĩ nói như lời tâm sự thân tình với học trò mình:

- Thách đố bởi câu hỏi khi nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt. Thầy mãi mê đi tìm trong văn chương triết học, trong thần bí niệm tu, cho đến một ngày biết mình không còn sống bao lâu mà vẫn không tìm được câu trả lời. Lúc đó Thầy buồn khôn tả, biết mình nhỏ bé trước biển cả và mặt trời. Thầy cúi đầu xin Thượng Đế cho Thầy được chết bình an. Thầy xin Thượng Đế cất đi câu hỏi đã dần vặt Thầy. Thầy không còn cách nào trả lời câu hỏi ấy. Trong văn chương triết học, Thầy đã thất vọng, trong thần bí niệm tu, Thầy đã ráng sức cả đời. Càng suy nghĩ càng thấy mình nhỏ bé, sau cùng, Thầy chỉ còn biết xin Thượng Đế thương xót, đừng hỏi nữa cho tâm hồn Thầy thanh thoi.

Khi nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt?

Không trả lời được con ạ. Đâu ngờ, chính lúc Thầy xin Thượng Đế cất câu hỏi ấy đi, Ngài lại trả lời cho Thầy. Một ánh sáng êm dịu vô ngần nhẹ



nhàng đậu xuống linh hồn Thầy, cho Thầy một trí hiểu đơn sơ, một niềm vui kín đáo, một năng lực sống trọn vẹn vì một khám phá: Đời quá đẹp.

Nói tới đó, nhà đạo sĩ như phiêu du vào một vùng trời rất đổi bình an. Người học trò chăm chú kỹ hơn, lắng nghe.

- Con ạ, Thượng Đế nói trong linh hồn Thầy rằng, lúc nào Thầy nhìn con, thấy bóng dáng Thượng Đế trong con, lúc nào Thầy nhìn ai cũng chỉ thấy là bạn hữu, đó là ngày! Lúc nào Thầy nhìn người tức giận, ghét bỏ, tham lam, thù hận đấy là đêm!

Ánh sáng phân biệt đêm và ngày là lòng từ ái nhân hậu.

Đi giữa ban ngày trong trái tim trĩu nặng, vẫn là đêm, con ạ. Ngày và đêm không thể phân biệt bằng ánh sáng vật lý, chỉ có lòng từ ái bao dung. Ông nhìn người học trò rất đổi nhân ái mến yêu. Từ từ nhắm mắt. Im lặng, linh thiêng và bình an, ông lặng lẽ xuôi hồn về thế giới bên kia.

Ông đã chết.

Ông về với ánh sáng, nơi chỉ có ngày, không còn đêm nữa. Ông ra đi, để lại cho người học trò câu trả lời lúc nào là đêm, lúc nào ngày bắt đầu.

*

Người học trò vĩnh viễn xa tôn sư. Vị đạo sĩ chết bình an sau khi để lại cho người học trò ánh sáng mà ông đã kiếm tìm.

Ngày đó anh ta vui mừng vì được câu trả lời không phải vất vả tìm kiếm cả một đời như tôn sư anh. Xa Thầy, người học trò cấp sách vào đời. Chả bao lâu sau khi tôn sư chết, một chiều nọ nhìn mặt trời xuống biển, một sáng kia thấy mặt trời mọc trên đầu núi, nhìn lại câu trả lời của Thầy, anh bất giác nhận thấy đấy chỉ là tìm kiếm của riêng Thầy.

- Đâu là câu trả lời của riêng ta?

Anh tự hỏi vậy. Nếu lòng nhân ái bao dung là ánh sáng phân biệt đêm và ngày, ta có lòng nhân ái không? Câu

chuyện hạnh phúc riêng linh hồn ta, ngày đang bắt đầu hay đêm đang bắt đầu?

Nhìn ánh bình minh sắp lên, trên triền núi đá sương đêm đang mờ mờ tan. Lúc nào ngày tâm linh bắt đầu, lúc nào đêm thiêng liêng chấm dứt?

Nghĩ đến câu trả lời của tôn sư: “Ánh sáng phân biệt đêm và ngày là lòng từ ái nhân hậu hay oán thù nhỏ nhen. Đi giữa ban ngày trong trái tim trĩu nặng, vẫn là đêm, con ạ. Ngày và đêm không thể phân biệt bằng ánh sáng vật lý, chỉ có lòng từ ái bao dung.” Anh

ta phân vân hỏi lòng:

- Đó là câu trả lời của Thầy. Thầy đã đem một đời tìm câu trả lời ấy. Còn câu chuyện hạnh phúc riêng linh hồn ta, ngày đang bắt đầu hay đêm đang bắt đầu?

Anh tưởng rằng Thầy đã trả lời giùm. Không thể phân biệt được lúc nào ngày bắt đầu, lúc nào đêm chấm dứt bằng ánh mặt trời, mà bằng bao dung của con tim. Ngày ấy anh chợt vui vì câu trả lời không cần tìm kiếm. Nhưng nỗi nhẹ nhàng của tấm lòng lịm tắt ngay. Thầy hiểu thế

trong trái tim và cuộc sống của Thầy. Còn chính ta, lòng ta có bao dung và ngày có bắt đầu? Câu trả lời của Thầy chỉ là gợi ý cho trí hiểu, còn chính ta, đời ta là ngày bắt đầu hay ngày đang chấm dứt? Ta phải tìm câu trả lời cho riêng ta.

Anh lại trần trở, câu hỏi ấy không đơn giản, và biết mình sẽ phải đem theo cả đời để trả lời câu hỏi ấy.

Vị đạo sĩ đã bỏ những ngày thách đố chính mình ngồi nhìn hoàng hôn, bỏ những ngày dõi theo ánh bình minh. Ông quay về tìm ánh sáng trong cõi lòng. Tìm được rồi, ông bình an bỏ luôn cõi đời bước vào ngày ngàn thu vĩnh cửu. Nơi chỉ còn ánh sáng không còn đêm.

Rồi tôi cũng từ giã vùng biển Comorin. Trên chuyến xe đò về hướng Bắc tôi sẽ bỏ lại biển cả và mặt trời. Tôi biết ngày mai, rồi tiếp tục ngày mai nữa, thế kỷ nữa và nhiều thế kỷ nữa du khách sẽ kéo nhau ra mỏm đá này nhìn mặt trời. Trong trái tim mỗi đời người, trong chuyện tình cuộc sống của họ, ngày đang bắt đầu hay đêm đang bắt đầu?

Ngày mai tôi lên đường. Đến lúc tôi phải bỏ lại biển cả và mặt trời, bỏ lại ghềnh đá và dòng nước, giữ lại trong tâm tư thôi vì nếu không, làm sao tiếp tục được cuộc hành trình.

Nguyễn Tâm Thường

Ấn Độ tháng 4, 2001

(Trích tập Những Trang Nhật Ký Của Một Linh Mục)



I. “Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy.”(Luca 15:11)

Trên đường về còn dài xa tắp, lòng khát khao được trở về nhà, được nhìn lại cha mẹ và thân nhân, lại được sống dưới mái ấm gia đình, đã khiến bước chân anh như bay bổng



chăn heo vốn là việc mà người Do Thái khinh bỉ, coi là nhơ uest.(Thứ Luật 14:8) Trông nom heo trong chuồng nhẹ nhàng hơn, bớt đi lại và kín đáo. Nhưng chăn heo ngoài đồng thì cứ phải chạy theo heo, và biết bao nhiêu người nhìn thấy mình đang làm việc nhục nhả là chăn heo. Phẩm giá của anh đã bị hạ thấp cùng cực. Ấy thế mà chưa cay đắng nhục nhả, mất hết phẩm giá cho bằng lúc “anh ta ao ước lấy đậu muông heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng

chẳng còn giấy dép. Mặt cứ cúi gằm xuống đất mà đi trong nhục nhã, đắng cay. Vậy mà “anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy.”

Tại sao người cha lại nhận ra người con của mình, một người con đã biến dạng, đổi hình, ngay từ đằng xa?

II. “Nói xong, bà quay lại và thấy Đức Giêsu đứng đó, nhưng bà không biết là Đức Giêsu.” (Gioan 20:14)

HÌNH ẢNH

cho mau về đến nhà. Nhưng khi đường đã rút ngắn lại, anh lại hồi hộp, lo âu. Hồi hộp vì không biết gia đình bây giờ đã thay đổi như thế nào. Lo âu vì không biết cha có đón nhận mình trở về hay không? Trên đường về nhà, người con thứ đã không nhìn thấy cha mình trước. Mặc dù anh đã có lòng khát khao trở về nhà cha mình. Như vậy lòng khát khao của người cha được nhìn thấy người con trở về lớn hơn lòng khát khao của người con.

“Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch, thì xảy ra trong vùng ấy một nạn đói khủng khiếp.” (Luca 15:) Nạn đói đã khủng khiếp tới mức là anh ta chẳng còn một chọn lựa nào khác hơn ngoài việc chăn heo ngoài đồng. Đi làm thuê cũng có nhiều loại, nhưng

chẳng ai cho.”(Luca 15:) Đã phải hạ thấp thân phận mình bằng con heo để được ăn. Thế mà chẳng ai cho ăn. Như vậy thân phận anh lại còn thấp hơn con heo.

Nạn đói đã đưa anh đến bước đường cùng và anh đã mất hết tất cả. Suýt mất ngay cả chính mình. Túng thiếu. Đói khổ. Cay đắng Tủi nhục. Những chén rượu nồng men say nay còn đâu. Hay chỉ còn chén đắng cuộc đời mà anh tự chuốc lấy đã biến đổi thân xác anh nên tiêu tụy. Từ một nơi xa xôi trở về trên con đường quen thuộc, không miếng cơm ăn, không tiền dính túi, khổ cực đã đẩy dọa hình hài anh biến dạng. Khuôn mặt hốc hác. Quần áo rách rưới. Đôi chân nứt nẻ

“Đang lúc họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giêsu tiến đến gần và cùng đi với họ. Nhưng mắt họ còn bị ngăn cản, không nhận ra Người.” (Luca 24:15- 16)

Các môn đệ đã ở gần Thầy suốt hơn ba năm. Nay Thầy mới chết được ba ngày, sao các môn đệ lại không nhận ra Người?

III. “Và Thiên Chúa đã phán: “Ta hãy làm ra người theo hình ảnh Ta.” (Sáng thế Ký 1:26)

Từ thuở ban đầu, Thiên Chúa đã tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài. Nhưng Thiên Chúa là Đấng vô hình, thì hình ảnh của Đấng vô hình là gì? Sáng thế Ký còn nói rõ hơn nữa: “Yavé Thiên Chúa đã nắn hình người với bụi lấy

từ đất đai và Người đã thổi thần khí vào mũi nó và người đã thành sinh vật.” (STK 2:7) Khi tạo dựng vũ trụ, Thiên Chúa chỉ phán một lời và sự đã thành. Đến khi tạo dựng loài người, thì Ngài đã phải



đã khát khao “ngày nào các người ăn trái này, mắt các người sẽ mở ra và các người sẽ trở nên như những Thiên Chúa.” (STK 3:5) Hai ông bà muốn trở nên như Thiên Chúa, muốn được bằng Thiên Chúa. Thần trí của Thiên Chúa đã rời Adam vì Adam đã từ chối mọi điều đến từ Thiên Chúa. “Hình ảnh Ta” đã bắt đầu phai mờ trong tâm hồn Adam. Yêu thương đã được thay thế bằng ghen tương, hận thù, dục vọng.

đến với loài người, nỗi khổ đau lan tràn trong thế giới loài người vì loài người không biết giới hạn của mình. Dù Adam đang ở trong vườn địa đàng, nhưng tâm hồn Adam đã ở ngoài vườn địa đàng, vì Adam chỉ muốn sống trong vườn địa đàng của chính mình.

Yavê Thiên Chúa gọi người mà rằng:” Người ở đâu?” (STK 3:9). Thiên Chúa đã không nhận ra Adam. Ngài đã không nhìn ra Adam là con người do Ngài tạo dựng.

Thiên Chúa

bỏ công ra nắn hình người. Ngài còn thổi thần khí của Ngài cho loài người có sức sống. Ngài đã tạo dựng loài người trong Yêu thương và ước mong loài người sẽ cùng chia sẻ vinh quang của Ngài bằng cách đặt loài người trên muốn sinh vật để quản trị chúng. Ngài đã đặt vào trái tim loài người Tình Yêu của chính Ngài. Ngài đã đặt thần trí của Ngài vào con người để họ nhận biết Đấng đã tạo dựng nên họ. Thần trí của yêu thương và sức sống.

Nhưng một ngày kia, “Và bà đã hái lấy quả mà ăn, bà cùng trao cho chồng ở bên bà.” (STK 3:6) Như vậy lúc Evà hái quả này, thì Adam đang ở bên cạnh bà, chứng kiến bà hái trái cây, và cùng bà ăn trái cây này. Hai ông bà

Lòng khát khao được - bằng - Thiên - Chúa đã làm phai mờ đức kính sợ Thiên Chúa.

Để rồi “và người với vợ đi núp mình khuất mặt Giêve Thiên Chúa giữa những cây trong vườn” (STK 3:8). Adam cùng Evà đã lui dần vào trong bóng tối, lẩn mình trong bóng tối của những đám cây rậm rạp trong vườn địa đàng vào buổi chiều hôm. Adam muốn lui dần vào trong bóng tối của thuở chưa tạo thiên lập địa để muốn tự chính mình bắt đầu một công trình tạo dựng vũ trụ mới. Adam muốn sống trong thế giới do mình tạo dựng, muốn ăn trái cây do mình tác tạo nên. Tội lỗi và khổ đau đã xâm nhập vào thế giới loài người vì con người muốn sống trong một thế giới do mình tạo dựng và làm chủ. Thảm họa

Vì “hình ảnh Ta” đã phai mờ trong trái tim Adam. Thiên Chúa đã nhìn vào trái tim Adam và đã không nhìn thấy hình ảnh Ngài trong trái tim Adam. Vì giờ đây trái tim Adam được nhuộm bằng hận thù, tội lỗi, ganh tương. Tình Yêu nơi Adam đã phai mờ. Adam đã không có tinh thần trách nhiệm. “Và người thưa:”Người đàn bà mà Người đặt bên tôi, chính y thị đã hái nơi cây ấy cho tôi, nên tôi đã ăn.” (STK 3:12) Adam đã quy trách nhiệm cho Evà là “người đàn bà mà Người đặt bên tôi”. Adam đã gián tiếp quy lỗi này do Thiên Chúa gây ra vì Thiên Chúa đã tạo ra người đàn bà gây ra tội lỗi này. Tư tưởng chống báng lại Thiên Chúa bắt đầu lộ ra rõ ràng nơi Adam.

Adam và Evà cùng thất thế dìm nhau ra khỏi vườn địa đàng, bắt đầu một cuộc đời bằng tranh đấu, lao động vất vả. “Mồ hôi đầm mặt, người mới có bánh ăn cho đến lúc người về lại bụi đất vì tự đất người đã được rút ra.” (STK 3:19) Thiên Chúa đã đặt họ trở về với bóng tối như họ đã muốn, để một ngày nào đó nhân loại sẽ trở về với ánh sáng. Họ đã bước vào thế giới của tội lỗi, gian ác, nghi ngờ, để nhân loại sẽ khát khao một tình yêu chân thật. Đã rời bỏ vườn địa đàng với một tâm hồn thiếu trách nhiệm, thì nay họ sẽ lao động vất vả mà nhờ đó họ bắt đầu tìm hiểu và học ý thức trách nhiệm. Kể từ đó “hình ảnh Ta” đã mờ nhòe trong trái tim nhân loại. Để rồi nhân loại ngày càng xa cách Thiên Chúa.

IV. “Nhấp xong, Đức Giêsu nói: “thế là đã hoàn tất.” Rồi Người gục đầu xuống và trao Thần Khí.” (Gioan 19:30) Chúa Giêsu đã chết thật. Trước mặt loại người, Chúa Giêsu đã hoàn toàn thất bại. Không thất bại sao được khi nhìn đến những môn đệ là những thành phần chẳng có chút gì danh giá, chức phận trong xã hội. Dân đánh cá, kẻ thu thuế, gái ăn sương. Vất vả mãi mới được mười hai đệ tử thì một tên đã mang Thầy đi bán, một kẻ đã lớn tiếng phản bội Thầy trong đêm cùng cực đau đớn đó. Còn đám đệ tử còn lại thì

đã bỏ chạy bán sống bán chết. Đến khi chết thì lại bị treo giữa hai tên trộm cướp là thành phần bất hảo. Rao giảng ba năm khắp nơi, cuối cùng trước khi chết mới thu được một đệ tử hoàn toàn tin tưởng vào Ngài.

Trong khi tội lỗi đã thống trị xã hội loài người, Chúa Giêsu đã chiến thắng tội lỗi qua cái chết treo trên thập giá. “Vì một người duy nhất, mà tội lỗi đã xâm nhập trần gian, và tội lỗi gây nên sự chết,; như thế, sự chết đã lan tràn tới mọi người, bởi vì mọi người đã phạm tội.” (Rôma 5,12) Ngài đã sống lại từ cõi chết vì Ngài là Sự Sống. Khi Ngài chết đi cho chính tội lỗi tôi nên tôi được cứu chuộc bởi mạng sống của Ngài. Khi Đức Giêsu phục sinh Ngài đã khôi phục lại “hình ảnh Thiên Chúa” trong thân xác và trái tim con người vì Chúa Giêsu cũng là người. Ngài là trưởng tử của nhân loại và là người đầu tiên của nhân loại đã khôi phục lại “hình ảnh Thiên Chúa” trong thân xác phục sinh của Ngài. Và trong nhân

loại chưa một ai được nhìn thấy con người nguyên thủy với “hình ảnh Thiên Chúa”. Vì vậy các môn đệ đã không nhận ra con-người-nguyên - thủy với “hình ảnh Ta” trong Chúa Giêsu phục sinh.

Khi tôi tham dự lễ hòa giải là “hình ảnh Ta” đang được khôi phục dần trong trái tim tôi. Khi tôi yêu thương anh chị em trong Đức Kitô là “hình ảnh Ta” đang sáng dần trong đời sống tôi. Khi tôi đến với những người nghèo hèn, vô gia cư sống vất vưởng bên lề xã hội vì bị ruồng bỏ là “hình ảnh Ta” rực sáng hơn trong tâm hồn tôi. Khi tôi khóc với những người đau khổ, thiếu miếng cơm manh áo thì những giọt nước mắt này đang rửa trái tim tôi để “hình ảnh Ta” lung linh trong tâm hồn tôi. Để một ngày kia, khi già từ cõi đời này thì Thiên Chúa Cha sẽ đón nhận tôi vì Ngài nhìn thấy “hình ảnh Ta” đang rực rỡ cách toàn vẹn trong trái tim và thân xác tôi.

Cục Đất



CÁNH CỬA NƯỚC TRỜI

Mat. 3: 13-17

Thầy ơi, sao Thầy lội xuống đó ?
Sông Jordan chỉ là con sông nhỏ
lều bều lá đổ với rêu xanh
Con, người tội lỗi, đã đành
con sông, rác rến của giòng sông,
mà vẫn tưởng đời mình thơ mộng !

Có muôn ngàn cách cho Thầy ngự đến
như Hoàng Thân Thiên Tử
nơi cung vàng điện ngọc
cột nạm xà cừ
cửa chạm rồng leo
nhã nhạc hoà theo
tiếng triều bái của quần thần đệ tử

Nhưng, không phải thế,
Thầy hạ mình, hạ mình thẳm sâu,
cúi đầu nhận nước trần gian bể dâu
nơi chứa đầy tội tề
ngày ngày loài người xâu xé nhau ...

Giòng nước nào dám rửa
Bàn tay nào dám rửa
Đấng Toàn Năng ?

Vì Yêu ? Một Tình Yêu lạ lùng quá đỗi !
không đo lường phản bội
không tính toán thiệt hơn
Vì Yêu, chết thảm không cảm hờn
chỉ lấy Yêu Thương mà đãi ngộ ...

Từ Thầy chịu Phép Rửa
Cửa Trời đã mở cho muôn dân
Và tình yêu tuôn đổ nhân trần ...
Cửa Trời, Thầy không mở bằng đôi tay
mà bằng chính Máu Thịt mình rơi rụng ...

Đông Khê



Làm sao

phải tập trung thật sự vào
“họa phẩm” của mình và
cũng phải có cái nhìn trung

tô rõ được

Cô và Chú, Chị và Anh, Em và tôi. Chúng ta là những „thợ vẽ“ của cuộc đời. Chúng ta đã từng vẽ và tô nhiều nét mặt trong cuộc sống. Nào là nét mặt của Mẹ Cha, của Anh Chị Em trong gia đình, của bạn bè, của cả những người mình đã yêu và của cả thế giới hôm nay với bao nhiêu điều quý giá và cũng không thiếu những điều quái dị. Đặc biệt trong đời

thực, cũng như phải „dày công vất vả“ và phải chịu „trày da tróc vẩy“.

Trong bài chia sẻ này tôi muốn cùng mọi người tôi gặp gỡ họa, tô và vẽ **khuôn mặt Giêsu**. Cái cọ sẽ được bắt đầu không phải trên tờ giấy trắng mà trên chính tờ giấy với bao nhiêu nét nguệch ngoạc của cuộc đời. Tờ giấy đó chính là „tờ giấy cuộc đời“ của mỗi người chúng ta. Hy vọng rằng chúng ta sẽ hoàn tất một họa phẩm “**khuôn mặt Giêsu**”,

KHUÔN MẶT GIÊSU?

sống đức tin chúng ta cũng đã nhiều lần ý thức và vô thức tô vẽ khuôn mặt của Giêsu, một Con Người, một Thiên Chúa mà chúng ta chưa bao giờ nhìn thấy. Khuôn mặt của Ngài thế nào? Từng nét trên khuôn mặt đó mang màu sắc và dáng vẻ nào?

Chắc chắn có khuôn mặt chúng ta đã tô đậm và từng nét của khuôn mặt đã lộ ra rõ ràng, nhờ đó chúng ta thấy từng người thân vẫn thật, vẫn

original 100 %, nhưng cũng có khuôn mặt chúng ta vẽ mãi, chúng ta mày mò tô mãi mà vẫn thấy chưa hài lòng: „Tác phẩm nghệ thuật của mình sao mà thiếu cái gì đó!“

Vì thế ai muốn tô vẽ rõ từng khuôn mặt, ai muốn nhìn đời nhìn Mẹ Cha cho thật rõ, nhìn người yêu mà không cần phải qua „lăng kính“ nào, và nhìn Giêsu với cái nhìn không phiến diện, thiết nghĩ cần phải bỏ ra nhiều thời gian,

khi khuôn mặt của mỗi người chúng ta lộ rõ trong chính những nguệch ngoạc trên tờ giấy kia.

Mỗi mùa xuân tới đều đem lại nụ cười cho những làn môi của cuộc đời. Hoa Mai đua nở lòng người lại hân hoan và phấn khởi. Tiếng pháo nổ hiệp cùng bao khuôn mặt tươi tắn với những nét dễ thương đang đón chào một năm mới. Nhưng mỗi năm qua đi không

chỉ đưa lại niềm vui, mà còn làm cho khuôn mặt nhăn thêm một chút. Mỗi xuân mới đến nét mặt lại đượm nhiều suy tư. Có những mùa xuân tới mà khuôn mặt sao vẫn thấy buồn, đến nỗi chẳng còn thiết sống, chẳng còn biết mình là ai và ý nghĩa của cuộc đời là gì vậy. Làm sao mùa xuân đến có thể „tẩy“ được những nét buồn trên khuôn mặt, xóa tan được những nỗi sợ hãi làm „lung lay“ cuộc đời. Làm sao mùa xuân giúp người ra khỏi cái thế giới „đau buồn“ này với nghèo khổ và bệnh tật, với thất nghiệp và với cả những cuộc đua mang bằng hiệu „Stress“, với gian dối và bất công...? Đó là những băn khoăn, là những vấn nạn làm „trày da tróc vảy“ tôi và những người thân của tôi trong dịp chúng tôi nhìn lại một năm qua và chuẩn bị đón mừng năm mới.

Khuôn mặt Cô tôi đượm rõ nét buồn, khi Cô kể tôi nghe về bốn mùa cô vừa sống. Những nét buồn đó tôi thấy thật rõ trên khuôn mặt của Cô, vì chúng vẫn còn rất „tươi tắn“ và hình như chúng vẫn còn lảng vảng đâu đây. Cô



buồn vì những điều cô đâu muốn mà lại đến. Tại sao chú lại phải đón nhận một căn bệnh làm cho cuộc sống bị giới hạn nhiều điều? Tại sao bệnh hoạn đến mà không báo trước, không một lần gọi phone để chúng tôi chuẩn bị? Rồi trong những hoàn cảnh đau buồn đó, cô tôi mong chờ một lời an ủi từ một người được coi là tốt lành, nhưng sao chẳng thấy? Nhìn vào cuộc đời cô lại buồn hơn, khi thấy bao người có trách nhiệm trong Giáo Hội, gia đình lớn của chúng tôi, đang tranh chấp với nhau hết điều này đến điều nọ. Sự tranh chấp đó phải chẳng phát xuất từ tình thần „Tôi đến để phục vụ“ của Giêsu, Chef của những người mang trách nhiệm trong Giáo Hội?

Nhưng cô tôi cũng nhìn thấy không chỉ nét buồn trên khuôn mặt của Cô, mà còn có những nét vui. Nét vui của tình người và nét vui của bình an.

Nhìn cô, nghe cô tôi thấy lòng xao xuyến. Với cây cọ trên tay tôi tự hỏi mình: „Làm sao tôi rõ được khuôn mặt của Giêsu qua cuộc đời?“

Chú tôi cũng ngồi đó khi cô tôi kể chuyện, chú cũng xúc động và tỏ lộ rõ nét buồn, vì chú chính là người phải mang căn bệnh không hẹn mà đến. Chú kể lại thời gian đầu tiên khi cơn bệnh „tấn công“. Chú chẳng hiểu gì và chú đâu có chuẩn bị gì để chống đỡ, mà

làm sao có thể chống đỡ được. Bất lực và chú chỉ còn biết tín thác vào Chúa. Chú mong một phép lạ của Đấng Nhân Từ. Đợi mãi mà chẳng thấy phép lạ đâu. Nhưng dù sao Chú vẫn tập sống lời „Xin vâng“ với Chúa.

Nhìn về đất nước thương yêu, chú đau lòng khi thấy những mảnh đất quê hương bị cắt và bị chia bớt cho người khác. Ai lại làm như vậy nhỉ? Tại sao quê tôi lại hẹp hơn một chút? Tại sao đường biên giới lại gần làng chúng tôi hơn vậy?

Nghe Chú nói và ngắm nhìn Chú lòng tôi buồn. Nỗi buồn của lòng người, nỗi buồn của quê tôi và tôi tự hỏi mình: „Làm sao tôi rõ được khuôn mặt của Giêsu qua những nét buồn?“

Lòng buồn và biết mình chẳng làm gì được, tôi lẳng lặng cúi nhìn nền đất, nhưng rồi tôi lại ngẩng lên và nhìn khuôn mặt anh Hai. Anh bắt đầu kể cuộc đời năm qua của Anh.

„Tôi bị rơi vào giếng sâu rồi!“ Đó là điều anh muốn diễn tả về cuộc đời của Anh. Anh bị rơi vào giếng sâu, vì anh bị cuộc đời đẩy đưa. Chỉ trong một năm mà anh phải đổi hăng đến ba bốn lần và anh cũng phải chuyển chỗ ở. Nơi ở mới là một đồng quê hiu quạnh, anh như rơi vào trong một giếng sâu làm anh mất hết những quan hệ thường ngày, thế thắm hơn nữa với Anh là khi anh đang buồn về cuộc đời thì anh „bị nhốt“ vào

trong chính ngôi làng với bầu khí „ảm đạm và u tối“. Rồi những cơn bệnh không hẹn lại tới với anh. Rồi còn gia đình mình, rồi còn tương lai thế nào đây? Cuối cùng ở trong giếng sâu, anh sợ. Anh sợ mình sẽ chết, anh sợ vì phải lìa bỏ những người thân yêu mà không thể chia tay lần cuối. Nhưng từ từ Anh đã quen dần với hoàn cảnh sống mới. Anh dễ dàng chấp nhận hơn với cuộc sống, với những thực tế của cuộc đời. Hơn nữa, còn bao người tốt lành xung quanh anh mà.

Những vấn nạn của Anh cất vấn tới. Cây cọ trên tay tôi run run đến nỗi tôi không biết làm sao tỏ rõ được khuôn mặt của Giêsu?

Để cọ xuống tôi muốn nghỉ một chút. Sau đó tôi nghe rõ tiếng Anh Ba tâm sự. Anh chỉ cho chúng tôi một phác họa về khuôn mặt của Anh trong năm qua. Anh như đang muốn nằm xuống và lấy nón lá che đầu. Anh muốn nghỉ ngơi sau những lần công việc mệt mỏi. Anh cũng mệt mỏi cả với những điều anh thấy buồn và đau, nhưng không giải quyết được, dù vậy anh không „trút bỏ“ hy vọng, vì thế anh lấy nón che đầu để ngủ, nhưng anh chỉ che một mắt thôi, còn mắt kia anh vẫn đối diện với đời, với cuộc sống. Anh vẫn chờ, để rồi khi tia sáng hy vọng tới, anh sẽ mở mắt ra. Ngủ nhưng thật là tỉnh anh Ba nhỉ?!

Nghe anh nói tôi vẫn buồn

nhưng vui chút, vui vì anh đã cho tôi chút niềm hy vọng để có thể trả lời cho câu hỏi: **“Làm sao tỏ rõ được khuôn mặt của Giêsu?”**

Cây cọ lại „xuất hiện“ trên tay tôi. Tôi muốn vẽ nhưng trước hết tôi muốn nghe tâm sự của Chị Tư. Chị Tư cũng chỉ cho chúng tôi thấy khuôn mặt của Chị trong năm qua. Một khuôn mặt chất chứa buồn đau. Với nỗi đau chị ghen ngào tâm sự. Chị dơ đôi tay của mình ra và chị tự hỏi: „Nhìn lại hai mươi năm sống ở quê người này, tôi có gì trên tay vậy?“

Tại sao như vậy? Cuộc sống không lẽ nhạt nhẽo đến vậy sao?

Chị Tư của em, bình thường con người trong xã hội hôm nay đi tìm giá trị cuộc đời trong „cái Có“. Khi họ có nhà cửa, có xe hơi đời mới, có chức vị, có vợ đẹp con ngoan và có cả một kho tiền, thì cuộc đời họ mới giá trị. Điều đó không sai hoàn toàn, nhưng nếu chỉ dựa vào „cái Có“ đó thôi thì cuộc đời thật nhạt nhẽo, vì có cái này thì lại đòi cái khác. Có voi thì đòi tiền ấy mà. Lòng người như một cái thùng không đáy, vì thế giá trị cuộc đời sẽ theo cái thùng không đáy đó „trốn mất“ khi con người chỉ biết dựa vào „cái Có“ để đi tìm giá trị và ý nghĩa đời người.

Nhưng nếu không dựa vào „cái Có“, thì dựa vào cái gì? Điều đầu tiên mình nên dựa vào là „cái Là“, là chính

sự hiện diện của mình. „Cái Là“, này được cảm nhận và ăn sâu với chính Đấng Tốt Lành có tên „Ta là“. Vì thế „cái Là“ này trong ý nghĩa nguyên gốc của nó hàm chứa một tình thần tốt lành. Nên khi mình dựa trên „cái Là“ để hỏi về giá trị cuộc đời, thì mình đang dựa trên nền tảng quan trọng nhất của cuộc đời. Đó là sự „tốt lành“, là tình người và tình Chúa, là Chân-Thiện và Mỹ

Vì vậy „Tôi là ai và là người như thế nào?“ chính là câu hỏi đầu tiên cần đặt ra trong cuộc hành trình đi tìm giá trị cuộc đời. Ai không biết mình thì làm sao có thể lên đường tìm „viên ngọc“ đang được cất dấu. Nếu tôi là người nhỏ bé và nghèo nàn hay tôi là người giàu có và oai vệ, nhưng tôi biết mình „là“ như vậy, nghĩa là „là“ với Đấng có tên „Ta là“ thì tôi đang hiện diện một cách „tròn đầy“ và sống động. Trên „cái Là tốt lành“ đó, tôi có thể tiếp tục xây dựng cuộc đời và lúc này mới tới „cái Có“. „Cái Có“ mà không được xây dựng trên nền tảng „cái Là tốt lành“ thì giống như một căn nhà xây trên cát dễ dàng bị đổ, khi gặp sóng gió bão to. Với „cái Là tốt lành“ và



với „cái Có“ thêm vào mình sẽ tìm được giá trị của cuộc đời. Như vậy hãy bắt đầu từ „cái Là tốt lành“ trước.

„Cái Là tốt lành“ chứ không phải „cái Là xấu xa“ đâu! Khẳng định như vậy, để phân biệt giữa „cái Là tốt lành“ phát xuất từ Thiên Chúa và „cái Là xấu xa“ phát xuất từ ma quỷ, từ thần dữ chuyên xúi dục con người đi tìm „cái Có“, mà quên đi chính „cái Là tốt lành“ là nền tảng cho cuộc sống.

Tới đây tôi lại nghe Chị Tư tâm sự tiếp.

Trong cuộc đời chị có nhiều đau khổ. Cuộc đời sao có nhiều thách đố làm nản chí lòng người. Chị lớn lên trong một gia đình công giáo, Chị có niềm tin vào Chúa nhưng chị cũng tự hỏi tại sao Chúa lại để như vậy? Không lẽ Chúa vẫn ngủ khi con thuyền cuộc đời của Chị đang chao đảo sắp chìm sao? Chị sợ và hốt hoảng trước những đe dọa và khổ đau vượt quá sức mình. Chị Tư ơi, cái hốt hoảng và nỗi sợ của chị rất tự nhiên. Nhưng điều quan trọng nằm ở chỗ là chị hãy can đảm la lên, hãy đến đầu thuyền nơi Chúa đang ngủ và hãy kêu Ngài dậy. Các „ông chài lưới“ xưa kia cũng đã làm như vậy. Nhưng khi Chúa dậy thì Ngài lại tỉnh bơ như không có gì. Cái tỉnh bơ này không phải là cái bất cần và bất cần. Cái tỉnh bơ của Giêsu nói lên một thái độ quan trọng. Đó là „bình tâm“. Giêsu muốn

nói chúng ta hãy bình tâm và hãy vâng theo thánh ý của Chúa. Khi vâng theo Ngài là phó thác hoàn toàn vào Ngài rồi. Nếu phó thác vào Ngài thì còn gì để lo nữa. Hơn nữa, Giêsu đang ngủ ở đầu thuyền và đầu thuyền là chỗ đặt bánh lái. Nghĩa là Giêsu chính là người lái tàu. Dù Ngài thức hay ngủ, dù Ngài tỉnh bơ hay hốt hoảng thì Ngài vẫn cầm bánh lái. Vì vậy, Giêsu là bảo đảm của cuộc hành trình trên biển cuộc đời đó Chị Tư !

Trên con thuyền cuộc đời này hiện giờ chị Tư đang cần quyết định và giải quyết một chuyện quan trọng. Quyết định này không biết có lỗi luân lý hay không, có làm cho đức tin bị lung lay hay chẳng? Đó là vấn nạn của chị. Thực vậy, ai đứng trước những quyết định quan trọng của đời người, hơn nữa những quyết định đó lại „sờ“ đến „luân lý và đức tin“ thì ai lại không băn khoăn, không trăn trở. Khó xử biết bao !

Chị Tư ơi, Chị hãy quyết định sao để chị tìm thấy và khám phá Chị nhiều hơn. Mỗi một quyết định cần phải giúp cho tương quan giữa chị với mọi người được gần gũi và sâu sa hơn. Điều quan trọng nhất là chị quyết định, để rồi Chị dễ thương hơn với Chúa và Chúa gần gũi với Chị nhiều hơn. Trong ba tiêu chuẩn quyết định trên chất chứa một „mùi hương“. Đó là „hương bình an“. Sự bình an trong tâm hồn Chị, sự bình an chị có trong



tương quan với mọi người và sự bình an giữa chị với Chúa. Ngoài ra, mùi hương bình an này sẽ tỏa ngát ngay từ lúc Chị suy nghĩ để đi đến quyết định cho đến khi chị đã quyết định rồi. Sự bình an đó sẽ nằm trong tâm hồn chị và làm cho cuộc sống chị tỏa ngát hương thơm mãi mãi, khi quyết định của Chị thật tốt và thật đẹp.

Chị Tư có nhiều suy tư. Chị lại kể thêm một kinh nghiệm khác. Trong năm qua có lần Chị nằm nhà thương mấy tuần. Trong lúc đó Chị sợ. Nhưng không sợ chết như anh Hai tâm sự ở trên. Chị Sợ vì mình sẽ không còn làm được gì trong tương lai. Nghĩa là chị sợ mình trở thành con người vô dụng trong cuộc đời.

Chị Tư ơi, cái sợ của Chị đến trong lúc thân xác chị đang bệnh. Khi thân xác mình yếu thì mình hay lo và bắt đầu tư tưởng tượng. Điều này cũng tự nhiên. Tuy vậy, có thể những sự tưởng tượng và lo lắng kia sẽ đưa lại cho mình những sự ảo tưởng. Những sự ảo tưởng đó sẽ làm cho mình đau khổ. Nỗi khổ này không đáng khổ đâu chị Tư ơi, vì nỗi khổ này đến từ ảo tưởng, từ những gì không thật.

Vì vậy, điều quan trọng là mình hãy sống trong hiện tại. Bây giờ chị đang mệt và đang bệnh thì chị hãy nghỉ ngơi và hãy làm những gì tốt và thú vị cho Chị. Lúc này Chị cần thương chị nhiều hơn đó. Sống trong hiện tại không phải là quên quá khứ và không hướng nhìn tương lai. Nhưng sống trong hiện tại là biết quý giây phút hiện tại với những gì mình nhận từ quá khứ, những gì mình đang có, mình đang làm. Mình chú tâm hết sức vào chúng và như vậy là mình đang xây dựng tương lai.

Điều nguy hiểm là đừng chạy quá nhanh vào tương lai để rồi ảo tưởng mơ mộng sống trên mây mà quên đi hiện tại với trách nhiệm và công việc đang làm.

Cũng không thiếu nguy to khi lại „vào số de“ và về lại quá khứ, để nhớ nhung và chỉ biết lặn chìm trong những gì mình đã sống. Cúi chùng già cỗi đó! Hãy sống giây phút hiện tại này! Giá trị cuộc đời, khuôn mặt của mỗi người và của Giêsu có đẹp hay không, còn tùy thuộc giây phút này mình có chú tâm sống và „về“ hay không.

Sau những tâm tình của Chị Tư cũng như sau cuộc trao đổi giữa Chị và tôi, tôi tìm được nhiều cảm hứng cho họa phẩm „*khuôn mặt Giêsu*“, có lẽ như vậy tôi sẽ dễ dàng trả lời cho câu hỏi: **“Làm sao tôi rõ được khuôn mặt của Giêsu?”**

Nhưng trước khi đưa cọ vào,

tôi muốn lắng nghe những tâm sự khác nữa.

Chị Năm lên tiếng với một sự băn khoăn. Chị không biết Chị là ai. Chị không biết mình có nên đi gặp Chúa hay không. Chị chỉ nói vậy, nhưng đã làm tôi suy nghĩ. Tôi cảm thấy Chị đang đứng trước một ngã ba trong cuộc đời.

Chị năm ơi, nghe tâm sự của Chị em nhớ lại lời cầu xin của một vị thánh: „Xin cho con biết Chúa và xin cho con biết con“. Vì vậy, mong Chị hãy đi tìm gặp Chúa để với Chúa Chị sẽ gặp lại được chính mình.

Tiếp lời chị Năm, anh Sáu chia sẻ một kinh nghiệm anh gặp trong năm qua. Có lần bác sĩ đã xác định anh có một cái bướu. Nhưng không biết lành hay ác. Tuy vậy có thể anh sẽ phải mang một căn bệnh hiểm nghèo. Vì thế anh đau buồn và cả gia đình buồn theo. Nỗi buồn đi với sự hồi hộp. Chẳng biết kết quả khám nghiệm sẽ ra sao? Trong lúc này anh cũng hỏi tại sao mình lại phải bị như vậy. Nhưng anh can đảm đồng ý đón nhận mọi chuyện Chúa gởi tới. May thay, kết quả khám nghiệm tốt. Bướu kia không có ác hại gì cho anh. Chỉ đến „thăm“ anh chút thôi.

Anh Bảy trong vóng tròn lên tiếng. Cả một năm anh trải qua nhiều thăng trầm. Đôi khi mặt anh dài ra coi sao một mối đến vậy, nhưng sau khi anh quyết định gặp Chúa thì

anh đã vui hơn, anh cảm thấy đời đáng sống hơn, vì vậy mà anh tươi nhiều trong một năm vừa qua. Cùng với Anh xin cảm ơn Chúa.

Anh Tám tươi vui và anh đã chia sẻ chút cuộc đời anh. Trong năm qua dù gặp khó khăn, nhưng anh sống trong một căn nhà mà anh cảm thấy là nhà của mình. Anh vui với điều đó. Cảm tạ Chúa với Anh nhé. Ai tìm được nơi chốn của mình thật sự thì người đó thật có phúc.

Chị Chín tiếp lời anh Tám. Chị cũng nói về cuộc sống thường ngày về những trách nhiệm, về cả nỗi lo âu và đôi khi buồn bã của Chị. Nhưng trong mọi chuyện chị đã cố gắng sống trọn vẹn. Chị tin rằng Chúa ở với Chị mỗi ngày. Đó là đủ cho Chị rồi.

Còn tôi, đưa em út trong vòng tròn cũng xin chia sẻ chút ít. Năm qua tôi cũng có lúc nghi ngờ chính Chúa và nghi ngờ mọi người. Tôi cũng đau khổ vì một người bạn thân phải ra đi. Tôi cũng mệt mỏi trong một kỳ thi rất „dễ man“. Hơn nữa tôi đau khổ về một tương quan với một người tôi đã từng làm việc chung, đã từng ăn chung một bàn. May thay tất cả những điều nghi ngờ, khó khăn và đau khổ kia đã qua đi. Tôi đã học để chấp nhận chúng. Bên cạnh những đau khổ tôi có nhiều niềm vui và hạnh phúc. Tôi tìm được người bạn thân mới rất tốt.

Tôi tìm được ý nghĩa và giá trị cho vị trí sống của tôi. Tôi được gặp nhiều anh chị em với tấm lòng thật tốt. Đặc biệt tôi tìm được Chúa là tất cả đời tôi.

Với những chia sẻ và tâm sự trên tôi cảm ơn và tự hỏi: **„Làm sao tôi rõ được khuôn mặt của Giêsu qua cuộc đời?“** và Khuôn mặt Giêsu có tỏ hiện trong khuôn mặt buồn đau và trong những rủi ro, những thất vọng của cô chú? Khuôn mặt Giêsu có bộc lộ rõ nét trong sự sợ hãi của Anh về cái chết, trong khi anh phải sống dưới đáy giếng sâu thẳm? Khuôn mặt của Giêsu có mệt mỏi trong những lúc anh bị mỗi mệt sau những ngày làm việc căng thẳng? Giêsu có nhăn mặt khi mặt anh dài vì cuộc đời này sao mà „khó chịu“ quá?

Khuôn mặt Giêsu có là khuôn mặt của chị, khi chị nhìn đời mình chẳng có gì, khi chị chưa tìm thấy được ý nghĩa của cuộc sống? Giêsu có tỏ lộ sự hãi sợ với tương lai mà chị chỉ thấy toàn là màu „đen tối“, đến nỗi chị sợ mình sẽ trở thành vô dụng? Giêsu có cùng chị đi tìm lại chính mình và cùng chị tỏ lộ sự bối rối vì chẳng còn biết mình là ai? Giêsu có vất vả cùng chị trong những công việc thường ngày và đôi khi với chị chán chường về những gì quá quen thuộc?

Khuôn mặt Giêsu có tỏ lộ sự nghi ngờ về cuộc đời, về con người và về chính Thiên Chúa

là Cha? Giêsu có đau khi mất một người bạn và một nhọc khi phải „chiến đấu“ với một kỳ thi đã man kia không?

Nhìn kỹ khuôn mặt mọi người và khuôn mặt chính mình, quay qua nhìn đến khuôn mặt Giêsu tôi nhận ra được Giêsu luôn ở đó trong mọi biến cố và sự kiện của cuộc đời.

Ngài đau với người đau, Ngài khóc với người khóc.

Ai sợ thì cũng có Ngài cùng sợ, Ai thất vọng thì có người ở bên.

Giêsu cũng sẽ đau buồn và mệt mỏi, vì con người mỗi mệt và buồn đau.

Giêsu cũng nghi ngờ, cũng đặt vấn nạn và cũng tìm tòi, khi con người vướng vào „hàng rào“ với những câu hỏi về ý nghĩa và giá trị cuộc đời.

Thực sự Giêsu đã vào đời không phải với một mẫu người Thầy Giáo chỉ biết nói lý thuyết còn thực tế thì chẳng biết gì.

Giêsu không vào đời để sống trên nhung lụa và được mọi người bao bọc chở che không cho bụi đời bám vào bờ áo.

Giêsu không là người ăn trên ngồi trước để rồi tất cả những khổ đau và bần cùng thì dành cho lũ người bé nhỏ mặt mày mệt mỏi.

Ngược lại, Giêsu đã làm người như mọi người, ở giữa lòng mọi người để cùng chia

những rủi ro, những buồn bã, những đau khổ, những bất nhân của cuộc đời.

Khi nhìn cuộc đời Giêsu tôi thấy có một nét có lẽ làm cho khuôn mặt Giêsu trở nên đặc biệt. Trong những gì là đen tối, là u ám, khuôn mặt Giêsu vẫn tỏ lộ một ánh sáng dịu dàng.

Chị Tư đã nhận ra được nét này khi chị ngắm nhìn khuôn mặt Giêsu thốt lên:

„Lạy Chúa, con biết Chúa thương con!“

Lời cầu nguyện của Chị đã làm cho tôi hiểu được một bí quyết để vẽ lên họa phẩm „**Khuôn mặt Giêsu**“.

Trong họa phẩm „khuôn mặt Giêsu“ chất chứa những nét vui, nét buồn, nét khổ, nét sướng của con người. Nhưng không thể hoàn tất họa phẩm „Khuôn mặt Giêsu“ khi không nhận ra rằng: Trong đôi mắt của Giêsu luôn chất chứa một ánh sáng của tình yêu, của niềm tin và của hy vọng.

Vì thế, khi khuôn mặt Giêsu được tỏ rõ nét, thì cuộc đời của mỗi người sẽ đỡ nhọc nhằn hơn, khuôn mặt của đời người sẽ có nét quý báu hơn - nét của tình yêu, của niềm tin và hy vọng.



Bất hợp pháp thánh thiện – Bất hợp pháp hào hùng

Ghi lại ngày cha NGUYỄN VĂN LÝ bị bắt 17.5.2001

LM. PHAN VĂN LỢI

Trên nẻo đường Galilê ngày ấy,
Đã vang lên tiếng hét của Tin Mừng:
Loan tinh thương, sự thật cho trần gian,
Đòi công lý, tự do cho người thế.

Cụp chúng con khỏi ách trông nô lệ,
Chúa đã phán: "Luật là vì loài người"
Quy tắc nhằm điều phối các chuyện đời,
Pháp chế bảo vệ, thăng hoa cuộc sống!

Dù lệnh cấm, huy lễ Ngài chữa bệnh,
Cởi dây trói ràng buộc trọn xác thân,
Trả lại an vui cho cả tâm thần,
Bất chấp mối hờn oán của quyền lực!

Luật sạch nhơ oăm đủ thứ tiếp xúc,
Chúa vẫn đến với bệnh nhân phong cùi,
Giao du cùng kẻ tội lỗi công khai,
Mặc hăm dọa phê bình nơi nhân thế!

Nơi gương Ngài, chúng con đâu xá kể
Những trói buộc phi lý của quyền đời,
Những cưỡng ép bất công của độc tài
Muốn khống chế cả lương tâm, cuộc sống.

Các bạo chúa, để mặc sức hành động,
Đang nắm trong tay đủ thứ độc quyền:
Độc quyền tư tưởng, chính trị, tuyên truyền,
Độc quyền pháp luật, độc quyền giáo dục!

Đao phải khòem lưng cúi đầu khuất phục
Những kẻ đang thâu tóm trong tay mình
Các quyền Chúa đã ban cho nhân sinh,
Mà với nhân phẩm, chúng con đáng hưởng?

Đao lại khúm núm dạ vâng khiêm nhượng
Xin được bố thí từng phút quyền người
Quyền ăn nói phát biểu cách công khai,
Quyền xây dựng nước theo cách mình nghĩ?

Quyền được thông tin phù hợp chân lý,
Quyền bình đẳng trước pháp luật, công đường,
Quyền đánh đổ những thế chế bất lương,
Quyền góp phần giáo dục thế hệ trẻ?

Các bạo chúa, để thêm phần mạnh thế,
Đang công cụ hóa những thế lực tinh thần,
Đang kiểm soát khống chế việc chiêu sinh,
Huấn luyện, tấn phong, bổ nhiệm, truyền giáo.

Đao phải ngửa tay xin kẻ vô đạo
Cái chính họ không thể có bao giờ:
Việc hiến mình theo thiên triệu ước mơ,
Quyền rao giảng sự thật của Thượng Đế?

Đao lại van nài quyền lực tục thế
Cho tổ chức sinh hoạt đạo của mình,
Truyền bá giáo lý cứu rỗi chúng sinh,
Trong nỗi đợi chờ tháng năm hằng đẳng?

Làm chi có pháp luật hoàn toàn chính đáng
Trong thứ chế độ toàn trị độc tài?
Mong gì thiện chí với tôn giáo bạn ơi,
Nơi loại chủ nghĩa vô thần tranh đấu?

Độc lập tự do, thiên ân quý báu,
Có ai đã tặng không bao giờ?
Để há miệng chờ sung, âm thầm ước mơ,
Thay vì quyết tâm chinh phục chiếm đoạt!

Muốn làm người trong chế độ độc đoán,
Phải bất hợp, bất hợp pháp hào hùng!
Làm Kitô hữu trong chế độ vô thần,
Cần bất hợp pháp, bất hợp pháp thánh thiện!

Đời ta chỉ có một nguyên tắc thực hiện:
Vâng phục Thiên Chúa hơn vâng phục loài người,
Lòng ta chỉ có một quy luật quyết nơi:
Theo tiếng lương tâm hơn chiều luật bạo chúa!



(Dựa theo vài ý Đoạn Khúc 16 của Lm. Nguyễn Tâm Thường)

„ **C**à đêm vất vả mà không bắt được con cá nào“. Đó là tiếng than đầy thất vọng của những ngư phủ năm xưa trên biển hồ Galilê. Họ hy vọng đêm đó với sự làm việc mệt nhọc của họ, sẽ mang lại cho họ bữa sáng đầy đủ ngày mai, để rồi ngày kia, đêm một họ lại tiếp tục ra khơi tìm kiếm nuôi dưỡng cuộc sống hằng ngày, và cứ thế thời gian sẽ trôi mãi cho đến một ngày nào đó cuộc đời họ tàn lụi và nhường bước cho lớp khác tiến lên thay thế và rồi lại tiếp tục thay thế cho đến miên viễn.. Đời họ dính liền với mảnh lưới, và cuộc đời họ cũng chính là mảnh lưới đó. Họ sẽ chiến đấu với thời gian khắc nghiệt để kiếm sống qua ngày, trong vất vả thương đau, nhưng rồi được gì?

Mảnh lưới cũng như đời họ rồi cũng sẽ rách đi, sẽ hư nát. Mỗi lần quăng lưới, là mỗi lần hụt hẫng thương đau, vì đêm đen của biển cả, vì bóng tối của cuộc đời gian ngoa, lưới thì rách, cuộc đời thì tả tơi, vật liệu thì mỏng manh hư mòn, rách nát, con người thì với bàn tay bé nhỏ trước cuộc đời lại-bao la, mà lòng tham lam quá đầy rẫy.

Bao lần tung lưới vào đời, bao lần thất bại chua cay, biển cả

thì mệnh mông, cuộc đời thì tối đen tội lỗi, lưới thì rách, con người thì thất bại. Lưới rách vì hao mòn, vì sự tàn phá của biển khơi, nước mặn, của cát đá. Còn con người thì rách nát vì thú vui hư hèn, vì tiền của tham lam, vì nhục dục danh vọng quyến rũ, vì ý muốn bất chính làm soi mòn.

Thế mà nào ai nhận thức được những khiếm khuyết sai trái, hư hèn, tội lỗi đó.

Đời và lưới như nhau, cứ níu kéo và đi và lại cuộc đời mình, hay tấm lưới đã rách nát, mà lòng hằng nuôi tiếc những bóng cá vẫy vùng trên dòng nước. Những cuộc sống buông trôi tội lỗi của hằng ngày. Trên bến đời, chiều nay có người ngồi lặng lẽ trước tấm lưới rách tả tơi của cuộc đời mình, nhìn về bóng chiều đã gần xế, bao nhiêu hình bóng của ngày qua lần lượt hiện về, lòng thồn thức đầy ái ngại dâng tràn, con tim nhói lên niềm đau với những mùi kim toan tính, phân phân nhìn lại mảnh lưới rách đang ôm trên tay, bao nhiêu man mác u hoài. Lưới và chỗ này thì rách chỗ kia, càng vá càng rách, lòng người càng xao xuyến, trời càng chiều lòng người càng cuồng quít lo âu, bóng hạnh

phúc cứ vẫy xa dần, tiếng thờ dài nặng nề ảm đạm, sự dày xéo lấn chiếm cả tâm hồn - cuộc đời mất vui, băn khoăn đợi chờ trước, buồn bã chờ chờ sau, mộng ước đã bị gãy gập. Nhìn mảnh lưới trong tay mà lòng đầy quặn thắt. Chiều nay ngồi đây vá lưới, ráp nối lại những đồ vỡ của con tim, chịu đựng những âm thầm để giã từ những cuộc vui. Ngoài kia vẫn là cuộc sống mà trong đây mảnh hồn đã tan nát. Dòng đời cứ vô tình còn lòng người ôm lấy thương đau rạn nứt chua cay. Nếu ngày xưa Chúa không đến giúp đỡ, chỉ về hướng dẫn, thì thử hỏi đám ngư phủ xưa kia sẽ làm được gì?

Lạy Chúa,

Giờ đây Chúa hãy cho con dừng tay nghĩ ngơi, khi bóng chiều đã gần xế, cuộc đời con nhiều lần nhìn thấy bước chân Chúa đã đi qua, nhiều lần con đã nghe tiếng mời gọi của Chúa mà lòng con còn nặng trĩu đam mê thú vui cuộc sống, nào có nghe gì tiếng Chúa. Chúa đã dừng chân thật lâu trước nhà con, xem con tung lưới chào đón thú vui xác thịt, tiếp đón những mẻ cá vô hồn, cũng như nhìn con ngồi cặm cụi vá lưới với ước vọng ngày mai lại tung lưới vui chơi vào đời.

Chúa ơi, Cuộc đời con giờ đã quá mệt mỏi, cho dù con có vá lưới xong, cũng không biết đâu là bến thả, chưa biết chỗ nào là hạnh phúc để vẫy bắt. Trong đêm hoang vu mịt mù của những ngư phủ xưa kia trở về trong cảnh chán chường, nhưng có Chúa an ủi, còn con cứ vá lưới theo cung điệu của con, không chăm nghe lời Chúa. Chúa có đến an ủi, vỗ về

con không! Vì đã nhiều lần con trót dại không nghe Lời Chúa. Lạy Chúa, giờ đây con đã hiểu, tình thương của Chúa vẫn đến trong con, thương yêu và nhẫn nại chờ đợi con suốt bao nhiêu năm qua, nước mắt con tuôn trào, trong giấc ngủ, trong giấc mơ để ngợi khen và cảm tạ ơn Chúa.

Lạy Chúa, Hai nghìn năm trước có những ngư phủ và lưới bên biển Hồ. Chúa đã mời gọi theo Chúa.

Chiều nay có người vá lưới để làm lại cuộc đời như chính con đây, biết từ bỏ tấm lưới rách nát của cuộc đời mình để theo Chúa: Xin Chúa hãy gọi con Xin Chúa hãy chỉ cho con cách vá lưới nào tốt nhất và dạy con chỗ nào thả lưới tốt nhất. Xin cho con theo Chúa để con khám phá ra một cuộc đời mới như Chúa đã mời gọi các tông đồ năm xưa.

Xin Chúa giúp cho con cung cách hòa nhập với mọi người, với Cộng Đoàn Dân Chúa, như các môn đệ của Chúa ngày xưa đem lại lợi ích cho Nước Chúa và sinh nhiều hoa trái làm vinh danh Chúa.

NVD

Một tâm hồn hoán cải

Nụ Cười Linh Thao:

(Chuyện ngắn do Cha Thành kể).

Trong khóa Linh Thao nào đó trước giờ nghỉ đêm có cụ bà nọ sau khi đọc kinh dâng lên Chúa những lời cầu nguyện, lạy Chúa con dâng đêm nay cho Chúa và xin Chúa ở bên con đêm nay. Lạy Mẹ xin Mẹ Maria ở bên con đêm nay. Lạy bà Thánh Têrêsa ở bên con đêm nay. Lạy ông Thánh Thomas xin cho con được ngủ yên bên Ngài, nói đến đây thì bỗng nhiên 'Đùng' cái giường của bà ta xập xuống. Máy bà ở phòng bên cạnh nghe được và nói ngàn ấy người cái giường sập là phải????????

Khải Tuấn ghi

Có người Phú Hộ kia giàu
Ruộng nương nhiều mẫu, hoa màu nhiều kho
Ông ta suy nghĩ so đo
Của dư nhiều quá những kho đã đầy

Thôi đành quyết định như vậy
Phá bao kho cũ ta xây bằng mới
Ngoài kia ai đói mặc người
Ta đây vẫn béo, vẫn tươi thế này.

Của kho ta vẫn cứ đầy,
"Nhũ Hồn" ta hồi! lần này hả hê.
Tha hồ ăn uống ê hề,
Vui chơi thỏa thích, tràn trề của dư.

Nhưng Thiên Chúa thật! vô tư.
Mắng Ông "đồ ngốc" những từ thật hay.
"Mạng người sẽ mất đêm nay"
"Của người tích trữ" có hay ho gì?

Bao năm ky cóp những chi?
Của thời để lại, mạng đi chẳng về!
Trước giờ Hồn quá u mê!
"Những gì sẵn sẵn thuộc về tay ai?"

Khi sống chỉ biết tiền tài.
Giờ trước mặt Chúa biết khai thế nào.
"Lời Chúa" phán thật thâm cao.
Bên tiền, bên đức, sống sao cho đều.

Người trồng "Cây Đức" đáng yêu.
Giàu nên "Bác Ái" theo điều Chúa khuyên.
Nếu không Hồn sẽ ưu phiền
Như người Phú Hộ nhiều tiền hôm xưa.

Của kho ông quá dư thừa
Khư khư giữ lấy chẳng chừa cho ai.
Tối chừng nhắm mắt xuôi tay
Về chầu trước Chúa mới hay mình làm.

Sống thời phải biết "Tù Tâm"
Nếu không nghìn kiếp âm thầm "Lệ Rơi".

Thanh Sơn (dựa theo Phúc Âm Luca. 12. 16-21)



Ánh sáng trần gian

Ánh sáng cần thiết cho sự sống. Chính vì thế, ngay ngày đầu tiên khi tạo dựng trời đất, Thiên Chúa tạo dựng ánh sáng trước tiên làm nền tảng cho sự phát triển của vạn vật, của sự sống (ST 1, 1-5). Ánh sáng là nguồn sự sống. Ánh sáng mang đến sức sống, sự sinh sôi nảy nở, tạo bầu khí niềm vui phấn khởi. Nơi nào ánh sáng dọi tới, con người, súc vật đón nhận được hơi nồng ấm, tình yêu thương, sự an toàn bảo đảm. Và ánh sáng dù ban ngày hay trong đêm tối là mốc chỉ phương hướng đường đi đích điểm.

Chiều trái ngược với ánh sáng là bóng tối. Trong bóng tối mọi vật bị che khuất và là hình bóng của đe dọa không có an toàn. Nhiều người phải cam chịu cảnh sống trong

bóng tối lâu ngày, dần dần có cuộc sống trở nên bất bình thường và có thể trở nên điên loạn.

Nơi các tôn giáo, nơi ở của các Thần Thánh được diễn tả tô điểm với hào quang ánh sáng chiếu rọi đến khắp mọi nơi. Trong đạo Công giáo, ánh sáng giữ địa vị chủ yếu nơi niềm tin. Chúa Giêsu đã tự khẳng định: “Thầy là ánh sáng trần gian” (Ga 8,12): ánh sáng soi đường chỉ lối, mang đến sự sống cho tâm hồn cuộc sống con người.

Còn hơn thế nữa, Chúa Giêsu đã gọi những người tin theo Ngài: Anh em là ánh sáng cho trần gian! Như đèn chiếu sáng, ánh sáng của anh em phải chiếu toả trước mặt thiên hạ. (Mt 5, 14-16). Với lời

nhấn nhủ và khích lệ này, Chúa Giêsu muốn khơi dậy nơi mỗi người tín hữu tin theo Ngài khả năng là ánh sáng và có nhiệm vụ mang ánh sáng đến cho trần gian.

Ông Bà Cha Mẹ hằng quan tâm lo lắng cho cuộc sống của con em mình phát triển lớn lên trong ánh sáng lành mạnh, có niềm vui, đạo đức và được an toàn bảo đảm. Nơi các giáo đoàn không riêng các cha xứ, nhưng cả mọi người tín hữu cũng cùng quan tâm tâm đến đời sống ánh sáng niềm tin đạo giáo, sao cho luôn mãi cháy sáng lan truyền đến mọi tâm hồn.

Nhưng có lẽ cũng có ai đó tự hỏi: vậy tôi phải sống làm sao là ánh sáng cho trần gian, như Chúa Giêsu đã bảo tôi?

Câu truyện ngụ ngôn về chiếc bóng đèn điện nhỏ có lẽ là câu trả lời cho thắc mắc này:

“Bóng đèn điện nhỏ bé vẫn tỏa ánh sáng dịu mát phòng khách, mang lại bầu khí đầm ấm cho con người. Bóng đèn điện nhỏ bé đó bằng lòng với chính mình và với mọi người. Và con người cũng bằng lòng



với bóng điện nhỏ này. Nhưng bỗng một ngày nọ, bóng điện nhỏ bỗng khám phá ra, không phải chỉ có chú tỏa ánh sáng trong nhà này, nhưng còn có bóng điện khác nữa, và những bóng này to hơn mình, chiếu sáng hơn mình. Thế là chú bắt đầu suy nghĩ mông lung và mơ ước miên man không thôi.

Chú cảm thấy mình quá nhỏ bé, ánh sáng mình quá yếu so với những bóng đèn khác. Như thế thân phận cùng việc làm của chú chẳng có kỷ lô, chẳng có giá nào... Chú mơ ước sao mình cũng to như bóng đèn to kia, tỏa sáng rộng và sáng chói như bóng đèn pha đường kia...

Đáng Tạo Hóa nghe tâm sự chú như thế liền biến đổi cuộc đời chú lại. Chú không còn nhỏ bé như xưa, nhưng nay

chú thành bóng đèn điện to như bóng đèn pha. Ánh sáng chú chiếu tỏa, không những to xa đến tận mọi góc ngách tường vách, mà còn sáng chói chang. Chú vui mừng khoái chí và nghĩ rằng những người khi nhìn ánh sáng chú chiếu tỏa sáng chói thế nào cũng ngạc nhiên và khen chú!

Nhưng báo hại thay, sự việc lại xảy ra khác với chú tưởng. Người cha đem ánh sáng chú vào phòng trẻ thơ. Em bé giật mình òa lên khóc thét như bị ai đe dọa dẫm, vì bị ánh đèn chói chang làm em không nhìn thấy gì nữa. Vội vàng bà mẹ tắt đi và bật bóng đèn nhỏ đầu giường lên, em bé mở mắt không khóc nữa, nhìn cha mẹ, tay chân quơ quào vầy đùa, vui cười với cha mẹ.

Cô y tá muốn thu dọn phòng bệnh nhân cho gọn gàng, liền mang ngọn đèn to vào và bật lên để nhìn cho rõ, nhưng những bệnh nhân trong phòng liền kêu la hoảng hốt: Này Cô, xin Cô làm ơn tắt ngọn đèn to đi, ánh sáng chói chang làm nhức mắt khó chịu lắm... Thế là Cô y tá liền tắt đi và bật ngọn đèn nhỏ lên, ánh sáng tuy yếu ớt hơn nhiều nhưng mang lại hơi ấm cho họ.

Chú đèn điện to bây giờ thất vọng và hối hận: Biết vậy ta cứ mãi là ngọn đèn nhỏ thì hay biết mấy, hữu ích biết mấy. Vì ánh sáng của ngọn đèn nhỏ không gây khó chịu

cho con người, nhưng trái lại mang lại cho họ bầu khí ấm cúng dễ chịu.”

Chúa Giêsu bảo chúng ta là ánh sáng cho trần gian không phải vì chúng ta khôn ngoan tài giỏi hay đạt được nhiều thành công trong đời sống, cũng không phải vì chúng ta là người đạo đức luôn quên mình hy sinh. Nhưng ánh sáng niềm tin của chúng ta là ánh sáng của Chúa Giêsu. Chúng ta đón nhận ánh sáng từ nơi Ngài và ánh sáng đó chiếu tỏa ra xung quanh qua đời sống của con người

Ánh sáng của Chúa Giêsu là ánh sáng tình yêu từ trời cao cho trần gian. Ánh sáng tình người, ánh sáng niềm hy vọng cho con người và với con người.

Lm. Nguyễn ngọc Long

Như Tiếng Sóng

Xin Lời Chúa như tiếng sóng
Trong biển cả rất bao la
Lúc êm ả, lúc thiết tha
Cứ mỗi ngày một vang vọng

Nhắc nhở con trong cuộc sống
Dù vất vả thật bộn ba
Vẫn lấy giờ lắng nghe Cha
Sống hiệp thông hồn sinh động

Xin Lời Chúa là làn sóng
Dào dạt trôi tận bến bờ
Tẩy rửa sạch mọi vết nhơ
Nơi xác hồn còn vẩn đục

Đu đưa con trong cuộc sống
Nên nhân chúng chỗ lưu mờ
Nơi niềm tin thật vu vơ
Cho Danh Chúa thêm lan rộng

HCH

Những
Dấu
Hỏi
Cho
Cha
Mẹ
Anh
Em

tôi đang có nỗi buồn căm
tôi đang có những tia nhìn mù
tôi đang có những âm thanh tê điếc
và tôi cũng đang có những không gian, thời gian trống rỗng
tôi chỉ còn lại những lời viết mọn trên bàn tay nhỏ
những lời ghen gởi đến chỗ không cùng
hỡi Cha Mẹ, Anh Em giữa đất ngổn đất đứng
trong tòa nhà Làm-Mà-Không-Nói
chuông giáo đường vọng về cho ai?
những lần chuỗi Mân Côi cầu nguyện cho ai?
rồi xét mình, ăn năn tội để được thứ tha cho riêng mình
khi linh hồn bị treo ngược và khép kín
đi giữa rừng đời phản nghịch
ai phán xét cho ai ?

nếu Đức Tin là sự mê tín
nếu sự Vâng Lời là quỳ gối phủ phục
và nếu sự Xuống Núi để rao giảng Tin Mừng bằng lời-im-lặng
thì hai ngàn lẻ một năm nay mặt trời chưa mọc
tôi quay mặt về núi tìm hoài dấu chỉ
ngọn roi nào Thầy đã phó thác cho bầy rắn dữ
trừng phạt lũ con cái đã bội giáo
đang trao thân giữa rừng đời phản nghịch

tôi viết lên niềm xé tim phản uất
khi một khuôn mặt mới ngày hôm qua đây
đang đứng trước bầy rắn đỏ phì phèo hơi độc
lời kinh cầu của người đang bay lên bay lên
như mùi trầm hương quanh bàn thờ Mình Thánh
vang vọng lời kêu cầu cô đơn
đất trời Việt Nam bắt đầu hôm nay và cho tới hai mươi năm sau
Cha Mẹ, Anh Em tự đóng đinh và tự phục sinh nhau
Ôi Thầy Nhân Lành, Thầy Chí Thánh
có phải sau năm Toàn Xá là mùa Tĩnh Lặng triền miên
để chờ cơn hồng thủy từ những trái tim Tân Ước mới ?

Hỡi Cha Mẹ và Anh Em trong cùng Ánh Sáng
Hãy cho tôi một Tin Mừng đơn giản
Như lời Thầy đặt trên môi miệng hàng ngày
Cho tất cả ai biết nói lời công chính
biết làm điều phúc lợi và biết im lặng đúng lúc
Dù có thêm mười bản án 15 năm tù và 5 năm quản chế.
Giữa Rừng Đời Phản Nghịch !

Từ
Một
Phiên
Tòa
Của
Văn
Mọi

Nghiêu Minh

Mỗi lần đi họp nhóm tôi lại cảm thấy mình vui hơn, được an ủi hơn, vì được chia sẻ và được nhận tình thân yêu với anh chị em trong nhóm.

Chúng tôi tâm sự tất cả những nỗi khổ tâm của mình gặp phải trong cuộc sống hằng ngày. Chúng tôi chia sẻ cho nhau những trống vắng, những thất vọng khi cảm thấy mất niềm tin nơi Thiên Chúa, nơi cuộc đời đầy cảm dỗ. Chúng tôi dám mở xẻ tim óc của mình ra để bày tỏ hết những đau khổ, những ẩn khuất trong mình cho nhau.

Bác sĩ Dean Ornish đã nói: "Nếu bạn không mở tim cho người khác thì bác sĩ sẽ phải mở tim bạn thôi".

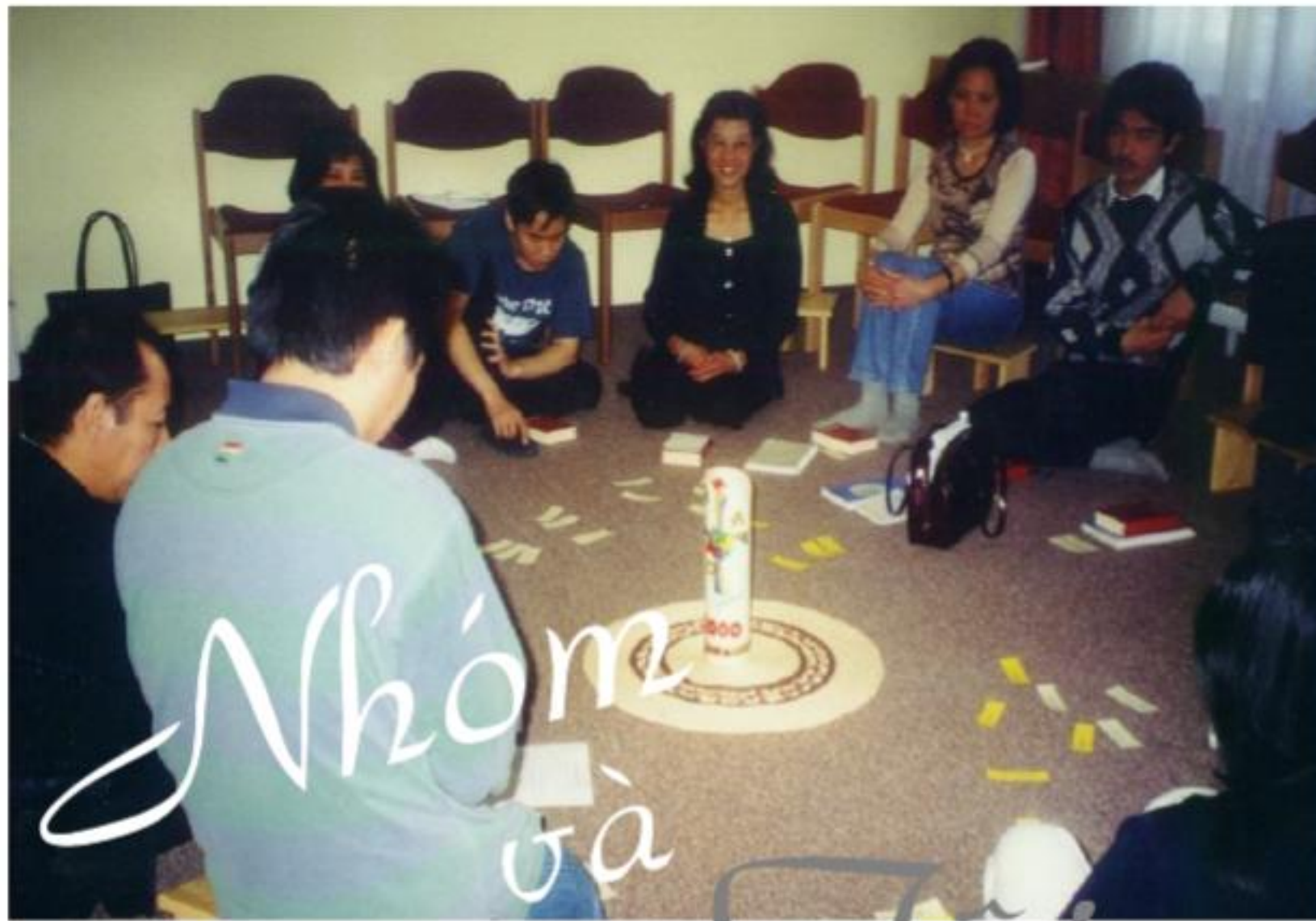
Bác sĩ Dean Ornish là một bác sĩ nổi tiếng trên thế giới ngành thuốc bằng cách chữa bệnh nghẹt tim không bằng giải phẫu hay thuốc thang mà chỉ bằng những khẩu cứu về dưỡng sinh, chủ trương chỉ ăn uống bằng rau đậu trái. Vắng bóng thịt cá tôm trong phương pháp của ông ta, và điều tiên quyết là bắc cầu tình thân, chia sẻ những ưu phiền, ẩn khuất trong tâm hồn và cầu nguyện. Những người ghi tên tham dự vào nhóm sinh hoạt của ông ta phải trả 750US đô-la. Họ được hướng dẫn để có những giờ thể thao chung, sinh hoạt ca hát

chung, những buổi tĩnh tâm chung có cầu nguyện có tịnh niệm, có chia sẻ những vui buồn lo lắng. Bác sĩ đi đến kết luận: "Tách lìa tình thân là căn nguyên mọi chứng bệnh".

Xem thế thì tôi thấy nhóm chính là một trung tâm chữa bệnh tim và bệnh tâm lý. Vì thế tôi thấy nhóm rất cần thiết cho tôi. Qua thời gian tôi cảm nhận rằng, với nhóm tôi có thể

những câu chuyện bông đùa với những lời nói vô tư và thành thật, vì nơi đây chúng tôi không ai khoe khoang ai, không ai dèm pha ai cả.

Khi ra về thì niềm vui lại có một chiều kích, vui vì đã chia sẻ với nhau về Đức Tin và Tình Yêu Thiên Chúa vì chúng tôi đã sống tình thân ấy và cùng cầu nguyện với nhau thật sốt sắng.



„Nếu bạn không nói được những gì dồn nén bên trong thì bạn sẽ tự hành hạ mình“. Khi người ta có thể nói ra hay viết ra những gì đang làm mình khổ tâm thì hệ thống đề kháng

được giáo dục và tự rèn luyện để trở nên người hữu ích cho xã hội và giáo hội. Sự rèn luyện luôn luôn cần thiết cho mọi lứa tuổi. Đến với nhóm tôi luôn luôn thấy vui, chúng tôi chia sẻ niềm vui nhiều nhất với nhau là niềm vui trong tình yêu con một Cha. Với nhóm tôi cũng nhận được tình yêu tràn đầy từ anh chị em trong nhóm. Chỉ có nhóm là nơi tôi có thể nói một cách thoải mái từ đáy tim những ẩn khúc, những đau khổ, hiểu lầm mình gặp phải trong cuộc sống hàng ngày.

Chúng tôi vui vì gặp lại mọi người và bao nhiêu kỷ niệm vui buồn. Chúng tôi vui vì qua

được tăng cường và ít phải uống thuốc. Khi bạn xả ra được những ẩn khuất, những khổ đau trong lòng với một niềm tin tưởng vào Thầy Giêsu qua những người anh em trong nhóm (như một gia đình hiệp nhất) chắc chắn bạn đang được Thầy chữa lành cho mình.

Lạy Thầy, con đã nhận được tình yêu của Thầy qua anh chị em trong nhóm. Thầy đã an ủi vỗ về chúng con khi chúng con buồn phiền chán nản. Thầy đã nâng niu che chở khi đau ốm bệnh hoạn. Thầy đã thêm sức khi chúng con kiệt lực.

Tạ ơn Thầy.

T.T

Linh Thao

Tình cờ vào một ngày cuối tháng giêng năm 2002. Tôi được gặp Đức Giám Mục địa phận Bắc Ninh tại một gia đình ở Unna khi Đức Cha đến thăm gia đình này. Trong tâm tình chia sẻ, hàn huyên về nếp sống đạo ở quê nhà, Ngài có kể cho chúng tôi nghe những chuyện cảm động về chứng nhân sống đạo trong giáo phận Bắc Ninh.

Giáo phận Bắc Ninh có khoảng 112.000 giáo dân, từ khi đất nước không còn chiến tranh cho đến năm 1994, giáo phận chỉ có một linh mục được chính thức phục vụ giáo dân và một linh mục không được nhà nước xã hội chủ nghĩa công nhận, phụ giúp như một giáo dân tình nguyện phục vụ công việc nhà chung (sự kiện này đã được đài Vatican nói là địa phận Bắc Ninh trong giai đoạn đó chỉ có một linh mục rưỡi).

Họ đạo Đại Từ ở Thái Nguyên có khoảng 300 giáo dân nhưng không có linh mục. Ông trùm ở Đại Từ là một tông đồ nhiệt tình chưa từng thấy. Mỗi tuần ông đều vượt 140 cây số đường rừng bằng cách đi bộ, quá giang những xe tải, xe đồ với tốc độ 20km/giờ để về đến Tòa Giám Mục xin nhận rước Mình Thánh Chúa về Đại Từ để trao lại cho giáo dân và bệnh nhân.

Ròng rã suốt nhiều năm qua làm việc như thế, cụ trùm đã già mỗi ngày càng già thêm, sức yếu cộng thêm bệnh ung thư gan hành hạ, thế nhưng cụ vẫn vui vẻ, sung sướng và kiên trì đi về như thế.

Một hôm Đức Cha thấy thương cụ quá nói với cụ „Tại sao cụ không đào tạo một thanh niên khoẻ mạnh để thay thế cụ

trong công việc này“.

Cụ vâng lời Đức Cha, nhưng cụ về còn luyến tiếc công việc thánh thiện này. Khoảng một tháng sau, vào một chiều mưa tầm tã, cụ trùm với bộ quần áo nâu sòng cũ kỹ mong manh



ướt nhẹp, chân đi đất, tay còn cầm nắm com, dắt theo hai thanh niên đến trình diện Đức Cha để tiếp nối công việc của cụ.

Sau lần này trở về. Bệnh ung thư gan đã hành hạ cụ hết sức đau đớn, cụ đã ra đi an lành trong Chúa, và điều vui sướng nhất Chúa đã trả công cho cụ, là giờ sau hết, tuy ở xa xôi, nơi hẻo lánh cụ đã nhận lãnh đầy đủ các phép đạo sau cùng.

Câu chuyện thứ hai được Đức Cha kể về đồng tiền của một bà góa :

Bà là một góa phụ ở Bắc Giang, vợ của một người Tàu theo đạo, hai vợ chồng ăn ở với nhau được bốn mặt con.

Cuộc chiến tranh tàn ác Hoa Việt xảy ra. Sau cuộc chiến đó, là người Tàu, nhà nước xã hội chủ nghĩa bắt buộc ông phải về tàu để sinh sống, nhưng vì không muốn xa vợ con, ông tự nguyện xin ở lại để đi tù, vì nghĩ rằng dù có bị tù thì cũng

được ở gần vợ con. Nhưng oái oăm thay, vì ở trong tù quá cực khổ, ông đã chết.

Sau khi chồng chết bà đã ở vậy làm việc vất vả và nuôi con, sống một cuộc sống chật vật, thiếu thốn, nợ nần chồng chất mỗi ngày thêm cao, không còn phương cách nào xoay trở. Cuối cùng nhìn thấy các con cũng đã trưởng thành và có gia đình riêng rồi, nên cũng yên lòng phần nào, bà đành quyết định bán căn nhà, mà hai vợ chồng đã chật chiu gây dựng từ những ngày kết hợp hôn phối với nhau.

Căn nhà được bán, sau khi đã thanh toán được hết các món nợ, phần còn

lại bà chia ra năm phần đều nhau, bốn phần cho bốn đứa con, và phần thứ năm bà quyết dâng cho nhà Chúa. Bà sai người con gái lớn mang số tiền này đến đưa cho Đức Cha. Đức Cha biết hoàn cảnh của gia đình bà nên không nhận số tiền đó, mặc dù cô gái con bà năn nỉ Đức Cha cả tiếng đồng hồ. Ngày hôm sau chính bà cầm số tiền đó đem đến Đức Cha, bà nói : Con đã nhất định dâng cúng số tiền này cho nhà Chúa. Nếu Đức Cha không nhận thì con sẽ đem đến chỗ khác. Sau một lúc nói qua nói lại mãi, Đức Cha chỉ xin nhận 1/5 số tiền cho bà yên lòng.

Đây đúng thật là bà góa mà tông đồ Chúa Giêsu đã ghi lại trong Phúc Âm, bà đã cho nhiều nhất không phải những đồng tiền dư thừa.

Đây là những chứng nhân sống đạo của địa phận Bắc Ninh – đáng là những gương sáng để chúng ta noi theo.

(T.T ghi theo sự kể chuyện tâm tình của Đức Cha

Theo thông lệ hằng năm của Nhóm anh chị em linh thao Y Nhã tại Đức, thì vào dịp cuối năm hoặc đầu năm mới, tất cả anh chị em trong nhóm ở khắp mọi nơi hẹn nhau một thời điểm nào đó, tại một địa điểm chọn lựa trước sao cho thuận tiện với mọi người để anh chị em gặp nhau. Mục đích là để tình thân ái trong Thầy giữa các anh chị em mỗi ngày thêm triển nở, gắn bó và khẳng khít với nhau thêm lên, cũng như để cùng nhau dâng lên Thầy Chí Thánh những tâm tư nguyện vọng, những vui buồn, những ngọt ngào thân thương cũng như những cay đắng chua chát trong cuộc đời,, để rồi cùng cảm nghiệm luôn luôn có Chúa chờ che và đồng hành với từng mỗi một anh chị em khi dần thân theo Thầy. Cũng trong những ngày gặp gỡ đó, anh chị em ôn cố tri tân, học hỏi kinh nghiệm của nhau, cùng nhau vui chơi trong Chúa, cùng nhau bàn thảo phát họa những kế hoạch chương trình cho tương lai. Sau cùng nhâm nhi ly trà nóng, chiếc bánh ngọt men đường nồng ấm, Ly cà phê đắng óng ánh đen tuyền, nước ngọt có cô la cô ca, và cả với bánh tét, bánh chưng mùi vị quê hương.

Năm nay nhà anh Vũ chị Trang ở Wolfsburg/Riedstadt, được cái vinh dự tổ chức đón tiếp lo ăn uống, nghỉ ngơi, vui chơi cho anh chị em.

Trước đó nhiều tháng, sau cuộc họp mặt Nhóm tại München, mà chỉ một số nhỏ anh chị em trong nhóm về

tham dự được đã quyết định chọn nhà Vũ Trang làm địa điểm gặp mặt Xuân Nhâm Thìn, vì địa điểm này sẽ thuận tiện cho anh chị em ở cả Bắc lẫn nam, vì đây là địa điểm ở giữa hai đầu, với hy vọng sẽ quy tụ đầy đủ anh em hơn. Quyết định xong là mọi người tham dự bắt tay vào việc ngay. Chị Hương trưởng nhóm, và anh chị Sao đã thông báo ngay cho mọi người để chuẩn bị sẵn

Họp Nhóm

tâm hồn, sắp xếp giờ giấc lấy ngày nghỉ ở sở làm. Thư đi tin lại như bướm bướm, Vòng tay thân ái mang tin tức buổi họp được phổ biến đến mọi người. Và mọi người hy vọng.

Đến trước khoảng một tuần, không nhận được tin tức nào của anh chị em trong nhóm thông báo cho biết là có tham dự được hay không. Chị Tiết nóng lòng đã phone đi tìm kiếm từng người để thúc dục, đôn đốc tham dự, nhưng phần đông trả lời nước đôi, với hy vọng đi được như anh Châu, Chị Liên, chị Tuyết. Anh Sơn thì đang thu xếp và đang cố liên lạc với anh Phùng Sơn, anh Toàn ở Bắc Đức cùng đi. Chị Quế thì trả lời không đi được vì ngày đó bận lo dọn nhà cho gia đình và bận đi làm, chị Đồng Hương thì không liên lạc được nhưng chị Quế đã cho biết, chắc chị Hương cũng bận, Anh Vượng, anh Chính, Chị Hiền thì chị Trường Nhóm liên lạc, không biết đã đi đến đâu? Nhóm thân hữu München thì cũng để chị Trường Nhóm lo.

Anh Giang, Chị Thanh, Anh Quý Sơn, chị Thu, thì bận rộn con cái nên hẹn sáng thứ bảy

mới đến được. Thầy Thế là cột trụ hướng dẫn tài liệu học hỏi Lời Chúa, thì thứ sáu bận học, thứ bảy mới đến được. Cộng trừ nhân chia xong, thôi cũng tạm ổn, cái ưu bỏ cho cái khuyết, cái thừa bồi đắp cho cái thiếu – thôi có sao nhận vậy - chắc rồi cũng vui thôi !!!

Trước ngày họp mặt một ngày, chị Hương trưởng nhóm báo cho biết, bệnh tình của anh Hóa, chồng chị trở nên trầm trọng, phải đưa vào bệnh viện cấp cứu ngay, và ngày kế đó anh phải trải qua một ca giải phẫu, chị Hương không thể thiếu vắng bên anh. Chị không đi được, cháu Hưng cũng phải ở nhà chăm sóc bố và giúp đỡ mẹ, nên người tài xế dự định này đành bỏ cuộc và anh chị em München đành không đến tham dự được - một tin buồn



về nhiều khía cạnh - Buồn vì anh Hóa đau, không đến thăm anh được, buồn và thương chị Hương quá nhiều lo lắng. Buồn vì không có người đầy đủ về tham dự nhóm. Thế là buổi họp Nhóm vui Xuân năm nay coi như thất bại. Chị Tiết tự an ủi – thôi Chúa muốn sao mình chấp nhận vậy, có bao nhiêu làm bấy nhiêu, nếu không mình vui trong gia đình và nhớ cầu nguyện nhiều cho nhóm là được, ở đâu có hai ba người trở lên là có Chúa ngự ở giữa, không lo lắng gì nữa cả, và thế là chị yên tâm phú dâng tất cả cho Chúa để Ngài sắp xếp, nếu phải đây là một cuộc họp mất bổ ích, có lợi cho nhóm và nhất là trong Thánh Ý của Ngài thì để Ngài thu xếp lo liệu.

Ngày thứ sáu 25, chị Tiết dậy thật sớm, thu xếp mọi vật liệu cần thiết như sách Phúc Âm, Ca nguyện linh thao và giấy bút cần thiết, hồi thúc mọi người trong gia đình đến nhà anh chị Vũ Trang để giúp Vũ Trang chuẩn bị đón tiếp số anh chị đến tham dự được.

Đã bốn giờ chiều, màn tối bắt

đầu bao trùm khung cảnh bên ngoài, vẫn chưa ai tới. Mọi người lo lắng cho hai anh Sơn và Toàn từ miền bắc, anh Châu từ Kontanz miền nam tới. Kim đồng hồ thì cứ lạnh lùng, cứ hờ hững thông thả từng phút trôi qua. Sáu giờ trời tối hẳn, gia chủ càng lo lắng tăng thêm, không biết đường xá xa xôi, địa điểm xa lạ, các anh có tìm được lối vào hay không ?

Có tiếng gõ cửa, lẫn tiếng xầm xì to nhỏ ngoài bóng đêm !!! À anh Sơn... hai anh Sơn và Toàn đến – Có mệt không, câu hỏi đầu tiên thay câu chào hỏi thông thường - trả lời, chút chút thôi, nhưng mọi sự đã an bài, dù là đường xa xứ lạ xe vẫn chạy đến đây an toàn, khỏe mạnh (cười khi). Vào nhà chưa kịp dùng ly trà do chủ nhà rót đãi, cửa lại có tiếng gõ, tiếng ông phó Ngọc Châu từ Kontanz đến ồn ào náo loạn từ ngoài hiên, Ôi vui quá, cứ ngỡ là tiếng trâu vọng từ rừng núi về, ai ngờ ông phó từ biển hồ Kontanz lên.

Cả nhà cộng chung với bốn anh mới đến từ hai cực bắc nam, vị chi là mười vị, - thế là

đủ cho sự ồn ào vui nhộn, sự lo lắng nhường chỗ cho vui tươi ngự trị. Mặc dù khởi điểm bằng con số 10 khiêm nhượng, mọi người không quên dâng lên Chúa lời tạ ơn chân thành. Sau những hàn huyên vui đùa qua những ngày không gặp. Tất cả anh chị em mới đến vui về bên tô miếng nóng cảm thấy ngon lành khi bụng đã đói. Chuyện gì rồi cũng qua, đêm bắt đầu vào khuya, mọi người quây quần bên ngọn nến lung linh làm phút hồi tâm. Tất cả chung nhau hát lên một bài ca chúc tụng Thiên Chúa. Đêm nay chị Tiết tinh nguyện làm người đại diện anh chị dâng lên Chúa những cảm nghĩ từ buổi sáng tinh mơ vừa thức dậy, thăm thi cầu nguyện cùng với Chúa, xin Chúa chia sẻ niềm thân thương của Chúa đến mọi người, xin Chúa ban cho một ngày thật đẹp, biết kính yêu Chúa, yêu tha nhân, sau đó xin Chúa chỉ về cách sắp xếp việc gia đình, việc dạy dỗ con cái, ao ước làm việc gì cũng trong ý Chúa. Chuẩn bị lên đường về họp nhóm, xin đi đường được bình an, cũng dâng lên Chúa những ý nghĩ và việc làm trong ngày, cũng xét lại những việc làm mất lòng Chúa, mất lòng tha nhân. Nguyên xin Chúa ban bình an cho số anh chị em ngày mai mới đến, đi đường được bình an, cũng như anh chị em vì nhiều lý do khác không về tham dự với nhóm được, được bình an trong Chúa. Sau giây phút hồi tâm chung, mỗi người làm phút hồi tâm cá nhân, dâng lên Chúa những cảm nghĩ riêng tư và dâng lời cầu nguyện bộc phát. Sau hết, tạ ơn Chúa đã ban cho tất cả một ngày tốt lành trong Chúa và kết thúc phút hồi tâm



bằng một kinh Lay Cha.

Đề cho anh chị em được có sức khoẻ cho ngày mai, mọi người đồng ý chia làm hai nơi để ngủ, để các ông tài xế lái xe lừ ban đêm khỏi làm phiền hàng xóm, và để cho các vị ấy tự do lái xe một mình trên con đường độc đạo của mình, nhưng có một điều chắc chắn là trong số quý vị ngày hôm nay về dự ai cũng đã thi lấy bằng tài xế lái xe lừ ban đêm cả rồi.

Sáng thứ bảy sau khi dùng bữa sáng xong, anh chị em lại quây quần bên nhau đọc kinh sáng, anh Sao xin làm người điều hợp. Bắt đầu cũng bằng một bài ca ngợi khen Thiên Chúa, Cảm tạ ơn Chúa đã cho anh chị em một đêm an lành và ngon giấc trong Chúa. Mọi người lặng thinh trong giây phút, cảm lòng cảm trí và nghe Thánh Vịnh – Bài Thánh vịnh được đọc đi đọc lại chậm rãi, để mọi người nghe rõ từng lời, từng chữ, từng câu trong Thánh Vịnh, anh Sao yêu cầu mọi người lặng thinh tự đọc lại Thánh Vịnh, xét xem câu nào, lời nào đánh động mình nhiều nhất, và xin đọc lên cho mọi

người nghe, để mọi người cùng chung góp phần cầu nguyện với nhau.

Sau đó một chị đọc đoạn Kinh Thánh trong Phúc Âm, mọi người đứng dậy nghe lời Chúa. Tiếp theo là lời nguyện bộc phát của anh em. Lời kết cảm tạ Thiên Chúa và xin Chúa đồng hành đỡ nâng trong ngày mới, công việc mới.

Buổi kinh sáng kết thúc khi ngoài cửa chị Liên và Chị Tuyết từ Ulm đến, hai chị đã rời nhà từ lúc sáng tinh sương, có thêm hai chị, tăng thêm phần phần khởi vui tươi cho nhóm.

Vì quá vui sau những ngày lâu dài xa vắng, mọi người tíu tít bên nhau, ham nói những chuyện tâm phào thương yêu, nhưng nhớ, giận hờn, quên phức luôn cả chương trình tiếp nối dự định, mà chị Hương dù đã bận rộn bồi rồi nhiều chuyện cũng đã rán hoàn thành gọi lên để mọi người theo đó mà thi hành theo lệnh của chị trưởng nhóm. Nhưng rồi vì là ngày về họp nhóm vui xuân nên mọi người cũng đã phe lờ, dù vắng vắng đâu đó cũng đã thoảng lên tiếng nhắc nhở của

ai đó.

Căn nhà riêng tư của Vũ Trang mọi ngày im lặng bỗng trở nên rộn rịp, ồn ào, một ai đó đề nghị đi tham quan chung quanh nhà cho biết đồng thời ra ga đón Thầy Thế luôn, bởi sợ không ai đón Thầy, Thầy lại lên xe lừ ngược về Frankfurt và sẽ điện thoại cho biết là không biết đường, biết nhà, và nếu có chất vấn cận kề hơn thì Thầy cho biết là không mang địa chỉ theo - như trước đây khi Thầy muốn ghé thăm Vũ Trang? Nói thế chứ Thầy Thế là một người xông xáo, chỗ nào mà Thầy không biết, nhớ có lần theo Thầy sang Roma, chạy theo Thầy có cờ, ở đâu cũng có Thầy cả, học xó, hang cùng ngõ hẻm nào Thầy cũng hướng dẫn đến đúng chóc, người ta đã ngỡ rằng Thầy là dân thổ địa Roma, vì Thầy có nguồn gốc là tu sĩ, chắc kiếp trước Thầy đã ở đây?... Thế là mọi người hưởng ứng nồng nhiệt không khiêu nại, không thắc mắc rằng tê ri rứa, ra ga đón Thầy ngay, ... nhất Thầy Thế rồi đó nghe Thầy, Thầy thấy anh chị em trong Nhóm thương Thầy ghê không? (Hay họ lợi dụng Thầy hướng dẫn cho họ trong ngày hôm nay, và để biết đâu một hai năm nữa thành cha, họ lại nhờ Thầy này kia để yểm trợ cho Nhóm. Hạ hồi phân giải, mọi chuyện tính sau, việc đó để Chúa Ngài lo liệu và sắp xếp. Thế thời thời phải thế.. biết sao?. Phải không Thầy ?

Vốn đã vui Thầy Thế đến lại càng vui hơn, càng nhận hơn. Nhưng rồi đâu cũng vào đó, sau những lời chào hỏi thân thương, tất cả lại ngoan ngoãn chấp hành vào chương trình dự định. Chúng tôi quay quần





thành một vòng tròn im lặng chào đón Chúa hiện diện giữa chúng tôi, chúng tôi bắt đầu chia sẻ những vui buồn, khó khăn mà mỗi một chúng tôi vương vấp đón nhận trong tinh thần cảm thông của tất cả anh chị em hiện diện. Qua niềm tin sâu xa và thương yêu của Thầy chí Thánh, anh chị em đã thoải mái san sẻ với nhau mọi vui buồn đó, và cũng để chuẩn bị tâm hồn cho buổi sinh hoạt, học tập cầu nguyện buổi chiều, buổi học tập cốt lõi của chương trình gặp gỡ ngày hôm nay - kế bên hộp mặt đón Xuân.

Sau buổi cơm trưa thân mật, tự chọn lựa, tự phục vụ, tự do vui đùa xong. Mọi người kéo nhau lên qui tụ ở phòng trên và lại quay quần bên nhau thành một vòng tròn trong căn phòng ấm cúng chính giữa là ngọn nến Chúa Thánh Thần, khung cảnh trang nghiêm, im lặng ngự trị giữa mọi người, mọi người cùng cất tiếng ca chào đón Chúa và xin Chúa sáng soi giúp đỡ cho mọi người thấu đạt được những kết quả tốt đẹp và đẹp lòng Thiên Chúa,

sau đó Thầy Thế trình bày ra giữa mọi người những hình ảnh kỳ lạ qua nhiều khung mặt, nhiều kiểu nón che, mỗi hình một vẻ nhưng tựu trung có những nét giống nhau ở nét mặt, chiếc nón, nhưng tư thế đội che thì khác nhau - Thầy chuyển cho mọi người xem, sau đó đề nghị mỗi người nhận một tấm, tấm nào mình thấy ưng ý nhất và hợp với mình - Chuyện này khó thật, vì trong một chốc lát với những hình ảnh tương tự làm sao có thể lấy được tấm đúng với mình, phù hợp với mình. Chúng tôi chỉ biết im lặng chăm chú và cầu nguyện xin Chúa Thánh Thần giúp đỡ để mình nhận đúng tấm ảnh thể hiện cho mình. Khó thật nhưng rồi mọi người cũng đều chọn được cho mình một tấm, Nếu cứ chọn bừa thì cũng xong thôi, nhưng Thầy Thế đâu muốn thế, sau đó bắt mọi người phải tự giải thích việc chọn lựa và ý nghĩ của mình đối với tấm hình trên, hình ảnh tấm hình sẽ thể hiện và giải thích của mình qua cuộc sống của mình trong những ngày đã qua, trong dĩ vãng, trong ngày hôm qua,

hôm nay và tương lai.. Thầy cũng đã chia cho mỗi người một mảnh giấy, giải thích cách thức và hướng dẫn thực hiện. 15 phút cho mọi người tự ôn lại đời mình, hôm qua, hôm nay và ngày mai, sẽ phân chia đời mình ra làm có thể ba hay bốn giai đoạn tùy ý. Kết quả mọi người đã làm xong và đã trình bày đời mình, ý muốn mình, nguyện vọng mình, những vui buồn để anh em cùng chia sẻ, cùng vui sướng và nhất là cùng hợp thông với nhau trong lời chúc tụng và cầu nguyện với Thiên Chúa. Thật là một buổi học hỏi, cầu nguyện quá quý giá dành cho mọi người, chính bài học này giúp mọi người ôn lại cuộc đời mình, để tu chỉnh những khiếm khuyết làm mất lòng Thiên Chúa, làm buồn lòng tha nhân, để cùng anh em cầu nguyện ăn năn thống hối sửa đổi. Anh em đã thực sự giúp đỡ nhau. Anh em cũng vui sướng được chia sẻ niềm vui của nhau trong những thành công, nhất là những việc làm đạo đức của anh em, dù bé nhỏ, dù lớn lao. Giờ phút cầu nguyện học tập tương đầu nặng nề nghệt thờ, không ngờ đã đem lại cho anh em niềm vui thống khoái đầy lòng cậy trông.

Buổi tối chương trình vui Xuân với những tiết mục không ngờ, mỗi người được nhận lộc Xuân bằng những lời Phúc Âm của Chúa. Lại được vui Xuân giữa anh chị em và đặc biệt đón nhận ngày sinh nhật vui tươi của cha con gia chủ Trương Nguyễn Xuân Vũ / Trương Xuân Hùng.

Đến tham dự buổi tiệc Xuân của nhóm năm nay, còn có anh chị Sơn Thu (cựu nhóm thành lập) anh Chị Giang Thanh



(nhóm viên), luôn luôn ủng hộ nhóm nhưng vì có con nhỏ nên không tham dự thường xuyên với nhóm được, đã mang theo các thành viên linh thao của thế hệ tương lai theo. Ôi vui là vui.

Sớ tảo quân năm nay dài lê thê, sức mướt, làm nữ tảo mới Tuyết chảy hết mồ hôi. Thật là đại nạn cho tảo bà năm nay, và cũng là điều may mắn cho tảo cù thị Hương (vắng mặt). Chương trình văn nghệ không thiếu một tiết mục nào, tiếng cười dường như không dứt, nhưng cũng không phải tiếng cười đánh tan được hết sự lo âu đến lượt mình trả nợ những yêu cầu oái oăm của những món quà cho đi nhưng luôn luôn muốn nhận lại bằng những điều khó dễ cho người nhận. Nhận quà Xuân chẳng lẽ khóc, xui xẻo cả năm sao!!! Thôi chấp nhận vậy, ai sao tôi vậy, vui Xuân mà ! Ôi Xuân con ngựa!!!

Tuy đã quá khuya, nhưng Thầy Thế đã vẫn hướng dẫn nhóm làm phút hồi tâm kết thúc ngày vui trọn vẹn Chúa đã ban cho Nhóm.

Mệt mỏi vì thức quá khuya vui Xuân, nhưng sáng Chúa Nhật mọi người đều dậy thật sớm tham dự giờ kinh sáng thật là

đạo đức do anh Thanh Sơn hướng dẫn, trong lời tóm kết cầu nguyện anh dâng lên Thiên Chúa lời cảm tạ tri ơn và cầu nguyện cho nhóm, nhất là những anh chị em trong nhóm vì lý do này hay lý do khác không về tham dự được. Sau đó anh chị em dung dăng dung dề dắt diu nhau đến nhà thờ kề cận trong làng tham dự sốt sắng thánh lễ Chúa Nhật..

Buổi họp bàn về công việc và sinh hoạt của nhóm cũng được đề cập đến sau khi dự thánh lễ về. Anh chị em đã trang trải những suy tư của mình về nhóm, những thăng trầm mà nhóm gặp phải, nhất là tinh thần xuống dốc với mức độ đáng lo ngại, nhất là trong tương lai nhóm có còn sống nổi không? biện pháp nào giúp đề duy trì và phát triển nhóm và nuôi sống được linh thao. Mọi việc đều phó thác cho Chúa và tin tưởng ở Ngài.

Buổi họp mặt rồi cũng phải chấm dứt chia tay trong niềm luyện thương bịn rịn của mọi người,

Xin Chúa ở mãi với Nhóm chúng con.

Trăng SAO ghi đề nhớ cuộc gặp gỡ Xuân Nhâm Ngọ

Ánh sáng lên mười hai
Theo cha mẹ đường dài
Lên đền thánh dự lễ
Trong trắng như hoa mai
Đoàn hành hương tập nập
Cùng tiến về đền thờ
Lớp sóng người tràn ngập
Nặng lọc trong như mơ
Đông hương khắp gần xa
Tham dự lễ vượt qua
Tạ ân lên Thượng Đế
Những tấm lòng hương hoa
Kề thì miền Ai Cập
Kề về từ Ba Tư
Ông này ở Hy Lạp
Tung bừng vui có dư
Đủ các hạng giàu sang
Dựa ngựa xe trên đường
Người thì áo thô cũ
Kề xứng xoăn bạc vàng
Đã xong ngày đại lễ
Trên đường dài xứ quê
Trọn một ngày đã trễ
Bé Giêsu không về
Nghĩ trong đoàn lũ hành
Ông bà đi thật nhanh
Hỏi thăm người quen thuộc
Nhưng không có tin lành
Quay trở lại đền thánh
Tìm con đã ba ngày
Tìm ông bà đập mạnh
Thấy Giêsu thơ ngây
Giữa các nhà thông thái
Bé Giêsu luận bàn
Nghe, hỏi và đối đáp
Những ý, lời khôn ngoan
Các cụ già tiền sĩ
Kinh ngạc trí thông minh
Biết cần kẻ tử mi
Nhiều thánh già giật mình
Ông bà quá thất kinh
Thấy diễn tiến sự tình
-“Con ơi sao làm thế!
Cha mẹ khổ đi tìm!”
-“Sao lại đi tìm con
Cha mẹ không còn biết
Phải ở nhà Cha con”
Ông bà nghe nói hết
Chẳng thể nào hiểu thấu
Những điều con nói ra
Suy niệm hoài nung nấu
Giữ kín trong lòng bà
Trở về Nazarét
Vâng phục hai ông bà
Khôn ngoan và hiểu biết
Như mùa xuân thêm hoa
Ân sủng và vóc dáng
Tăng triển theo tháng năm
Trước Ngôi Cha cả sáng
Và trước mặt nhân trần.

Lê ngọc Hồ

CHÚA GIÊSU GIỮA CÁC NHÀ THÔNG THÁI

Những tia nắng ban mai chiếu tới đang có,

qua khung cửa làm tôi tỉnh gi-

ác, thật là lạ mấy hôm nay

mình có thể ngủ ngon như vậy,

từ hôm môn khóa linh thao chia

tay với Cha Linh Hưởng và mọi

người, về với cuộc sống bình

thường. Với tâm trạng vui vẻ và

sự lo lắng buồn phiền nay

không còn nữa. Cảm ơn Chúa,

cảm ơn mọi người đã tạo cho

tôi cơ hội tham dự khóa linh

Thao, lần đầu, tôi thật là cảm

động vô cùng.

Chỉ có ba ngày thôi, một

thời gian rất là ngắn, và hầu hết

trong sự thinh lặng, bây giờ tôi

mới quý sự thinh lặng làm sao!

Nhờ được sống những ngày

trong tinh thần linh thao như

vậy, nên bây giờ trong đời sống

hàng ngày cũng như trong đời

sống đạo tôi cảm thấy lớn

manh hơn nhiều. Thực sự tôi đã

là một con người mới. Chúa đã

phục sinh cho tôi, và bây giờ

tôi càng yêu cuộc sống này hơn

nữa, yêu những gì hiện tại mà

Có được kết quả như vậy,

tôi cảm ơn Cha Linh Hưởng, rất

vất vả, Cha đến từ nước Mỹ xa

xôi, phải bay nhiều giờ bay, và

trái giờ rất là mệt, nhưng Cha

vẫn vui vẻ hăng say, mang đến

cho tôi những món ăn tinh thần

thật là quý. Những lễ sống, đạo,

đời, mà bấy lâu nay những hạt

bụi cuộc đời đã vô tình làm mờ

đần trong con mắt của tôi, mà

tôi không có hay. Chính Cha đã

chỉ cho tôi cách lau sạch nó.

Bây giờ tôi có một nụ cười thật

tươi. Tôi cũng cảm ơn Cha

Tuyên Ủy, và người tổ chức đã

tận tình lo cho tôi có được

những bữa ăn ngon, đầy đủ mà

còn ngủ ngon nữa chứ.

Nhà dòng là một nơi Linh

thao thật lý tưởng, xung quanh

có những khu vực để đi dạo

mát mẻ và đẹp đẽ. Đang là mùa

xuân nên trăm hoa đua nở dưới

những tiếng chim vui hót rộn

rã, làm cho ta dễ dàng lắng

nghe và nâng tâm hồn lên Đấng

Toàn Năng. Chỉ khổ cho Cha

Hạnh vì không thích hợp với

những loài hoa nên cặp mắt cứ

sưng húp và ho hù hụ (vì dị

ứng). Nhưng Cha cũng vẫn cố

gắng làm cho mỗi tham dự viên

một quyển sổ thật dễ thương,

mang theo trong ba ngày để ghi

chép. Cũng chia sẻ với chúng

con ba ngày trọn và mọi người

còn được tặng một bài thơ nữa

chứ! làm cho chúng con cảm

động quá.

Riêng anh tổ chức thì bận

bịu công việc làm, gia đình,

cộng đoàn, chị còn đau cháu lại

bé nhưng vẫn không quản ngại

để phục vụ mọi người làm em

rất cảm phục. Xin ơn Chúa và

Mẹ Fatima luôn ở cùng gia

đình anh chị.

Giờ đây ghi lại ít dòng để

cảm ơn quý Cha, ban tổ chức

và mọi người, xin ơn Chúa

Thánh Thần luôn tác động trên

quý Cha Ban tổ chức và mọi

người. Kính chúc sức khỏe, an

bình và thánh thiện.

Công cha nghĩa mẹ lớn lao
Núi cao biển rộng sánh sao cho bằng.

Tình yêu cha mẹ gia tăng
Tươi con tấm bé trẻ măng đến già.

Từ ngày con mới sinh ra
Đem con Thanh Tẩy trong nhà Chúa chiền.
Hong ân Thiên Chúa xuống liền
Giúp con tăng triển ngoan hiền lớn khôn.

Thương con trao những nụ hôn
Cho con cảm nhận tâm hồn mẹ cha
Yêu thương gắn bó hài hòa
Trung thành bền chí nở hoa tâm hồn.

Cha Nghĩa Mẹ Công

Dạy con ăn nói hạnh ngôn
Kính trên nhường dưới, ôn tồn tha nhân
Cho con nét đẹp tinh thần:
Niềm tin vững mạnh, hồng ân dồi dào.

Ra đời giữa chốn lao đao
Một lòng trông cậy, tin vào thánh ân.
Dù người lạ, hoặc người thân
Yêu thương quý mến, ân cần đỡ nâng.

Gương cha ảnh mẹ hiển dăng
Một đời tận tụy muôn phần vì con
Con xin thảo hiếu vuông tròn
Đáp tình cha mẹ với con đời đời.

*"Anh em cứ xin thì sẽ được,
cứ tìm thì sẽ thấy,
cứ gõ thì sẽ được mở cho"*

Xin, Tìm và Gõ Cửa



Đứa trẻ nhỏ chưa biết nói, nó dùng tiếng khóc báo hiệu nhu cầu của nó. Người Mẹ nghe thấy liền tìm cách đáp ứng kịp thời. Khi trưởng thành, người ta biết nói, biết sử dụng ngôn từ để trình bày nguyện vọng. Trong tình trạng đau khổ tột cùng, người ta khóc như một đứa trẻ. Khi đó lời cầu xin bộc phát trong nước mắt.

Rất thường người ta cầu xin được thành đạt hoặc cầu cho có được một điều gì đó. Có những cái xin được lợi cho mình, nhưng lại gây thiệt hại cho người khác. Vô tình mà không biết. Ví dụ như hai chiếc thuyền buồm đi ngược chiều nhau, nếu cầu cho gió thuận chiếc này, thì lại nghịch chiếc kia.

Khi không có thì mới xin. Có rồi mà xin nữa thì có thể để tích trữ. Nếu người chủ biết được thì sẽ chẳng muốn cho thêm. Vì thế, xin "đủ dùng" thì thật là quý.

Chúng ta có một người Cha trên trời đầy quyền năng. Thật đáng buồn khi ta quên Cha trên trời mà chạy đến xin nơi

quyền lực trần thế trong lúc thiếu thốn nguy nan. Rất hiếm những tâm hồn biết xin Chúa Giêsu đến và cư ngụ trong "cung thánh" nơi tâm hồn mình. Chúa là Vua vũ trụ. Có Chúa là có tất cả: "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ thì sẽ được mở cho"

Thánh sử Mát-thêu ghi lại sự kiện va vấp đạo sĩ từ Phương Đông đến tìm kiếm "Vua dân Do Thái" mới sinh. Họ là những nhà thông thái thời bấy giờ. Với kiến thức của mình và với sự dẫn đường của "ngôi sao" họ đã tìm được Hài Nhi Giêsu và tôn kính. Như vậy nhờ tri thức của mình họ tìm gặp Thiên Chúa.

Đối với người lao động chất phát, những tông đồ của Chúa sau này, họ tìm kiếm theo kiểu của họ: thô kệch và vụng về. Đến nỗi Chúa Giêsu chủ động hỏi trước: "Các anh tìm gì vậy?"

Cái gì quý người ta mới cất công đi tìm. Của quý lại thường hiếm và ít có, nên tìm được là gian truân hao tổn

tâm lực. Cũng có khi ta tìm lại những gì đã đánh mất những nụ cười dưới mái ấm gia đình, quãng đời hồn nhiên tươi vui thừa học sinh hay bầu vật tối tiền để lại.

Chúa Giêsu quý hơn mọi giá trị thực tại. Chúa rất gần và dễ tìm thấy, nhưng Chúa cũng rất xa, tìm mãi mà chẳng gặp. Chúa là tình yêu. Tìm kiếm trong yêu thương là con đường ngắn nhất để tìm thấy Chúa. "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ thì sẽ được mở cho"

Đến đây, tôi liên tưởng đến hình ảnh gõ cửa của tôi. Chiếc cửa đó là một vị Linh Mục Công Giáo. Ngày đó một người quen biết trong cộng đoàn đã liên lạc với vị Linh Mục và hẹn cho tôi gặp Ngài sau Thánh Lễ.

Sau Thánh Lễ tôi ra ngoài chờ gặp Cha. Một vài người qua lại, dừng dừng nhìn tôi, có người hỏi: "anh ở cộng đoàn nào tới?" Tôi chẳng biết trả lời sao, vì lần đầu tiên tới với người công giáo. Một vài ánh mắt nhìn tôi dò xét cộng với nụ cười gượng gạo. Có một

người quen biết thì anh ta bận rộn lo tổ chức cho buổi gặp gỡ và ăn uống sau Thánh Lễ, nên không thể nói chuyện với tôi. Thân phận thấp hèn, tự ái dâng cao tôi tự nhủ: “Hay mình về thôi!” Chân mới bước đi thì tôi bị người quen chặn lại: “Chú đợi thêm chút nữa, Cha gặp chú ngay!” Tôi khựng lại và ráng đợi. Ít phút sau “cánh cửa” đã mở ra, tôi được gặp vị Linh Mục tại sân nhà thờ.

Một năm sau tôi tại ngôi nhà thờ này, vị Linh Mục đó đã rửa tội cho tôi.

Cánh cửa là vật cản ngăn cách một khoảng không. Sự giao thông qua lại sẽ qua cánh cửa. Ngày nay người ta không “gõ cửa” nữa mà gõ bàn phím Computer, gõ điện thoại và nhấn chuông để gặp gỡ. Có một cái cửa trong tâm hồn, các phương tiện hiện đại không báo động cho chủ nhân nó mở ra được. Chỉ có tình yêu, dùng Tình Yêu mà gõ cửa thì cửa sẽ mở. Khi ấy một bầu trời mới an bình và dịu dàng mở ra, vang vang tiếng chim hót và bầu trời xanh hy vọng mở ra trước mặt.

Lạy Chúa, qua đoạn Phúc Âm này Chúa muốn dạy chúng con cầu nguyện. Chúa muốn nói chúng con hướng về và thuộc về Chúa.

Xin cho chúng con biết xin, biết tìm và gõ cửa nơi Chúa, chứ không phải nơi trần gian. Cho chúng con biết phân biệt giữa Chúa và thế gian và biết lựa chọn công việc của Chúa và chính Chúa.

Anh Phùng Văn Sơn

Tâm tình gửi Chúa

Lạy Chúa Giêsu,

Cha nhân từ của con.

Con cảm thấy chưa bao giờ được vui vẻ và hạnh phúc như ngày hôm nay, con xin dâng lên Chúa những lời cảm tạ và lòng tri ân của con. Từ ngày gia nhập cộng đoàn đến nay đã hơn 15 năm, nhưng con chỉ biết Chúa có 4 năm. Đối với Chúa con là người vô tình bạc nghĩa, những gì con có ngày hôm nay là Chúa đã cho con, nhưng con không hề nghĩ đến Chúa, con còn trách Chúa bất công với con. Trước sự phản bội và ích kỷ của con người con không còn tin tưởng Chúa nữa. Nhưng khi con vào ca đoàn của Giáo Xứ và tham gia vào nhóm chia sẻ Lời Chúa và những buổi cầu nguyện, thì con đã khám phá ra Chúa. Con cảm nhận Chúa thương con thật nhiều. Chúa không bỏ quên con như con đã nghĩ. Chúa đã cho con tìm thấy những gì con đã đánh mất.

Để đẹp lòng Chúa con hằng say hoạt động, mong đền đáp lại những ngày con xa Chúa. Con ước muốn được phục vụ Chúa trong mọi người và con tưởng con sẽ tìm thấy an ủi nơi mọi người.

Nhưng Chúa ơi, đã nhiều lần con khóc với Chúa, đã nhiều lần con định bỏ Giáo Xứ và xa lánh mọi người, vì mặc cảm tội lỗi. Hiện thân của con là chiếc thuyền con

bé nhỏ bồng bênh ngoài Đại Dương không bờ bến với sóng to bão lớn. Làm sao con chịu nổi nếu không có Chúa?

Thiên hạ đã xầm xì, khinh khi con. Họ cho con là con người tội lỗi không xứng đáng gia nhập vào các hội đoàn, con là cái gai đâm vào mắt những người đó. Mỗi lần gặp con trong Giáo Xứ họ nhìn con với ánh mắt chê bai. Nhưng con có tội tình gì? Khi hiểu ra con mới biết là vì con có lỗi là ly dị với chồng, vì thế có nhiều người khó chịu với con.

Một lần con được phân công đọc sách Thánh trong Thánh Lễ. Nhưng một số người tỏ ra bức mình và hỏi: “Tại sao Cha lại cho con đọc sách Thánh?”

Con nghe được rất buồn và cảm thấy quá nhục cho bản thân. Sau lễ trên đường về con vừa lái xe vừa khóc và những câu hỏi trong đầu con nảy sinh. Con không còn bình tĩnh nữa. Con chạy vượt đèn đỏ tại một ngã tư đường lớn lúc nào con không hay. Nhiều xe khác đã dừng lại và chửi rủa con. Nhưng những lời chửi mắng đó đã đưa con về lại với thực tại. Thực may, Chúa gìn giữ không để tai nạn xảy ra!

Với sự kiện này, con muốn yên thân, con quyết định không tới Giáo Xứ nữa và sẽ rời khỏi các hội đoàn và con đã xa mọi người

một tháng. Trong thời gian này con đã dâng lên Chúa những tâm tình của con, con thấy Chúa nhìn con với đôi mắt hiền từ, trù mến. Con cũng cảm được trách nhiệm con nhận được qua khóa Cursillo. Những lời Cha linh hướng vắng đến tai con: “Chúa Giêsu tin tưởng nơi con.” Với niềm tin và tình thương Chúa con không còn mặc cảm và con đã trở về sinh hoạt với cộng đoàn. Con đã tham gia trong khóa Thăng Tiến Hôn Nhân với vai trò là trợ nguyên, để phục vụ và cầu nguyện cho các anh chị em tham gia khóa. Lúc đó có một Chị đã đến nói với con: “Chị ơi, qua sự phục vụ và những lời cầu nguyện của Chị đã làm cho em hiểu chị, thương chị nhiều hơn. Từ mấy năm nay em nghe rất nhiều những điều không tốt về chị. Người ta nói chị tội lỗi còn đến giáo xứ làm gì, để làm gương mù cho người khác. Ngoài ra, Cha còn cho Chị mượn trung tâm để làm đám hỏi. Riêng em, em cũng ác cảm với chị, vì em không biết con người của Chị ra sao chỉ nghe họ nói nên nghe theo. Hôm nay, thì em đã hiểu. Em thành thật xin lỗi chị.”

Qua câu chuyện đó con xúc động và vô nhà nguyện cùng với anh chị em khác dâng lên Chúa những lời cảm tạ vì đã có người hiểu con, con cũng xin Chúa cho con chịu đựng và hy sinh hơn nữa.

Tiếp đó con đi Linh Thao. Trước ngày đi con hồi hộp lẫn lo sợ, nhưng con cũng tự trấn an. Ngày

đầu tiên tới nhà tĩnh tâm nhận phòng. Sau cơm tối con thấy lạ nhà và lại sợ ma, nên không dám đi dạo ra vườn. Ngày hôm sau con được hướng dẫn và khám phá Chúa. Lần đầu tiên con nhìn thấy Chúa đầu đội mào gai, chân bị xiềng xích, quần áo rách tả tơi, người đầm đìa đầy máu. Hình ảnh này đánh động con nhiều, đến nỗi con không biết làm gì hơn là chỉ biết nắm tay Chúa và thương xót Chúa, xin Chúa tha tội cho con, con thật là người bất xứng. Chúa có tội gì đâu mà Chúa bị

hình phạt như thế này, bị nhục mạ đến như vậy? Lúc đó lòng hối hận, những giọt nước mắt ăn năn sám hối của con đã giúp con nhận ra con người nhỏ bé mọn hèn của con. Con chỉ là một cộng cô trong đám cô thôi. Con mới chỉ chịu đau như vậy mà đã tự ái. Từ đây con hiểu rằng, dù con có bị người đời khinh chê nhưng con còn có Chúa. Chúa luôn hiểu con. Chỉ có tình yêu Chúa mới trường tồn và bất diệt. Từ lúc con nắm tay Chúa, con cũng nhận ra sự thay đổi trong con.

Từ ngày con đi Linh Thao đến nay, Chúa đã cho con những phần thưởng lớn, phần thưởng mà Chúa đã dành cho con lớn hơn những lâu đài lộng lẫy nguy nga, Cả gia tài kếp sù cũng không thể đổi được phần thưởng của Chúa. Với những

phần thưởng đó trong tay, con lại nhớ đến một phụ nữ bị kết án tù 18 năm về tội giết chồng. Trong tù ngục chị đã khóc cho số phận của chị. Sau 10 năm người ta mới biết Chị bị kết án oan. Nhưng ôi thôi, 10 năm nước mắt chảy ròng đã làm cho đôi mắt chị đui mù như ngục tù tâm tối. Khi được thả về nhà dù với đôi mắt mù lòa, nhưng giờ đây chị không còn buồn nữa, vì mọi người đã hiểu chị là người đàn bà yêu thương và chung thủy với chồng, chứ không phải là người đàn bà đã giết chồng.

Còn con, con không khóc đến nỗi bị mù lòa, nhưng con đã khóc trong sự chịu đựng của con. Cuối cùng thì con cũng mang trong người bệnh loét bao tử, nó đã đến với con gần 20 năm mà vẫn chưa chữa được.

Hôm nay, từ ngày con nắm tay Chúa, Chúa đã chữa cho con. Sức khỏe con bình phục và con không còn lo lắng buồn phiền nữa.

Chúa đã cho con một trái tim mới, con người mới. Chúa đã đặt Thần Khí mới vào lòng con. Trong cuộc đời còn lại con xin Chúa cho con có trái tim khiêm nhường, chịu đựng, hy sinh. Xin cho con có trái tim rộng mở để con biết yêu thương mọi người như chính bản thân con.

Lạy mẹ Maria, con cũng xin Mẹ cho con biết noi gương Mẹ. Xin cho con có trái tim dịu dàng, bác ái của Mẹ, để con được sống bình an trong những ngày kế tiếp của con.

Chị Ngô thị Lệ

ÂM SỰ

Hôm nay con nhận được những lời chúc âu yếm của ba mẹ con gửi nhân ngày sinh nhật.

Những lời đó làm con cảm động. Con nghĩ bất cứ người con nào cũng cảm thấy hạnh phúc và biết ơn cha mẹ

mình, trước những lời khen ngợi chân thành này. Nhất là khi cha mẹ mình tuổi đã 80, sức khỏe mong manh, mà còn cố gắng trao tặng cho con mình những lời chúc tốt lành.

Cảm ơn Chúa đã ban cho con giây phút vui mừng này.

Nhưng khi quay lại về thực tế, tự xét mình, con lại thừa cùng Chúa là con cảm thấy chẳng xứng đáng với những lời quá đẹp này.

Chung quanh con bao nhiêu là tia nắng rực rỡ và sáng chói. Con chỉ là tia nắng bé tí xiu của Chúa, rất yếu đuối, không xuyên qua nổi làn mây.

Ngày nào đó, nếu Chúa giúp con, thổi làn mây đi, con vẫn xin làm tia nắng bé nhất, yếu nhất, không bao giờ dám rời gót chân của Chúa

À une chère fille

Attentionne et généreuse

tu penses aux autres

tu rends service

tu te donne sans compter

D'ailleurs, tu ne te rends

probablement pas compte

du bonheur que tu sèmes

au tour de toi

Tu es la fille

dont rêve tout parent

et tu ne dois jamais douter

que tu es aimée

au – delà de tout

ce que tu pourrais imaginer

(Lời chúc sinh nhật cho con

Với đức tính thương yêu và rộng lượng

Con đã nghĩ đến nhiều người

Con giúp đỡ

Con chia sẻ và quên bản thân mình

Vậy mà, con có nhận ra chăng?

Là con đã gieo mầm hạnh phúc

Chung quanh con.

Con là cô con gái

Mà cha mẹ nào cũng mong ước

Và xin con nhớ mãi

Là tình yêu của ba mẹ, dành cho

con, thật sâu đậm hơn cả mức,

mà con có thể tưởng tượng

được.)

ICH MÖCHT
VON HERZEN



Cỏ Xanh



Y nhã Mừng Xuân



Ba anh em chúng tôi đã rất vui mừng được cùng nhau lên đường đi tham dự Tết của nhóm Y nhã mừng xuân lần này. Nếu tôi nhớ không lầm thì đây là cái Tết thứ tư liên tiếp mà tôi đã tham dự từ ngày lạc bước giang hồ vào chốn Linh Thao tới nay. (Năm 1999 tại München, 2000 ở Dortmund, 2001 Schüttorf và năm nay thì được tổ chức linh đình ở Riedstadt) Đây cũng là lần tôi được thành thoi con cá vàng nhất vì đã có anh Phùng Văn Sơn cho đi ké xe và anh Nguyễn Văn Toàn trông chừng đường xá, nên tôi tha hồ thả hồn cho bướm mơ tiên để say giấc mộng lành. Nhưng mới được chừng nửa giờ đồng hồ thì tôi

thấy xe bị chao và chậm lại. Giật mình tôi mở bừng mắt nhìn thì thấy trên xa lộ đầy xe nối đuôi nhau như những đàn kiến đang bò lên dốc. Tôi chưa hỏi thì Sơn đã nói. Xe nhiều quá không chạy mau được nên em cũng buồn ngủ. Nghe thế tôi liền nghĩ bụng thôi chắc ta phải thức để nói chuyện chứ để tài xế ngủ quên lúc đang lái xe như vậy thì còn gì đời nữa mà tới vui xuân mừng Tết với anh em. Tôi chẳng dám ngủ tiếp.

bèn ngâm nhẹ mấy câu thơ con cóc.

Bánh xe lướt nhẹ trên đường cái
Đưa ta đi qua quãng đường dài
Đường trần ai cũng như ai
Đi tìm hạnh phúc miệt mài nơi đâu ?

Ba anh em chúng tôi trao đổi với nhau nhiều câu chuyện đi tìm hạnh phúc, mà đã khám phá ra rất nhiều trong những lần tĩnh tâm Linh Thao. Thực ra thì hạnh phúc Chúa đã ban cho ta đầy đủ và dư thừa. Chỉ có điều là chúng ta có biết hưởng dùng hay không mà thôi.

Xe ngừng trước cửa nhà Anh chị Trang Vũ mà lạ thật ba anh em cứ chạy tới lui hoài mà không thấy số nhà đâu cả, cuối cùng tôi đánh bạo mở cổng đi vào thì mới thấy số nhà nằm bên hông. (Tôi lắm bầm chắc có lẽ nhà mới nên số phải để bên hông.) Gặp nhau tay bắt mặt mừng, vui vẻ, nói khỏe,

cười nhiều. Sau bữa cơm chiều thật ngon miệng Chúng tôi cùng nhau đi Riedstadt By Night hít thở những không khí trong lành thật thoải mái. Tối về cùng nhau làm phút hồi tâm rồi nghỉ đêm. Tôi sợ nằm chung phòng với mấy bạn làm thợ cưa lắm, nên phải trốn đi ngủ riêng.

Ngày thứ bảy chúng tôi cùng nhau chia sẻ những chuyện vui buồn trong thời gian qua. Chắc được sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần nên chúng tôi chia sẻ thật thoải mái trong tinh thần anh em của nhóm Y Nhã. Buổi chiều chúng tôi lại được thầy Thế cho xem những tấm ảnh thật lý thú, có những tấm thì nón lá che ngang mặt chữ điền. Có tấm thì nón lá che khuất mắt lá râm. Có tấm thì miệng trái tim ở trên trán. Có tấm thì mũi dọc dừa nằm mãi bên lỗ tai. Ôi thôi thì chẳng còn thiếu khuôn mặt mỹ miều nào mà không được diễn tả. Cuối cùng mỗi người được tặng một tấm hợp với mình để chia sẻ. Thầy còn đề nghị mỗi người lấy giấy bút để diễn tả mình qua những hình tự vẽ. Có người thì vẽ mình như con gái, có người thì vẽ mình đang nghiêng răng tóc lại dựng đứng v.v.. Riêng Thầy lại vẽ mình đang ở nhà trên tầng lầu thứ



Linh Thao

bốn. Cảm ơn Thầy Thế nhiều.)
 Tối thứ bảy chúng tôi cùng nhau vui xuân và trúng số là được mừng sinh nhật chung của hai bố con gia chủ một lượt. Với cành mai vàng xen kẽ những Lộc Thánh mà mỗi người được Chúa lì xì cho năm mới. Số Táo Quân năm nay thật đầy đủ các vai, Nam Tào, Bắc Đẩu, Ngọc Hoàng. Đóng vai Táo Bà năm nay khá vất vả, vì phải tường trình cho đầy đủ năm khóa Linh Thao và những chuyện trong năm. Sau màn số Táo Quân là tới phần tặng quà và văn nghệ thật vui, nhiều màn cười rơi cả nước Chắc là về sẽ vui cả năm con ngựa.

Trong những giờ kinh sáng tối chúng tôi luôn nhớ tới các bạn không thể đến tham dự được. Đặc biệt nhớ tới những gia đình các bạn đang đau ốm. Chúng con cũng nhớ tới cha Linh Hướng lấm lấm mà chẳng thấy Cha đâu cả.

Sau thánh lễ chúa nhật, chúng tôi cùng nhau chia sẻ về nhóm. Về tờ VTTA và hoạch định sơ cho chương trình trong năm tới. Mọi người cùng hẹn gặp lại trong những khóa Linh Thao sắp tới.

Trên đường về trời mưa tầm tã không dứt, nước xuống ào ào, chắc năm nay mọi người đều làm ăn phát đạt cả. Xin được cảm ơn tất cả các bạn đã hiện diện trong những ngày mừng xuân Nhâm Ngọ, đặc biệt cảm ơn gia chủ. Ba anh em chúng tôi mang những phần bánh về dọc đường mà cứ nhắc tới gia chủ mãi.

Thanh Sơn

KHÚC TÌNH YÊU

Tê Hát

Cứ vào dịp tháng ba mùa chay, lòng tôi lại nao nức, có một sự gì vô hình thúc dục tôi, ghi tên tham dự khóa linh thao 5 ngày.

Tâm trạng tôi giống như cô con gái đi ở riêng vậy, khi về thăm bố mẹ thì rộn ràng sung sướng và muốn ở lâu với đấng sinh thành ra mình, để kể lể chuyện văn chuyện dài, thả hết nỗi niềm tâm tư, ở bên cha mẹ đâu phải lo cái gì.

Tại khóa linh thao tôi cảm nhận như đây là một gia đình tinh thần, đầy tình yêu chân thật, có các thánh là bạn. Hằng ngày vì bận rộn với bốn phận làm vợ, làm mẹ, tôi không có thì giờ nhiều cho việc suy gẫm, nên năm ngày linh thao tôi tha hồ tâm sự vui buồn với Thầy Chỉ Thánh. Tôi chuẩn bị sẵn những đề tài và mục đích gì tôi sẽ nên đến với người bạn đường cầu nguyện (cha linh hướng tại chỗ linh thao)

Gặp người bạn đường mỗi ngày một lần khoảng 30 phút để giúp tôi đang mong cái gì? Hoàn cảnh đang sống ra sao? Tôi không đòi hỏi: “Có đề tài gì đặc biệt? Không chỉ cho cầu nguyện xin ơn nào?” Tôi tránh cái ý nghĩ coi thời gian đến đây là hy sinh. Nhưng phải có ý chí để cố gắng giữ im lặng, tâm hồn bình an mà tâm sự với Ngài. Chúa đang đợi tôi ở đâu, tôi phải đến đúng chỗ hẹn của Chúa. Có ích lợi gì không? Mỗi lần gặp Chúa, Ngài đã mang lại niềm vui là sự sống cho tôi, tôi có vết thương Chúa sẽ hàn gắn. Tôi đặt Chúa là nền tảng của đời sống tôi, Mặc dù nhìn thế giới chung quanh, niềm tin vào Chúa của nhân loại thật sự bị lung lay. Lúc nào tôi cũng phải ý thức khuyết điểm của tôi, tôi đề phòng để khỏi bị cám dỗ.

Đi linh thao lần đầu tôi đã gặp được Chúa, niềm xúc động dâng tràn, tôi khóc nhiều với những giọt nước mắt sung sướng cảm động.. Lần thứ hai tôi cảm nhận giữa mình với Chúa hơi khô khan. Nhưng vẫn hãnh diện được gần Chúa, vẫn đến với Chúa vì Chúa lúc nào cũng thương tôi, vì những gì dù khô khan, dù ngọt ngào – Chúa cho chứ không phải của mình, tự mình mà có được. Tình yêu Chúa bày tỏ qua hành động chứ không phải qua cảm xúc. Nếu tôi hạ mình xuống Chúa sẽ cho ánh sáng, còn nếu tôi không khiêm nhường, Chúa sẽ rút hết. Chỉ có Chúa mới thương mình thôi. Chính tôi không xứng đáng làm chủ trái tim tôi, chỉ có Chúa mới xứng đáng làm chủ trái tim của tôi. Những gì Chúa đã làm riêng cho tôi, tha bao nhiêu tội tôi đã phạm,

ban cho tôi một tâm hồn mới biết bao nhiêu lần. Bao nhiêu lần được đi tĩnh tâm, bao nhiêu lần được rước Thánh Thể Chúa. Tôi phải đáp trả tình thương của Chúa. Chúa đã ban cho tôi dư dật các ơn... Chúa là Cha tình ái. „Ngài chỉ yêu và ước ao được yêu... “.

MỪNG ÔNG

(Kính tặng Ông Ngoại của H6 90 tuổi)

Nửa vòng trái đất vui triền miên
 Tiên lão mừng ông cửu tuần niên
 Con cháu rộn ràng vui cả họ
 Lần lượt tiến chúc thọ cao niên
 Thêm ơn thêm sức thêm tình Chúa
 Đượm thấm tình người giúp thế nhân
 Chu toàn ý Chúa trong cuộc sống
 Vui Chúc mừng ông phúc của nhà

Tê Hát

Hai Đóa Hoa

Mỗi sáng thức dậy tôi đều vào phòng con gái thu dọn chút chút. Sửa lại chồng sách cho ngay ngắn, xếp lại giường mền cho gọn gàng, lau chùi những chiếc lá của hai chậu hoa trên bệ cửa sổ. Hai chậu hoa này do hai người bạn tặng, một sự ngẫu nhiên vô tình hai chậu hoa cùng một loại, chỉ khác màu. Tôi dùng lại lâu nhất ở đây, nâng niu những chiếc lá non mới nhú và ngắm những đóa hoa nở mãn khai cùng những nụ hoa mუმ mုံm tươi non hứa hẹn một tương lai rực rỡ. Tôi rất thích ngắm chúng vì mỗi sáng chúng đều nở thêm một bông.



Những chiếc hoa nở mãn khai, cánh hoa xoè rộng khoe nụ cười tươi rực rỡ, nhụy hoa

vươn cao tỏa phần hoa màu vàng tươi mơn mớn, tiếc là không có hương thơm.

Bên cạnh đóa hoa màu đỏ tươi rực rỡ thỏa mãn kiêu sa khoe sắc thắm. Chiếc hoa màu vàng, cũng nở mãn khai, cánh hoa cũng dang rộng thỏa mãn nhưng trông nó có vẻ nhu mì khiêm nhường thế nào bên cạnh đóa hoa đỏ tươi rực rỡ.

Chúa cho mỗi loài hoa một đặc tính, một sắc thái khác nhau. Liên tưởng đến con người tôi thầm ao ước mình là đóa hoa tầm thường khiêm nhường như thế.

Đến ngày đi họp nhóm, khi mỗi người chọn một tấm hình họp với tâm hồn mình để suy gẫm. Hai tấm hình của hai loài hoa kia vô tình lại xếp cạnh nhau y như hai đóa hoa trong hai chậu hoa ở nhà. Tâm tư của tôi lại hiện về y hệt như khi tôi lau chùi và nhìn ngắm những đóa hoa thật ở nhà. Tôi không ngần ngại chút nào chọn ngay chiếc hình đóa hoa vàng mà mình đã ao ước.....

Một tuần sau, tôi phải tìm nhà cắm phòng khác cho khóa linh thao, vì có sự lầm lẫn sao đó ở nhà tĩnh tâm đã mượn từ mấy tháng trước. Ngồi trước điện thoại với gần một trăm địa chỉ, suốt ba tiếng đồng hồ liên lạc điện thoại chỉ có một chỗ hứa



sẽ gởi cho chúng tôi program của họ để xem những ngày chúng tôi cần còn trống hay không, vì thời gian này đã quá trễ cho việc tìm nhà. Tia hy vọng đến. Tôi chờ.

Ngày sau đó tôi nhận được chương trình của nhà Dòng kèm theo một tấm karte với lời chúc thành công trong việc phục vụ Chúa. Trên tấm karte lại là chiếc hình hoa rực rỡ màu đỏ mà tôi đã không chọn cho mình. Lời chúc của một nữ tu khiến tôi suy gẫm mãi về hai đóa hoa này. Hay chỉ là sự ngẫu nhiên. Nhưng một sợi tóc trên đầu rơi xuống còn không ngoài ý Chúa. Vậy thì Chúa muốn nói gì với tôi đây? Chúa dùng tấm hình này để nhắc nhở tôi điều gì?

Có phải Chúa muốn tôi mong đạt được ước ao là một hoa nhỏ bé khiêm nhường thì tôi phải từ bỏ mình đi vì ý nghĩ tôi muốn mà tâm hồn tôi chưa thực sự thực hiện. Hẳn là tôi vẫn còn thích kiêu căng khoe mình ra như đóa hoa đỏ rực rỡ kia?

Mấy ngày nay tôi hay cau có nhăn nhó vì tìm mãi không ra được nhà cắm phòng. Tôi bức bối nóng nảy làm việc gì cũng không nên thân. Com vẫn thôi

hằng ngày mà mấy hôm nay khi nhào khi khô, thức ăn thì ôi thôi! Khi ngồi vào bàn ăn thấy ai ăn cũng như lấy lệ. Thế là tôi lại bức bối thêm lên. Cứ thế cái sai này kéo theo cái sai khác. Ngày nào đến sở thì ngày đó còn thê thảm hơn nữa. Tay làm việc, miệng đọc kinh mà trong lòng nóng như lửa đốt, đầu nghĩ ngợi lung tung. Vì vậy công việc không chu toàn, đọc kinh cũng chia trí, lãng đãng. Không một việc gì nên việc gì cả. Bây giờ ngồi yên lặng cùng với Chúa làm phút hồi tâm tôi

mới thấy mình đã thiếu sót quá nhiều. Thiếu tin tưởng thiếu phó thác vào Chúa, mình chỉ là công cụ của Chúa thì cứ để Ngài sai gì mình làm nấy. Cái gì ích lợi cho mình, cho công việc tĩnh tâm Chúa sẽ sắp đặt và đưa đến. Tại sao mình lại cứ đòi thay Chúa để quyết định mọi việc theo ý riêng mình, mà khi mọi việc chưa được như ý thì „cau có nhãn nhó như khi ăn gừng“. Nếu không tìm được nhà tĩnh tâm thì đây là ý Chúa không muốn đẩy thôi. Có hay không có khoá này, đây là thánh ý Ngài. Tại sao mình lại

phải sốt ruột, mình phải lo lắng thái quá để mất bình an cho chính mình và cho những người chung quanh, làm cho không khí gia đình trở nên nặng nề khó thở.

Xin Chúa tha thứ cho con vì chính tự thâm tâm con đã thiếu khiêm nhường. Xin Chúa soi sáng cho con để con biết phó thác hoàn toàn vào Ngài. Xin Chúa giúp con nhìn ra và biết hết lòng với công việc, còn kết quả là phần Chúa quyết định chứ không phải ý con.

Nguyễn

////////////////////////////////////

Cuộc đời với nhiều thay đổi bất ngờ, nhiều biến động không lường trước, những thử thách do bệnh tật, tai nạn, công việc làm ăn với những thất bại chán chường, rồi gia đình bất hòa như những cơn sóng, có khi như những làn sóng lăn tăn đâm bóp cho các bắp thịt đỡ mỏi, giúp cuộc đời của tôi không nhàm chán.... Nhưng có lúc như những cơn sóng mạnh đập vào thân thể làm



đau rất ê ẩm hay như những trận cuồng phong đẩy tôi té nhào khiến tôi thấy trời đất quay cuồng ... Đang cố gắng lồm cồm đứng dậy, một cơn sóng khác lại chồm tới, chồm tới ... Tôi sợ hãi, luống cuống không biết phải chống đỡ cách nào hay

làm bất cứ cái gì để được yên ... Và khi đứng dậy được , tôi ngần ngại không muốn bước xuống biển đời, tôi nhất đảm và lười biếng co mình trong chăn ấm nệm êm hay tìm vui trong những việc vô bổ .

Tôi nghe thấy tiếng sóng biển rừ rừ gọi mời, tôi cảm thấy thèm được tắm mát trong biển rộng bao la, tôi thấy nhớ nhung bầu trời trong xanh với những

làn gió mát quện lẫn cùng muối biển... Tôi muốn tung tăng vui đùa cùng gió, cùng cát, cùng sóng... tôi muốn hoà mình vào biển đời lộng gió. Nhưng tôi sợ đau, sợ bị té nên buông xuôi trốn tránh tất cả... Nhưng sao trong tôi không có sự bình

yên, tôi thấy chán chường, xao xuyến, lòng trí không yên. Và có tiếng rì rì

gọi mời của biển:

- Hãy đến để được tắm mát trong ta, để cùng sóng vui đùa và nếu như sóng có làm cho con té, ấy chỉ là những thử thách, ta sẽ giúp con gượng dậy, nhiều lần té, gượng dậy... con sẽ quen dần và dậy nhanh hơn... Và từ đó con sẽ có nhiều kinh nghiệm với sóng gió để con có thể hài hòa với đời và như vậy, con sẽ không ngại bước xuống nước. Con sẽ luôn được tắm mát trong ta, con sẽ được bơi lội tung tăng nhảy múa trong gió và trong cát.

Lời của biển thật chân thành, dễ thương nhưng sao tôi vẫn thấy lo lắng, tôi cứ rụt rè nhúng chân xuống biển rồi lại rụt lên... Tôi thấy nhiều người giúp nhau tập bơi, cho nhau mượn phao, đang đỡ nhau đứng dậy mỗi khi sóng xô té nhào. Tôi thấy họ bơi lội vui vẻ và vẫy tay gọi mời nhưng tôi vẫn e sợ... vì tôi bơi không giỏi, tôi không dám ra xa, tôi chỉ dám quần quanh trong mực nước thấp ngang bụng...

Hơn nữa, tôi lại e sợ, không muốn mọi người biết tôi bơi dở, tôi nhất

đảm, tôi sợ sóng. Tôi kèn kieu ra vẻ không cần ai. Tôi nhìn mọi người ra vẻ dũng dưng. Tôi lừa dối mọi người và lừa dối chính tôi. Nhưng trong tôi không có sự bình an, tôi khát khao được hòa mình với mọi người, được nắm tay với họ để chơi trò nhảy sóng, tôi muốn nằm ngửa trên mặt nước để sóng nâng nhẹ trôi lênh đênh trên biển trong lúc mắt tôi được thưởng thức bầu trời trong xanh. Tôi thèm được bơi ra xa như những người khác, bởi trong giòng nước sâu, sóng sẽ nhẹ, nước biển sẽ sạch hơn khiến tôi thoải mái nhẹ nhàng bơi lội. Nhưng sao tôi vẫn trốn chạy...

Lạy Chúa, con hiểu rằng đường tu đức của con còn quá non kém... con lười biếng thao luyện tâm linh bằng cầu nguyện, đọc kinh, tham dự thánh lễ, viếng thánh thể... Con yếu đuối vì con không cố gắng,

can đảm. Con lười biếng vì con ngại khó. Con sợ hãi vì con yêu cái tôi của con hơn hết mọi sự. Con thấy sóng, con không biết khôn ngoan khéo léo để né tránh hay khiêm nhường né tránh hoặc nhờ người nâng đỡ mà cứ kiêu ngạo chống trả nên té nhào.

Lạy Chúa, xin ban Thánh Thần xuống trên con, thúc đẩy con thao luyện linh hồn để con không sợ hãi khi gặp khó khăn thử thách, để con được can đảm bơi lội thật sâu trong giòng nước mát của biển tình yêu cùng với những người anh em. Sóng đến và đi nhưng sóng luôn hòa cùng nước biển. Cũng vậy thử thách đau khổ cũng đến và đi trong đời sống của con. Và có Chúa, con sẽ chẳng cô đơn, sợ hãi vì Chúa luôn an ủi đỡ nâng con.

NP



Bé đến nước Đức cũng đã được 9 năm nay rồi. Khi đến nơi đây Bé nghe Mẹ nói bé đang còn được ẵm ngửa trên tay, luôn miệng cười toe toét, thật là dễ ghét. Năm nay bé cũng đang học lớp năm rồi chứ bộ. Trong lớp bé có một nhóm khoảng năm đứa là chơi thân với bé vì những đứa bạn này có cùng tôn giáo với bé nên chúng nó với bé có nhiều kỷ niệm với nhau, nhất là ngừng năm học giáo lý để chuẩn bị rước lễ vỡ lòng, từ ngày đó bé và chúng nó cùng nhau tham dự vào nhóm "Kirchenmause" ở nhà thờ để chơi chung với nhau, và chiều thứ tư trong "Ministrantengruppe" cùng sinh hoạt với nhau. Trong nhóm năm đứa bạn này thì có con Sylvia là bé với nó thân nhất vì nó ở gần nhà bé, đi đâu nó cũng hay rủ bé và ngược lại, hơn nữa mỗi lần mẹ làm món ăn VN nào đặc biệt bé đều kêu nó qua nhà ăn hay bé gói đem sang cho nó. Ăn hoài nó đâm nghiện cơm VN nên nó hay đến nhà bé chơi và ở lại, khi thì ăn trưa, khi thì ăn chiều. (Ngoài chả giò và phở ra, nó thích nhất là món cơm trắng với thịt kho). Điều này mới đầu nó cũng làm cho mọi người trong gia đình vui nhưng sau lại thành ra một cái gì hết sức phiền toái... nhưng rồi mọi người trong gia đình vì thương bé và thương nó nên đành phải chấp nhận.

Hôm nay trong giờ "Kirchenmause" con Sylvia lại dắt thêm hai đứa bạn lạ hoắc, chắc chúng nó không phải ở đây vì nếu ở đây thì bé đã biết. Hai đứa bạn này, một đứa thì lác xắc ăn nói lung tung lang tang chẳng giữ lời gì cả, còn lại hay khoe khoang tài đàn của nó, oang oang khoe rằng nó vừa mới đi trình diễn Concert ở một tỉnh lớn nó được nhiều người khen..., còn đứa



kia thì lớn hơn độ hai ba tuổi mặt cứ lăm lăm lì lì như ai ăn hết của cái nhà nó vậy. Nó không thêm tham dự những trò chơi mà trong nhóm "Kirchenmause" đang chơi, chỉ khi ăn uống là nó nhào vô dớp tận tình, trông thật là thô bỉ. Bé và mọi người quan sát thấy vậy thôi chứ cũng không ai ý kiến chi cả.

Hết giờ, mọi người sửa soạn lấy áo ngoài và găng tay mặc vào vì ngoài trời thật lạnh mà còn đang mưa nữa. Sylvia và hai người bạn mới của nó đã nhanh chân biến khỏi phòng, lần lượt mấy đứa khác cũng đã ra khỏi cửa chỉ có bé là chậm chạp vì bé biết trời

đang mưa mà bé cố ý chần chờ xem bố hay mẹ có đến đón không chứ bé Hoa là một cô bé lười đi bộ lắm. Cuối cùng bé Hoa cũng phải ra khỏi phòng vì bà thư ký phải đóng cửa. Vừa bước ra khỏi phòng hội, bé nhìn quanh hai bên đường để tìm kiếm xe của bố đâu ở đâu. Bé thất vọng vì không nhìn thấy xe của bố đâu cả, bé uể oải bước những bước chậm trên đường về nhà. Đến khúc quanh của con đường, bé đang đứng trên vỉa hè đường cũng là thêm một căn biệt thự thì hai đứa bạn lạ mặt của Sylvia tiến đến:

-Ê, nhỏ kia!!

-Cái gì?

-Mày có tội, mày phải bị ăn đòn nghe chưa!

-Cái gì, tao có tội gì? Tao chẳng vay mượn cái gì của ai, cũng không làm thiệt hại của ai cái gì cả. Nhất là tao chẳng liên hệ gì tới chúng mày.

-Chúng tao không cần biết, con Sylvia và Sonny nó bảo tao đàn cho mày một trận như tử.

Vừa dứt câu là hai đứa nó thoi đáp túi bụi vào người bé, bé vừa chống đỡ vừa la nhưng chẳng ai đến cứu bé. Đến lúc bé đau quá ngã gục trên mặt đường ướt nhẹp nước mưa, bé cứ nằm thế và khóc tức tưởi. Bé đau cho thế xác thì ít mà bé đau cái đau vì bị đòn oan thì nhiều. Cho đến khi bé tỉnh dậy thì thấy mình nằm trong nhà thương, một tay bé được băng bột, cột một sợi dây băng đeo trên cổ, chỉ còn cử động được một tay, mà may quá là tay phải không bị gì, bé có thể cầm viết được, và toàn thân thì rã rời đau đớn. Bên cạnh giường, mẹ bé đang âu yếm tay bé trong tay mẹ, nhìn bé mỉm nụ cười thương xót:

-Con gái của mẹ đau lắm nhỉ?

Không nói được lời nào, nước mắt tuôn tràn vì bé nghĩ đến lúc bị đòn oan, bị đòn vô cớ. Hai dòng nước mắt cứ thế thi nhau trào ra khóe mắt, bé nức nở khóc òa lên. Mẹ ôm bé vào lòng và trù mến an ủi:

-Thôi nín đi con, mọi chuyện rồi sẽ qua đi.

-Làm sao mà qua được, con đau quá mà lại bị gãy tay nữa.

-Con à, ngoan nghe lời mẹ, đừng khóc nữa. Tay con rồi sẽ khỏi, vết thương sẽ lành con à.

-Nhưng con có làm gì đâu? Tại sao chúng nó đánh con chứ?

-Chính con Sylvia điện thoại nói hết cho mẹ nghe. Nó phân trần rằng, chẳng phải nó có ý bảo hai đứa bạn nó đánh con đâu mà tất

cả là ở con Sonny, vì con Sonny ganh ghét với con, vì nó thấy con cái gì cũng hơn nó, lại được mọi người nuông chiều hơn nó, nên nó đem lòng ghen ghét từ lâu rồi con ạ. Với lại nó có nói là một lần nào đó con gặp một trong hai đứa bạn của Sylvia, con đã nhìn nó với con mắt không thiện cảm.... nên nó để bụng thù con. Rồi thêm, thấy con được nhiều người trong nhóm "Kirchenmause" thương mến nên con Sonny nó muốn cố ý làm vậy để mọi người xa lánh con. Thôi con à, đừng khóc nữa, chúng nó làm những điều ngu xuẩn, thiếu suy nghĩ, con đừng suy nghĩ tới chuyện đó nữa nhé. Rồi thời gian sẽ hàn gắn mọi chuyện con à...

-Mẹ cũng biết đấy, con Sylvia thì con thương nó hết lòng, mà cả nhà mình cũng thương nó, có cái gì cũng chia sẻ cho nó, mặc dù nhiều khi con biết nó cũng xấu với con lắm, chẳng hạn như hôm đi Ausflug, nó đem theo kẹo Chokolade của dì nó ở Thụy Sĩ tặng, nó chia cho con Lê và bảo con Lê là hãy giấu đi đừng cho con biết vì con là một đứa không xứng đáng được ăn kẹo của nó. Con không buồn vì con không được ăn kẹo đâu nhưng buồn vì nó chơi xấu với mình như thế, còn bảo con là không xứng đáng được ăn kẹo của nó là thế nào, nhưng con cũng không để tâm làm gì. Còn con Sonny thì cái gì cũng thua con mà lại muốn làm mọi việc giống như con mà làm không được, con cũng sẵn sàng giúp cho nó nhiều cái một cách kín đáo, và nhờ đó việc làm của nó thành công, con tưởng nó hiểu con và thương con vì con làm như thế là con tốt với nó chứ đâu ngờ trong lòng nó lại ganh ghét con như vậy...

- "Dò sông dò biển dễ dò, nào ai lấy thước mà đo lòng người" là

thế đó con. Lòng con người nham hiểm không biết đâu mà lường được con à. "Bề ngoài thì thơn thớt nói cười, mà trong bụng thì một bồ dao găm" là thế đó con. Thôi con ạ, mọi việc xảy ra như thế cũng là bài học tốt cho mình, nên biết chọn bạn kỹ lưỡng mà chơi đó con. Những người mà mình cứ tưởng là mình tốt với họ, mình chia sẻ với họ mọi chuyện của mình, thì họ sẽ đối đãi tốt với mình. Nhưng mà ở đời, có những sự xảy ra mà mình không thể ngờ được đâu con ạ. Lòng người điên đảo, phản trắc vô lường... mình giúp họ đó, mình hy sinh cho họ đó, họ cũng biết chứ, nhưng mà họ vẫn tìm dịp để hại mình, thì mình không thể nào hiểu được.

Điều đáng buồn cho bé là trong suốt thời gian bé nằm bệnh viện bé chẳng thấy đứa bạn nào trong nhóm "Kirchenmause" đến thăm bé cả. Chỉ có con Pia điện thoại tới cho bé một lần khuyên bé là hãy cố gắng bỏ qua mọi chuyện đi cho nhóm "Kirchenmause" được êm đẹp, mấy ngày sau con Sonja gọi điện thoại cho bé bảo bé đừng buồn, có chuyện chi đáng buồn đâu.

Sau khi nghe điện thoại của hai đứa làm bé càng bức bối thêm, chẳng biết chúng nó nghĩ như thế nào mà bảo là chẳng có chuyện gì, chúng nó có bị đánh đau đâu mà chúng nó hiểu, hơn nữa chắc vì lúc nào chúng nó cũng về phe mấy con Sylvia và Sonny nên mới bảo bé là phải quên đi cho mọi chuyện êm đẹp. Chúng nó có thêm hiểu bé đâu, chúng nó có thương bé tí nào đâu, vậy mà uổng công bề đã cho chúng nó bao nhiêu là ưu ái thân thương... Chúng nó còn bảo bé phải thế này, bé phải thế nọ, đủ thứ phải hết để làm cho con Sonny và Sylvia vui vẻ.

à ra thế, chúng chỉ sợ hai con nhỏ đó buồn thôi, còn bé buồn và đau muốn chết đây thì chúng nó không thông cảm... bé tủi thân quá, nước mắt lại tuôn trào. Tại sao chúng nó không bảo hai con Sylvia và Sonny phải làm cho bé vui trở lại mà cứ một hai nhất định bảo bé phải thế này thế nọ mãi, bé thấy thất vọng quá, bé lại tủi thân nằm khóc một mình.

Có điều an ủi cho bé trong lúc này là con bé Kim Mio, người Đại Hàn học thua bé một lớp nhưng nó thương bé hết lòng. Nó đã đến thăm bé, chia sẻ nỗi buồn với bé, nó cứ gọi điện thoại cho bé và trong điện thoại nó luôn luôn kiếm chuyện vui để cho bé quên đi nỗi buồn và vơi bớt nỗi đau thể xác đang hành hạ cánh tay trái của bé.

Trong nhà thương có Sơ y tá thật dễ thương, bé đã kể hết mọi chuyện cho Sơ nghe trong lúc Sơ săn sóc bé, nên đêm nào Sơ cũng đến giúp bé cùng cầu nguyện với Thiên Chúa trước khi bé ngủ. Bé đã tạ ơn Chúa cho bé gặp được Kim Mio và xin Chúa luôn chúc lành cho nó. Nếu không có nó an ủi bé thì chắc bé cảm thấy chán hết cuộc đời này. Ai đời mình luôn luôn cố gắng làm đẹp làm tốt với mọi người mà sao mình chỉ gặp toàn những chuyện xấu không vậy chứ!

Hôm nay bé trở lại nhà thờ trong giờ 'Kirchenmause', ai ai cũng vui vẻ xúm xít hỏi thăm bé, chỉ có con Sylvia thì có vẻ ngượng ngùng, còn con Sonny thì mặt vẫn lạnh lùng và còn ra vẻ hiu hiu tự đắc nữa. Bé cũng bất cần, bé cứ coi như không có hai đứa nó ở trong lòng bé nữa cho tiện. Nói thế thôi chứ bé cũng sợ hai đứa nó lắm, chúng nó vẫn còn cứ thậm thà thậm thụt với nhau như thế, chắc là lại tìm mưu kế để hại bé nữa đây. Bây giờ mỗi lần đi về bố mẹ không dám để cho bé đi một mình nữa mà lúc nào cũng đưa đón bé đúng giờ.

Nguyễn

Tâm sự.....

Hôm nay, đang lúc coi một hài kịch trên đài truyền hình, một sự gì thay đổi trong tôi. Một ánh sáng mở tâm hồn tôi, như muốn tôi hiểu điều gì.

Đến giây phút này, tôi luôn nghĩ, làm con của Chúa, chúng ta cùng đường hướng giống nhau.

Đối với riêng tôi, đường hướng đó, tôi hiểu là sự thành thật với mọi người, sự giúp đỡ với khả năng mình có, sự đoàn kết, sự tôn trọng mỗi cá nhân.

Tôi hạnh phúc sung sướng, nếu tôi gặp mọi sự đúng như tôi nghĩ, Còn gặp trường hợp, đường hướng ngược lại, tôi cảm thấy buồn bực, cứng cỏi và không chịu nổi.

Hôm nay vở hài kịch đã cho tôi nhìn thấy sự móc nối trong cuộc sống. Vở kịch diễn tả đời sống hằng ngày của một gia đình. Những tài tử đã trình diễn một cách khôi hài, làm mọi người buồn cười, dù là gia đình đó, mỗi người mỗi vẻ: Vui nhộn đùa giỡn, cau có khó tính, thật thà ngây ngô, khôn ngoan lanh lợi, vụng trộm dấu diếm. Qua sự khôi hài, mọi khuyết điểm ở đây, trở thành nhẹ nhàng. Mỗi người trong gia đình như biết điểm yếu của nhau, nên lời nói dù dễ thương hay sắc sảo, trở nên không quan trọng, không nặng nề. Chúa đã soi sáng cho tôi hiểu, tất cả đều thuộc sự xếp đặt của Ngài.

Cuộc sống của chúng ta, cũng như bàn tiệc, mang nhiều nét phong phú. Phong phú vì chúng ta sẽ gặp nhiều hoàn cảnh, môi trường, tâm trạng khác nhau: Khó khăn hay dễ dãi, vui tươi hay buồn tủi, sung sướng hay đau khổ, cô đơn hay hạnh phúc, giàu có hay nghèo nàn, tốt đẹp hay xấu xa, sóng gió hay yên lành, thử thách hay an bình.

Nếu chúng ta biết xoay sở, ráp nối những sự này vào nhau, dù khéo léo hay vụng về, đẹp mắt hay thô kệch, quan trọng nhất là chúng ta biết phó thác vào Ngài. Chúng ta sẽ hoàn tất một nhiệm vụ.

Lạy Chúa, cuộc sống của chúng con, sẽ không đơn giản như những ý nghĩ con vừa viết trên. Xin Chúa cho con biết nhìn giá trị của mỗi sự xảy ra, cho con biết tôn trọng mỗi người, đừng để con làm tổn thương một tâm hồn, cho con biết uyển chuyển trước mỗi thái độ, cho con biết chấp nhận, cho con biết làm gạch nối, cho con biết tha thứ, để cuộc sống của con trở nên bàn tiệc theo ý Chúa.

THIỆN KIM



Linh Thao 2001 tại Neuenkirchen

L

Linh Thao! hai chữ Linh Thao, nó vấn vương lưu luyến làm sao đó, đã để lại trong tâm tư cho từng người. Những ai từng tham dự thì chờ mong. Cũng có những người đã nghe về Linh thao cùng với cá tính tìm hiểu của bản năng tự nhiên, tò mò mà tìm đến.

Với 30 người tham dự đến từ Berlin hay tận cùng của nước Đức München, Hamburg. Năm nay đặc biệt hơn 3 khóa của những năm trước. Đa số tham dự viên là giới trẻ, chỉ có 1 cụ bà 73 tuổi đến từ Wuppertal. Tuy rất bận rộn với những công việc hàng ngày, các tham dự viên bằng cách này hay cách khác, đã cố gắng thu xếp lại một bên, để về nghỉ hè 3 ngày trong Chúa. Nơi cấm phòng thuộc nhà dòng Ngôi Lời Missionshaus Sankt Arnold, chỗ cha Hạnh ở. Đây là một nơi rất lý tưởng cho việc nghỉ ngơi với Chúa. Cha giảng phòng đến từ Roma. Chắc trong chúng ta cũng biết sơ về Cha Thành. Cha tên thật là Julian Elizalde, người sinh trưởng tại Tây Ban Nha là một tu sỹ Dòng Tên (SJ) sang Việt Nam 1961 học tiếng Việt và thụ phong Linh Mục năm 1966 tại Việt Nam. Cha Thành mục vụ phần nhiều là cho giới sinh viên Việt Nam cho đến năm 76 thì ngài bị cộng sản Việt

Nam trục xuất ra khỏi nước. Ngài sang Mỹ được bề trên cho phép phục vụ cho các cộng đoàn Công giáo trên khắp nước Mỹ. Các linh mục Dòng Tên thì giỏi về Linh Thao nên Ngài bắt đầu giảng phòng theo phương pháp Linh Thao cho hầu hết những CDCGVN, trên toàn Mỹ Quốc và Canada; Gần đây hơn cả là Châu Âu. Trong những đề tài: Tôi là ai? Ai cho tôi sự sống? sống làm gì? cầu nguyện như thế nào? con phải làm gì?... Và đặc biệt là khả năng tiếng Việt của Ngài thì đáng là bậc thầy của chúng tôi. Với những dẫn chứng sâu xa pha trộn chút dí dỏm. Cha dẫn giải cho tham dự viên về Chúa Ba Ngôi. Ngài nhấn mạnh về Ngôi Ba mà chúng ta cần phải tâm tình để giúp cho chúng ta cầu nguyện, và soi sáng cho chúng ta trong cuộc sống. Khi nói về Chúa Thánh Thần cái cảm tưởng như là Chúa mượn thân thể của Cha để đem tin mừng Chúa đến với tham dự viên qua hình ảnh của người Tây Ban Nha. Chẳng những qua tiếng Việt mà trong tâm hồn và sự suy nghĩ của Ngài chính như là người Việt Nam thật sự.

Trong tiếng chim hót, qua cơn gió thoảng, những áng mây trời đó có phải là lời tâm sự của Chúa

không ??? Vũ trụ và tạo vật Chúa không cần đến vì Chúa sáng tạo ra mọi vật, vì thế khi chúng ta đến với Chúa qua Chúa Thánh Thần để thánh hóa tư tưởng và con người mình trong ân sủng đó và làm hòa với Chúa. Trong đêm Hòa Giải, những tâm tình thốn thức, những khúc mắc lâu ngày nay được tháo gỡ, trong sự yêu thương, lòng tha thứ, vòng tay mở rộng của Chúa thật bao dung làm cho mỗi người phải suy nghĩ thật nhiều về chính mình.

Lạy Chúa! Xin nhận lấy tất cả tự do, trí khôn và ý chí con. Tất cả những gì con có và làm chủ. Chúa đã cho tất cả, con xin dâng lại cho Chúa. Tất cả là của Chúa. Xin Chúa sử dụng hoàn toàn theo tôn ý. Lạy Chúa, xin ban cho con tình yêu và ân sủng của Chúa. Thế là đủ cho con.

Những gì ước mơ và chờ đợi rồi cũng đến, đến rồi cũng phải trôi qua, thời gian không nắm lại được, tất cả giờ đây chỉ còn là quá khứ, từ trong quá khứ tốt đẹp đó làm nẩy sinh trong lòng ước mơ và chờ đợi cho năm tới. Giờ đây mỗi người mang về thực tại của cuộc sống một sự hiểu biết thêm. Cảm nhận của những ngày sống trong Chúa. Những bầu khí tình thương trong anh em, mà ít khi chúng ta tìm được ở cuộc sống xô bồ thường nhật của cuộc đời.

Cám ơn: Trong hai giáo phận Osnabrueck và Muenster do Cha Tuyên Uý Huỳnh Công Hạnh linh hướng đã có được 4 khóa Linh Thao, biết được Linh Thao và được sống trong Chúa đó cũng là sự dẫn thân của anh Nguyễn Thanh Sơn, chân thành cảm ơn anh.

Khải Tuấn.

Người Mẹ

Bồng Con



Một buổi trưa hè nóng bức. Những người hành khách trên chuyến xe đồ lặn lẽ nhìn con đường độc điệu. Cái nắng chói chang và cuộc sống buồn tẻ như giam hãm mọi người trong một thứ thình lạng nặng nề.

Nhưng ở một trạm dừng nào đó, mọi người bỗng ra khỏi sự thình lạng của mình để đưa mắt nhìn về một người thiếu phụ trẻ vừa mới bước lên xe. Chuyến xe từ từ chuyển bánh trở lại. Người thiếu phụ bắt đầu cười và đùa giỡn với đứa con thơ đại chị đang bế trên tay. Cử chỉ của người thiếu phụ, tiếng cười hồn nhiên của đứa bé đã thu hút sự chú ý của mọi hành khách. Trong phút chốc một ngọn gió mát của hiếu kỳ của liên đới, của

tham dự và của chính sức sống đã đem lại một bầu khí tươi mát cho mọi người. Mọi người như bừng tỉnh từ nỗi thình lạng của oi bức, của ngái ngủ. Nơi đây, người ta nghe có tiếng người bắt đầu nói chuyện. Nơi kia có tiếng người cười. Sự đối thoại như một dòng điện chạy xuyên qua mọi người. Giờ thì chuyển đi không còn là một cuộc độc hành buồn tẻ nữa.

Trên chiếc xe già cỗi và buồn tẻ của thế giới, một người đàn bà đã bước lên: Tình Yêu và Sự Sống đã bừng dậy. Người đàn bà đó chính là mẹ Maria. Thế giới bắt đầu đi vào một gia đoạn lịch sử mới kể từ giây phút ấy. Mẹ đã bước lên chiếc xe cần cỗi của thế giới cùng với Chúa Giêsu để biến nó trở thành một cuộc hành trình vui tươi và đầy ý nghĩa.

Thiên Chúa đã không ngừng tạo dựng Mẹ Maria như biểu tượng cao vời nhất của người đàn bà, của người vợ, của người mẹ, Ngài còn muốn cho chúng ta nhìn thấy nơi Mẹ con đường lý tưởng, mẫu gương lý tưởng mà mỗi người phải noi theo để đạt đến cứu cánh vĩnh cửu.

Mẹ đã sinh ra như mọi người, Mẹ đã lớn lên như mọi người, Mẹ đã sống cuộc sống con người như mọi người, nghĩa là Mẹ cũng đã trải qua những thăng trầm của buồn vui, của thử thách, của mất mát, cuộc hành trình đó là bởi vì lúc nào Mẹ cũng sống kết hiệp với Chúa và tin tưởng ở quyền năng Yêu thương của Ngài. Mang Chúa Giêsu đến cho trần thế, Mẹ đã biến cuộc hành trình buồn tẻ của thế giới thành một Đại Lễ của gặp gỡ, của chia sẻ, của hân hoan và tin tưởng. Từ nay, tuyến đường mà nhân loại đang đi kết thúc bằng một điểm đến rõ rệt là chính Thiên Chúa.

Theo Sách Lễ Sống
Đài Chân Lý Á Châu



Ra khỏi xa lộ, hướng về Siegburg, từ xa đã thấy rõ ngôi Thánh đường sừng sững trên ngọn đồi cao vút, lòng tôi rộn lên niềm vui khó tả và cảm tưởng đầu tiên của tôi là rất vui sướng tiên về nhà Cha. Tự nhiên tôi quên hết mọi ưu phiền mệt nhọc, lo âu mà ngày ngày tôi phải đương đầu.

Vào thành phố Siegburg, duy nhất một con đường thẳng tiến lên Michaelsberg, tôi cũng không thể tưởng tượng được, đường về nhà Cha quá thơ mộng. Xe chạy quanh đồi thông, xung quanh thảm cỏ xanh biếc cho người đi dạo, đến trước một cổng thành là ngõ cụt, đó là nhà tĩnh tâm EDITH STEIN thuộc địa phận Köln, phần sau là nhà Dòng Benedictine. Tôi vẫn có cảm tưởng như đang lên Đền

ai phải vương bận một việc gì. Tôi có cảm tưởng như được đi nghỉ hè thật sự với Chúa, được về nhà Cha sau bao nhiêu ngày lưu lạc, từ nhà nguyện bên cạnh cho đến phòng họp chung, về phòng ngủ, mỗi người tự do một mình tâm sự với Cha, cho đến bữa ăn, được nhà tĩnh tâm lo cho chu đáo, từng bữa ăn sáng, ăn trưa, ăn chiều, cả phê 4 giờ cũng được chuẩn bị sẵn sàng, chúng tôi không ai bảo ai, nhà chứa 38 người nhưng tưởng như không có ai, ai cũng ý thức được giờ phút quý hóa ở nhà Cha, ngoài giờ huấn

đức, có thể đi suy niệm riêng, ngoài ra có những phòng riêng để cầu nguyện với Chúa, hoặc vào Thánh đường của nhà Dòng. Những giờ thông dong tha hồ đi bách bộ, ra khỏi cổng thành là một đường mòn chạy xung quanh nhà, hoặc đi sâu vào, lần xuống dần nửa là một đồi thông thật im vắng, có con suối vắt ngang, chỉ nghe tiếng nước róc

Nhà mà nói tiếng Việt trong những ngôn từ Thánh Kinh cũng như giảng giải cho chúng tôi thật rõ ràng, ai ai cũng cảm phục, nhất là về Chúa Ba Ngôi, cha đã cho chúng tôi hiểu rõ hơn nữa về liên đới của Chúa Ba Ngôi, mà lâu nay cho dù cứ xưng tụng Chúa Ba Ngôi nhưng vẫn còn mù mờ. Cuối cùng ai cũng đồng ý, nhận nơi này để gặp gỡ hàng năm như thông lệ hằng năm dân chúng phải lên đền Thánh Giêrusalem hoặc là làm những ngày nghỉ hè với Chúa Giêsu Thánh Thể.

Cảm ơn Cha đã cho chúng con nơi này, thật là lý tưởng để gặp gỡ nhau hàng năm trong tình yêu thương của Cha. Cảm ơn cha Phêrô Nguyễn Trọng Quý đã tận tình ủng hộ chúng con hết mình, cảm ơn Sr. Phụng đã tìm nơi này cho chúng con có điều kiện làm những ngày nghỉ hè thật lý thú và hạnh phúc, cảm ơn nhà tĩnh tâm đã ưu ái vẫn đón nhận chúng con hằng năm, cảm ơn địa phận Köln cũng như Caritas thuộc tổng giáo phận Paderborn đã giúp đỡ chúng con phần nào để giải quyết những khó khăn trong khóa, cảm ơn thầy

Thế dù công việc học tập chưa xong nhưng cũng đã cố gắng đến phụ với cha Thành giúp cho chúng con. Đặc biệt cảm ơn cha

Thành SJ mặc dù không còn thì giờ nữa nhưng cũng cố gắng bỏ tất cả để cho chúng con những bài huấn đức thật sâu sắc, cho chúng con mức lấy suối nước tình yêu trong ba ngày để chúng con làm hành trang cho những ngày trở về với bốn phần. Con cũng xin cảm ơn cha Josep Nguyễn Trọng Tước SJ từ Hoa Kỳ đến sau những ngày mệt nhọc ở Đan Mạch, nhưng cố gắng đến với chúng con trong khóa đền.

Muôn ngàn lần con cảm tạ ơn Cha đã ưu ái thương yêu đùm bọc chúng con trong ba ngày, để chúng con có thêm sức sống trong những ngày xa nhau. Hy vọng trong năm tới chúng con cũng lại gặp nhau không thiếu vắng một ai. Đến đây chúng tôi cũng không thể quên được người chị em là bà Maria Nguyễn thị Nết ở Wipperfurth đã được Cha gọi về trước từ tháng 3 năm 2001, Chúng tôi hy vọng linh hồn bà Maria vẫn theo dõi anh chị em chúng tôi trong những lần gặp gỡ nhau.

MTN ghi

Linh Thao

Thư Tín

(Người phụ trách : **THITI**)



Cha Trần Văn Bằng: Đã nhận được những lời chúc tốt đẹp và bài của Cha dành cho báo - Cảm ơn Cha thật nhiều, đã thân thương, nâng đỡ, an ủi, khuyến khích, chỉ vẽ chúng con trong việc học hỏi và phục vụ. Kính.

Thiên Hữu: Với tình thương yêu đặc biệt, chia sẻ cùng nhau trong những lần trao đổi, đã thật sự giúp đỡ chị em mình mỗi ngày một thăng tiến phải không em? Làm con Chúa thì hằng ngày phải chiến đấu với chính mình, loại cái xấu, nhân cái tốt. Để trở nên hoàn hảo tốt lành, nhất là đẹp lòng Chúa là mình thỏa nguyện lắm rồi. Thương em nhiều.

Chị Ngô Thị Hiền và anh Nghiêu Minh (USA): Lúc này anh chị bận rộn nhiều lắm phải không? Nào là lo cho đất nước, cho giáo hội, quê hương, nhân quyền và tự do cho tôn giáo. Không dám quấy rầy giờ giấc quý hóa của anh chị - chỉ xin thông báo là sổ sách Linh mục Nguyễn Văn Lý, Nguyệt Biều/An Truyền lưu tập anh chị gửi sang đã tiêu thụ hết. Trong số báo này xin được đi một bài thơ của anh. Thân kính.

Sr. Tiểu Muội Têrêxa Quy (Do Thái): Cứ mỗi lần theo dõi nghe tin tức hay nhìn lên màn ảnh hưởng về đất Chúa, thì thấy rằng con người vẫn còn nhiều đam mê tội lỗi. Do Thái và Palestin vẫn kèn cựa giết chóc nhau, không biết bao giờ mới sống hòa bình thuận thảo với nhau được đây. Em nghe lời và hiệp thông với chị cầu nguyện xin Chúa ban hòa bình cho đất Thánh - Cảm ơn chị thật nhiều đã luôn luôn nhớ đến và cầu nguyện cho gia đình chúng em và anh chị em linh thao ở Đức. Nhớ chị nhiều.

Cha Ngô Công Hoan SJ (Mũ.):

Cha Hoan ơi, Nhóm Y Nhã nhớ Cha lắm, Đã hai năm rồi Nhóm họp mặt ăn Tết thiếu vắng bóng Cha không ai hướng dẫn - nên bơ vơ như rắn mất đầu. Hy vọng năm tới Cha rán thu xếp để đến họp mặt vui Xuân với chúng con. Có Cha sẽ là ngọn lửa đánh tan rét giá mùa đông, và là ánh

đuốc sáng đón tiếp mùa Xuân. Ư đi nghe Cha, cho tụi con mừng. Kính.

Anh Cục Đất (New Mexico-USA): Sau lần gặp nhau ở ngày Họp Mặt Đồng Hành Northhampton PA trở về, chúng tôi vẫn thấy nhớ anh - nhớ anh qua nét dịu hiền - tiêu lâm - văn nghệ - thể thao và nhất là tình yêu Thiên Chúa của anh đã đặt tất cả lòng phó thác vào Ngài. Niềm tin của anh là bệnh truyền nhiễm đã lây sang tụi tôi không thuốc chữa trị. Xin chấp nhận, nhận lãnh cũng như cảm ơn anh đã lây bệnh dễ thương này. Đã nhận được dầu thơm phép lạ của Mẹ do anh gửi. Tạ ơn Mẹ và cảm ơn anh. Lần này cũng đi bài của anh rồi đó. Thân thương trong Thầy.

Cháu Thanh Tuyền (Đức): Tiếc quá lần này không nhận được bài chia sẻ, tâm sự của cháu về những cảm nghiệm cháu nhận được trong khóa linh thao năm rồi như Cháu đã hứa viết. Biết cháu vẫn thao thức ao ước thường xuyên tham dự các khóa linh thao nhưng lần này vì phải hoàn tất chương trình học nên không thực hiện được ý muốn. Sẽ cầu nguyện cho cháu, Thương cháu nhiều.

Anh Chị Em Nhóm Y Nhã: Vào tháng 5/2002 có buổi họp nhóm tại nhà anh chị Sao ở Ginsheim, buổi họp ấn định trước một ngày ngày khai mạc Đại Hội Công Giáo. Buổi họp rất quan trọng, yêu cầu anh chị em sắp xếp có mặt đông đủ.

Anh Nguyễn Phan: Cảm ơn anh đã cho đặc san Quả Tim Mới, quả tim mới sẽ cải biến con người thành hoa trái xinh đẹp trước mặt Thiên Chúa. Cảm ơn.

Cha Long, Cha Hạnh: Cảm ơn hai Cha đã hưởng ứng lời mời gọi và đã gửi bài cho chúng con. Kính.

Trong số này

Thư Linh Thao	02
Thiên Chúa là Tình Yêu	03
Hành trang của muối	04
Trên đường Emmaus	05
Thánh Ynhê Loyola và dòng Tên	06
Chiều thăm yêu	11
Tôi đi họp mặt Đồng Hành 2001	12
Khi nào ngày bắt đầu	16
Hình Ảnh Thiên Chúa	20
Cánh cửa nước Trời	23
Làm sao tôi rõ được khuôn mặt Giêsu?	24
Thơ - Bất hợp pháp.	30
Mảnh lưới Đời	31
Nụ cười Linh Thao	32
Người phú hộ giấu	32
Ánh sáng trần gian	33
Như tiếng Sóng	34
Những dấu hỏi... ..	35
Nhóm và Tôi	36
Chúng nhân sống đạo	37
Họp nhóm Ynhê	38
Chúa Giêsu giữa các nhà thông thái	42
Cảm nghĩ từ Linh Thao	43
Công Cha Nghĩa Mẹ	43
Xin Tim và Gõ Cửa	44
Tâm tình gửi Chúa	45
Tâm sự	47
Y nhã mừng Xuân	48
Khúc Tình Yêu	49
Hai Đóa Hoa	50
Sóng Biển	51
Chuyện Bé Hoa	53
Tâm sự... ..	55
Linh Thao 2001 Neukirchen ..	56
Người Mẹ Bồng Con	57
Linh Thao Siegburg	58
Thư Tín	59
Quả Tim Mới	60

Quả tim mới

(♩=78)

Nguyễn Phan (10/2001)

ĐK.: Xin cho con một quả tim mới, biết thứ tha
luôn và yêu mến mọi người. Xin cho
con một trái tim tình khôi, yêu thương cuộc
đời và yêu Chúa không ngơi.

1. Cảm hôn đá trên
2. - - - -

1. tay, ôi lạy Chúa! Sao tâm hồn con khô
2. - - - - Xin cho lòng con chỗ

1. lạnh như viên đá này! Con lạnh lùng trước
2. lạnh lùng như viên đá này. Không phụ bạc với

1. những lời van xin. Con thần nhiên trước nỗi khổ đau
2. những người yêu con, mở lòng ra đón lấy tình thương

1. của bao người anh em, của bao người quanh con.
2. - - - -